

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO UÔNG BÍ  
TRƯỜNG TIỂU HỌC TRẦN PHÚ

# BÁO CÁO TỰ ĐÁNH GIÁ

QUẢNG NINH - NĂM 2024

# BÁO CÁO TỰ ĐÁNH GIÁ

## DANH SÁCH VÀ CHỮ KÝ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG TỰ ĐÁNH GIÁ

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC DANH - CHỨC VỤ	NHIỆM VỤ	Chữ Ký
1	Nguyễn Trung Dũng	Hiệu trưởng	CTHĐ	
2	Đỗ Thị Thanh Hoà	Phó Hiệu trưởng	Phó CTHĐ	
3	Hoàng Thị Hà	Tổ phó tổ 1	Thành viên	
4	Lý Thị Quỳnh Như	Giáo viên	Thành viên	
5	Lại Thị Hương Thảo	Tổ trưởng tổ 4-5	Thành viên	
6	Trần Hoài Thương	Tổ trưởng tổ 1	Thành viên	
7	Nguyễn Thị Thắm	Tổ trưởng tổ 2-3	Thành viên	
8	Vũ Thuỳ Duyên	Giáo viên-TPT	Thành viên	
9	Nguyễn Thị Hạnh	Kế toán	Thành viên	
10	Trần Thị Duyên	Giáo viên	Thành viên	

## MỤC LỤC

<b>Nội dung</b>	<b>Trang</b>
Danh sách và chữ kí thành viên Hội đồng tự đánh giá	2
Mục lục	
Danh mục các chữ viết tắt	
Bảng tổng hợp kết quả tự đánh giá	
<b>Phần I. CƠ SỞ DỮ LIỆU</b>	
<b>Phần II. TỰ ĐÁNH GIÁ</b>	
<b>A. ĐẶT VẤN ĐỀ</b>	
<b>B. TỰ ĐÁNH GIÁ</b>	
<b>Tiêu chuẩn 1. Tổ chức và quản lý nhà trường</b>	
<b>Mở đầu</b>	
Tiêu chí 1.1. Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường	
Tiêu chí 1.2. Hội đồng trường và các hội đồng khác	
Tiêu chí 1.3. Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, các đoàn thể và tổ chức khác trong nhà trường	
Tiêu chí 1.4. Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, tổ chuyên môn và tổ văn phòng	
Tiêu chí 1.5. Khối lớp và tổ chức lớp học	
Tiêu chí 1.6. Quản lý hành chính, tài chính và tài sản	
Tiêu chí 1.7. Quản lý cán bộ, giáo viên và nhân viên	
Tiêu chí 1.8. Quản lý các hoạt động giáo dục	
Tiêu chí 1.9. Thực hiện quy chế dân chủ cơ sở	
Tiêu chí 1.10. Đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học	
<b>Kết luận về Tiêu chuẩn 1</b>	
<b>Tiêu chuẩn 2. Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên</b>	
<b>Mở đầu</b>	
Tiêu chí 2.1. Đối với hiệu trưởng, phó hiệu trưởng	
Tiêu chí 2.2. Đối với giáo viên	
Tiêu chí 2.3. Đối với nhân viên	
Tiêu chí 2.4. Đối với học sinh	
<b>Kết luận về Tiêu chuẩn 2</b>	
<b>Tiêu chuẩn 3. Cơ sở vật chất và thiết bị dạy học</b>	
<b>Mở đầu</b>	
Tiêu chí 3.1. Khuôn viên, sân chơi, bãi tập	
Tiêu chí 3.2. Phòng học	
Tiêu chí 3.3. Khối phòng phục vụ học tập và khối phòng hành chính-quản trị	
Tiêu chí 3.4. Khu vệ sinh, hệ thống cấp thoát nước	
Tiêu chí 3.5. Thiết bị	
Tiêu chí 3.6. Thư viện	
<b>Kết luận về Tiêu chuẩn 3</b>	

<b>Tiêu chuẩn 4. Quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội</b>	
<i>Mở đầu</i>	
Tiêu chí 4.1. Ban đại diện cha mẹ học sinh	
Tiêu chí 4.2. Công tác tham mưu cấp uỷ đảng, chính quyền và phối hợp với các tổ chức, cá nhân của nhà trường	
<i>Kết luận về Tiêu chuẩn 4</i>	
<b>Tiêu chuẩn 5. Hoạt động giáo dục và kết quả giáo dục</b>	
<i>Mở đầu</i>	
Tiêu chí 5.1. Kế hoạch giáo dục của nhà trường	
Tiêu chí 5.2. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học	
Tiêu chí 5.3. Thực hiện các hoạt động giáo dục khác	
Tiêu chí 5.4. Công tác phổ cập giáo dục tiểu học	
Tiêu chí 5.5. Kết quả giáo dục	
<i>Kết luận về Tiêu chuẩn 5</i>	
<b>Phần III. KẾT LUẬN CHUNG</b>	

## DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT

STT	Tên danh mục	Tên danh mục viết tắt
1	An toàn giao thông	ATGT
2	Cán bộ, giáo viên, nhân viên	CB, GV, NV
3	Cha mẹ học sinh	CMHS
4	Chiến sỹ thi đua	CSTĐ
5	Đổi mới sinh hoạt chuyên môn	ĐMSHCM
6	Giáo dục Đào tạo	GDĐT
7	Giáo dục an ninh quốc phòng	GDANQP
8	Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh	TNCSHCM
9	Thiếu niên tiên phong	TNTP
10	Ủy ban nhân dân	UBND
11	Ứng dụng công nghệ thông tin	UDCNTT
12	Vệ sinh an toàn thực phẩm	VSATTP

**BẢNG TỔNG HỢP  
KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ CỦA NHÀ TRƯỜNG**

**1. Kết quả đánh giá**

**1.1. Đánh giá tiêu chí Mức 1, 2 và 3**

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Kết quả			
	Không đạt	Đạt		
		Mức 1	Mức 2	Mức 3
<b>Tiêu chuẩn 1</b>				
Tiêu chí 1.1		X	X	X
Tiêu chí 1.2		X	X	
Tiêu chí 1.3		X	X	X
Tiêu chí 1.4		X	X	X
Tiêu chí 1.5		X	X	
Tiêu chí 1.6		X	X	X
Tiêu chí 1.7		X	X	
Tiêu chí 1.8		X	X	
Tiêu chí 1.9		X	X	
Tiêu chí 1.10		X	X	
<b>Tiêu chuẩn 2</b>				
Tiêu chí 2.1		X	X	X
Tiêu chí 2.2		X	X	X
Tiêu chí 2.3		X	X	X
Tiêu chí 2.4		X	X	X
<b>Tiêu chuẩn 3</b>				
Tiêu chí 3.1		X	X	X
Tiêu chí 3.2		X	X	x

Tiêu chí 3.3		X	X	X
Tiêu chí 3.4		X	X	
Tiêu chí 3.5		X	X	X
Tiêu chí 3.6		X	X	X
<b>Tiêu chuẩn 4</b>				
Tiêu chí 4.1		X	X	X
Tiêu chí 4.2		X	X	X
<b>Tiêu chuẩn 5</b>				
Tiêu chí 5.1		X	X	
Tiêu chí 5.2		X	X	X
Tiêu chí 5.3		X	X	X
Tiêu chí 5.4		X	X	X
Tiêu chí 5.5		X	X	X

**Kết quả: Đạt mức: 3**

### 1.2. Đánh giá theo Mức 4

Tiêu chí (Khoản, Điều)	Kết quả		Ghi chú
	Đạt	Không đạt	
Khoản 1, Điều 22		X	
Khoản 2, Điều 22		X	
Khoản 3, Điều 22		X	
Khoản 4, Điều 22		X	
Khoản 5, Điều 22		X	
Khoản 6, Điều 22		X	

**Kết quả: Không đạt mức 4**

**2. Kết luận: Trường đạt mức 3**

**PHẦN I: CƠ SỞ DỮ LIỆU**

Tên trường: Trường Tiểu học Trần Phú

Cơ quan chủ quản: Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Uông Bí.

Tỉnh	Quảng Ninh	Họ và tên hiệu trưởng	Nguyễn Trung Dũng
Thành phố	Uông Bí	Điện thoại	0989121613
Phường	Vàng Danh	Fax	
Đạt chuẩn quốc gia	Mức độ II năm 2009, được công nhận lại năm 2017 và năm 2022	Website	Tên miền: <a href="http://uongbi.quangninh.edu.vn">http://uongbi.quangninh.edu.vn</a> Mã đơn vị: 22 196 06808 02
Năm thành lập trường (theo quyết định thành lập)	1988	Số điểm trường	0
Công lập	X	Loại hình khác	
Tư thục		Thuộc vùng khó khăn	
Trường chuyên biệt		Thuộc vùng đặc biệt khó khăn	
Trường liên kết với nước ngoài			

1. Số lớp năm học 2023-2024: 26 lớp

- Khối lớp 1: 05 lớp
- Khối lớp 2: 05 lớp
- Khối lớp 3: 05 lớp
- Khối lớp 4: 05 lớp
- Khối lớp 5: 06 lớp



## 2. Số phòng học năm 2023-2024 : 31 phòng

- Phòng học kiên cố: 31
- Phòng học bán kiên cố: 0
- **Phòng học tạm: 0**

## 3. Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

## 3.1. Số liệu tại thời điểm tự đánh giá (theo Luật giáo dục 2019):

CB, GV, NV	Tổng số	Nữ	Dân tộc	Trình độ đào tạo			Ghi chú
				Chưa đạt chuẩn	Đạt chuẩn	Trên chuẩn	
Hiệu trưởng	01					01	
Phó hiệu trưởng	01	01			01		
Giáo viên	42	41	07	3	39		03 GV Hợp đồng
Nhân viên	02 (01 BP)	01			02		01 biệt phái
<b>Cộng</b>	<b>45</b> <b>(+01 BP)</b>	<b>43</b>	<b>07</b>	<b>3</b>	<b>41</b> <b>(+01 BP)</b>	<b>01</b>	

## 3.2. Số liệu năm học 2023-2024

- Tổng số giáo viên: 42
- Tỷ lệ giáo viên/lớp: 1,6
- Tỷ lệ giáo viên/học sinh: 0,045
- Tổng số giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp huyện: 21
- **Tổng số giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh trở lên: (không tổ chức)**

## 4. Học sinh

- Tổng số: 935
- + Khối lớp 1: 152
- + Khối lớp 2: 164
- + Khối lớp 3: 193

+ Khối lớp 4: 199  
+ Khối lớp 5: 227

- Nữ: 444
- Dân tộc: 125
- Đối tượng chính sách: 5
- Khuyết tật: 01
- Tuyên mới: 152
- Lưu ban: 02
- Bỏ học: 0
- Học 2 buổi/ ngày: 935
- Bán trú: 769
- Tỷ lệ bình quân học sinh/ lớp: 35,9%
- Tỷ lệ đi học đúng độ tuổi: 100%
  - + Nữ: 47,4%
  - + Dân tộc: 13,3%
- Tổng số học sinh hoàn thành chương trình cấp học: 227
  - + Nữ: 112
  - + Dân tộc: 20
- Tổng số học sinh giỏi cấp tỉnh: 0
- Tổng số học sinh giỏi cấp quốc gia: 0
- Tỷ lệ chuyển cấp: 100%

## Phần II

### TỰ ĐÁNH GIÁ

#### A. ĐẶT VẤN ĐỀ

##### 1. Tình hình chung của nhà trường

Trường Tiểu học Trần Phú có tiền thân của trường “*Liên cấp 1-2 Vàng Danh*” được thành lập năm 1988. Năm học 1988-1989, do yêu cầu của Ngành đề ra, trường được tách cấp 1 và cấp 2 riêng. Trường cấp 1 được mang tên “*Trường Tiểu học Trần Phú*”. Trước năm 2007, toàn bộ các phòng học và phòng làm việc của nhà trường đều là những dãy nhà cấp 4, khó khăn về cơ sở vật chất: sân trường còn lầy lội về mùa hè, bụi bẩn về mùa đông, phòng học xuống cấp, thiếu bàn ghế, thiếu chỗ học tập cho học sinh.

Trải qua 35 năm liên tục, thầy và trò Trường Tiểu học Trần Phú đã khắc phục bao khó khăn thử thách trong cuộc sống và những thăng trầm trong sự nghiệp giáo dục, các thế hệ Hiệu trưởng và giáo viên của trường vẫn bền bỉ, tâm huyết, một lòng với sự nghiệp trồng người; phấn đấu vươn lên xây dựng Nhà trường liên tục đạt danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc và Tiên tiến xuất sắc cấp Tỉnh, được tặng nhiều Bằng khen của các cấp, xứng đáng là lá cờ đầu của Ngành GDĐT thành phố Uông Bí. Năm 2009, Trường vinh dự được UBND tỉnh Quảng Ninh cấp Bằng công nhận “*Trường Tiểu học Chuẩn Quốc gia mức độ II*”, tháng 4 năm 2017 và tháng 9 năm 2022 nhà trường tiếp tục được công nhận lại “*Trường Tiểu học Chuẩn Quốc gia mức độ II*”.

Trường là đơn vị trung tâm được Phòng GDĐT Uông Bí chỉ đạo về các mặt hoạt động: Văn hoá, văn nghệ, thể dục thể thao... Trường luôn tích cực trong các phong trào thi đua đặc biệt là chất lượng mũi nhọn và công tác rèn vở sạch chữ đẹp của học sinh và giáo viên trong toàn trường. Trường được Đảng, chính quyền địa phương, các cơ quan, xí nghiệp đóng trên địa bàn phường, phụ huynh học sinh quan tâm, tin tưởng. Trong những năm gần đây, Nhà trường là niềm tự hào của nhân dân phường Vàng Danh, là địa chỉ tin cậy của CMHS không những trên địa bàn phường mà cả các địa bàn lân cận. Năm 2013, nhà trường vinh dự được Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen. Năm 2014, nhà trường được đón nhận Huân chương Lao động hạng III.

Nhờ có sự quan tâm của các cấp, các ngành, sự cố gắng, phấn đấu bền bỉ của tập thể cán bộ, giáo viên nhà trường qua nhiều thế hệ, trường Tiểu học Trần Phú đã vững mạnh hơn về mọi mặt.

Năm học 2023-2024, trường có 26 lớp với 935 học sinh; 45 CB, GV, NV. Gồm 02 cán bộ quản lý, 42 giáo viên, 02 nhân viên (01 nhân viên biệt phái làm công tác thư viện - thiết bị). Nhà trường có đủ cơ cấu tổ chức bộ máy theo quy định tại Thông tư số 28/TT/-BGDĐT ngày 04/09/2020 của Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường Tiểu học. Các tổ chức, đoàn thể hoạt động, thực hiện dưới sự lãnh đạo toàn diện của chi bộ Đảng nhà trường.

*\* Chi bộ Đảng*

Trường có Chi bộ Đảng gồm 36 đồng chí. Trong năm 2022 và năm 2023, Chi bộ đều đạt chỉ tiêu phát triển đảng viên, đạt Chi bộ trong sạch vững mạnh, hoàn thành thành tốt nhiệm vụ trở lên. Chi bộ nhà trường lãnh đạo theo đúng quy định của Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam.

*\* Công đoàn*

Công đoàn nhà trường có 45 đoàn viên công đoàn là CB, GV, NV của nhà trường. Công đoàn luôn phối hợp với chuyên môn tổ chức tốt các hoạt động của nhà trường cũng như của công đoàn. Công đoàn luôn hoạt động có hiệu quả theo chức năng nhiệm vụ của mình. Thường xuyên quan tâm chăm lo, động viên giáo viên hoàn thành tốt nhiệm vụ. Luôn quan tâm đến tâm tư nguyện vọng, hoàn cảnh của cán bộ, giáo viên, xây dựng được khối đoàn kết cao trong nhà trường. Hàng năm, Công đoàn nhà trường đều đạt danh hiệu Công đoàn vững mạnh, hoàn thành tốt, được tặng Giấy khen của Liên đoàn Lao động Thành phố.

*\* Chi đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh*

Chi đoàn TNCSHCM có 07 đồng chí được tổ chức và hoạt động theo đúng Điều lệ Đoàn TNCSHCM. Chi đoàn thực hiện tốt kế hoạch hoạt động theo hướng dẫn của thành đoàn, tích cực tham gia đầy đủ các hoạt động của trường, của địa phương là cánh tay phải đắc lực của Đảng.

*\* Liên Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh*

Liên đội TNTP Hồ Chí Minh có 16 chi đội với 619 đội viên và 10 lớp nhi đồng với 316 em được tổ chức và hoạt động đúng theo Điều lệ Đội TNTP Hồ Chí Minh. Liên đội thực hiện tốt kế hoạch hoạt động theo hướng dẫn của Hội đồng Đội thành phố, tham gia đầy đủ các hoạt động, các cuộc thi do Hội đồng Đội phát động.

Nhà trường có 03 tổ chuyên môn và 01 tổ văn phòng. Đánh giá theo Luật giáo dục năm 2005, nhà trường có  $42/42 = 100\%$  tổng số giáo viên đạt chuẩn về trình độ đào tạo. Đánh giá theo Luật giáo dục năm 2019, nhà trường có  $39/42 = 92,8\%$  giáo viên của nhà trường có trình độ đạt chuẩn; 03 GV có trình độ CĐ trong đó có 01 GV tuổi cao chuẩn bị nghỉ hưu, 02 GV là hợp đồng.

Nhà trường có đủ cơ sở vật chất, thiết bị để tổ chức các hoạt động giáo dục. Tổng diện tích nhà trường là  $7953,1m^2$  (diện tích theo bì 6309,3m<sup>2</sup>), đạt bình quân gần  $8m^2$  cho một học sinh, đảm bảo bình quân tối thiểu đối với đô thị miền núi có quỹ đất hạn chế theo quy định tại Thông tư 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ GDĐT “Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở và trường phổ thông có nhiều cấp học” bình quân tối thiểu  $8m^2$  cho một học sinh. Trong đó diện tích sân chơi, bãi tập gồm  $2800 m^2$  chiếm 44,37% diện tích mặt bằng của trường. Đảm bảo diện tích sân vườn không dưới 40% diện tích mặt bằng của trường theo quy định tại Thông tư 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Khối phòng học, phòng học bộ môn và khối phòng hỗ trợ học tập có 31 phòng. Trong đó có

26 phòng học/26 lớp; 04 phòng bộ môn; 03 phòng hỗ trợ học tập (phòng thư viện; thiết bị; trải nghiệm). Các phòng đảm bảo đúng quy cách, đủ ánh sáng, thoáng mát về mùa hè, ấm áp về mùa đông, an toàn cho giáo viên và học sinh theo quy định về vệ sinh trường học. 100% các lớp có bảng chống lóa và có điều hòa. Khối phòng hành chính - quản trị có đủ các phòng làm việc được xây kiên cố. Các phòng dạy học, phòng làm việc đều có mạng Wifi đảm bảo cho việc kết nối truy cập Internet phục vụ giảng dạy và thực hiện công việc. Nhà trường có cổng và tường xây bảo vệ xung quanh kiên cố, đảm bảo yêu cầu an toàn, thẩm mỹ cao. Khuôn viên nhà trường có nhiều khẩu hiệu giáo dục học sinh, có nhiều cây xanh bóng mát, bồn hoa đẹp, tạo môi trường học tập thân thiện với học sinh.

Nhà trường đã nỗ lực phấn đấu không ngừng, luôn giữ vững và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Trong năm học, nhà trường đã hoàn thành tốt các kế hoạch, nhiệm vụ, chỉ tiêu đề ra. Nhà trường có 31 giáo viên đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp trường, 21 giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi cấp thành phố. Trong năm học, 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên. Trong đó GV, NV xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ đạt  $7/42 = 16,6\%$ ; giáo viên hoàn thành tốt nhiệm vụ:  $35/42$  đạt  $83,3\%$ . Năm học 2023 -2024 là chu kỳ người đứng đầu cơ sở giáo dục đánh giá, 100% giáo viên được đánh giá Chuẩn nghề nghiệp mức khá trở lên. Trong đó xếp mức tốt  $32/39 = 82,1\%$ ; Khá:  $7/39 = 17,9\%$ . Các đồng chí cán bộ quản lý đều được đánh giá xếp loại Tốt về chuẩn Hiệu trưởng và chuẩn Phó hiệu trưởng. Danh hiệu Lao động Tiên tiến đạt 100%; 11 đ/c đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở; 01 đồng chí nhận bằng khen thủ tướng; 01 đồng chí nhận giấy khen của UBND tỉnh Quảng Ninh; 02 đồng chí đăng kí nhận giấy khen của Sở giáo dục và 04 đồng chí nhận giấy khen của UBND thành phố.

Với đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên vững vàng về chuyên môn nghiệp vụ đã góp phần nâng cao chất lượng giáo dục nhà trường hằng năm học. Năm học 2023-2024, nhà trường có học sinh đúng độ tuổi vào lớp 1 đạt tỷ lệ 100% (có 01 học sinh khuyết tật nặng không thể ra lớp); học sinh hoàn thành chương trình lớp học đạt 99,7%; Học sinh 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đạt tỉ lệ 100%. Học sinh năng khiếu tham gia đầy đủ các cuộc giao lưu, ngoại khóa các cấp tổ chức. Giải cấp trường: có 81 HS đạt giải trong Hội thi viết chữ và trình bày bài đẹp; 82 học sinh đạt giải kỳ Giao lưu HSNK Toán – TV-TA. Giải cấp thành phố: Tại Hội thi Viết chữ và trình bày đẹp cấp Tiểu học Thành phố Uông Bí năm học 2023-2024, nhà trường có 15/15 học sinh tham gia và đạt giải, trong đó: 8 giải Nhất; 03 giải Nhì; 02 giải Ba ; 02 giải Khuyến Khích; Tại kỳ Giao lưu học sinh năng khiếu cấp Tiểu học thành phố Uông Bí năm học 2023-2024, có 20/20 học sinh tham gia và đạt giải, trong đó có 02 giải Nhất, 01 giải Nhì, 9 giải Ba, 8 giải Khuyến Khích; 04 giải ba môn bơi, 01 giải KK môn cờ vua cấp thành phố; 01 giải Nhì nội dung thi vẽ tranh trong Cuộc thi: "Sáng tạo bảo đảm trật tự trường học về phòng ngừa bạo lực học đường và lao động trẻ em" năm 2024 do thành phố Uông Bí tổ chức.

Có 87 giải trong Hội thi giao lưu học sinh viết chữ và trình bày đẹp cấp trường (giải nhất: 16; giải nhì: 16; giải ba: 22; giải khuyến khích: 33). Có 89 giải

trong Hội thi năng khiếu cấp trường (giải nhất: 16; giải nhì: 16; giải ba: 21; giải khuyến khích: 36).

Năm 2023, chi bộ nhà trường đạt danh hiệu chi bộ Hoàn thành tốt nhiệm vụ, chi bộ nhà trường đạt danh hiệu “Có thành tích xuất sắc trong công tác xây dựng Đảng năm 2023”. Tập thể hoàn thành tốt nhiệm vụ, nhà trường đạt danh hiệu Tập thể Lao động Tiên tiến và được nhận cờ thi đua của UBND tỉnh. Nhà trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 theo Quyết định số 1040/QĐ-UBND ngày 04 tháng 05 năm 2017 của UBND tỉnh Quảng Ninh và được công nhận đạt chuẩn chất lượng giáo dục cấp độ 3 theo Quyết định số 1826/QĐ- SGDDĐT ngày 26/11/2018 của Sở GDĐT tỉnh Quảng Ninh. Nhà trường được công nhận lại chuẩn quốc gia mức độ 2 theo Quyết định số 26/QĐ-UBND ngày 13 tháng 9 năm 2022 của UBND tỉnh Quảng Ninh và được công nhận đạt chuẩn chất lượng giáo dục cấp độ 3 theo Quyết định số 25/QĐ- SGDDĐT ngày 13/9/2022 của Sở GDĐT tỉnh Quảng Ninh.

## **2. Mục đích tự đánh giá**

Tự đánh giá để xem xét thực trạng chất lượng các hoạt động giáo dục, cơ sở vật chất, các vấn đề liên quan khác của nhà trường để điều chỉnh các nguồn lực, lập kế hoạch cải tiến chất lượng, duy trì nâng cao chất lượng giáo dục nhằm đạt tiêu chuẩn đánh giá trường tiểu học, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, đáp ứng mục tiêu giáo dục trong từng giai đoạn phát triển.

Tự đánh giá để giúp nhà trường giải trình với xã hội, với cơ quan chức năng có thẩm quyền, với cha mẹ học sinh về việc nhà trường đã thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ được giao.

## **3. Tóm tắt quá trình và những vấn đề nổi bật trong hoạt động tự đánh giá**

Trong quá trình tự đánh giá, nhà trường thực hiện theo 07 bước đã được quy định trong quy trình tự đánh giá của Bộ GDĐT ban hành kèm theo Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 như sau:

*Bước 1. Thành lập Hội đồng tự đánh giá*

*Bước 2. Lập kế hoạch tự đánh giá*

*Bước 3. Thu thập, xử lý và phân tích các minh chứng.*

*Bước 4. Đánh giá các mức độ đạt được theo từng tiêu chí.*

*Bước 5. Viết báo cáo tự đánh giá.*

*Bước 6. Công bố báo cáo tự đánh giá.*

*Bước 7. Triển khai các hoạt động sau khi hoàn thành các báo cáo tự đánh giá.*

Khi thực hiện 07 bước trên nhà trường đều thực hiện đúng hướng dẫn và đảm bảo tính dân chủ, công khai, khoa học. Hội đồng tự đánh giá thường xuyên kiểm tra, đôn đốc các nhóm thực hiện hoàn thành tốt nhiệm vụ.

#### 4. Phương pháp tự đánh giá

Trong quá trình tiến hành tự đánh giá, nhà trường đã sử dụng các phương pháp sau:

- Phương pháp điều tra: khảo sát, điều tra, phỏng vấn những người có liên quan để thu thập thông tin minh chứng, dùng cho các nhóm công tác.

- Phương pháp thảo luận: sử dụng cho Hội đồng tự đánh giá và các nhóm tự đánh giá trao đổi, bàn bạc các nội dung tự đánh giá.

- Phương pháp nghiên cứu lý luận: Nghiên cứu các Chỉ thị, Quyết định của Bộ Giáo dục và Đào tạo về công tác kiểm định chất lượng và tiêu chuẩn đánh giá chất lượng trường tiểu học.

- Phương pháp giảng giải, thuyết trình: được tiến hành trong việc tổ chức cho giáo viên học tập bộ tiêu chuẩn và quy trình tự đánh giá; giảng giải, thuyết trình các nội dung trong quá trình tự đánh giá.

- Phương pháp thống kê toán học: thống kê các số liệu về các nội dung phục vụ cho công tác tự đánh giá; minh chứng độ tin cậy của kết quả thu được.

- Phương pháp phân tích: tiến hành xử lý các thông tin, minh chứng xác định nguồn gốc, tính chính xác của các thông tin minh chứng.

- Phương pháp tự luận: Căn cứ vào các minh chứng đã thu thập được, Hội đồng tự đánh giá viết báo cáo tự đánh giá.

- Phương pháp vấn đáp, phỏng vấn: Các thành viên Hội đồng tự đánh giá sử dụng phương pháp này lấy ý kiến các chuyên gia, các nhà lãnh đạo, phụ huynh học sinh, các lực lượng xã hội, giáo viên, học sinh để thu thập thêm thông tin, minh chứng.

#### 5. Công cụ đánh giá

- Thông tư **số 17/2018/TT-BGDĐT** ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành “*Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học*”.

- Điều lệ trường tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 28/TT/-BGDĐT ngày 04/09/2020 của Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường Tiểu học của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

#### 6. Sơ lược quá trình tự đánh giá

Thực hiện quá trình tự đánh giá, nhà trường đã hoàn thành tốt việc so sánh, đối chiếu những kết quả đã đạt được của nhà trường với những yêu cầu trong bộ tiêu chuẩn đánh giá chất lượng trường tiểu học. Ban giám hiệu đã huy động sự vào cuộc của toàn thể đội ngũ, cán bộ, giáo viên, nhân viên của nhà trường, sự tham gia hỗ trợ của một số lực lượng xã hội có liên quan, Ban đại diện cha mẹ học sinh, các đồng chí lãnh đạo Đảng uỷ, Ủy ban nhân dân, Đoàn thanh niên, Công an phường Vàng Danh, các đồng chí lãnh đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo, Thành đoàn, Hội đồng Đội thành phố Uông Bí.

Nhận thức rõ được tầm quan trọng của công tác kiểm định chất lượng giáo dục, các thành viên trong nhà trường đã chủ động tích cực tham gia kiểm định đánh giá một cách trung thực. Lực lượng nòng cốt làm việc không mệt mỏi là các thành viên Hội đồng tự đánh giá.

Hội đồng tự đánh giá của nhà trường có 05 nhóm công tác. Mỗi nhóm có trách nhiệm thu thập thông tin, minh chứng, xử lý, phân tích minh chứng, mã hoá các minh chứng của 01 tiêu chuẩn.

- Nhóm 1: Giải quyết các nội dung công việc của tiêu chuẩn 1. Nhóm này do cô Hoàng Thị Hà - Tổ phó tổ chuyên môn phụ trách và điều hành.

- Nhóm 2: Giải quyết các nội dung công việc của tiêu chuẩn 2. Nhóm này do cô Lý Thị Quỳnh Như – Giáo viên nhà trường trực tiếp phụ trách và điều hành.

- Nhóm 3: Giải quyết các nội dung công việc của tiêu chuẩn 3. Nhóm này do cô Lại Thị Hương Thảo -Tổ trưởng tổ 4- 5 trực tiếp phụ trách và điều hành.

- Nhóm 4: Giải quyết các nội dung công việc của tiêu chuẩn 4. Nhóm này do cô Trần Hoài Thương - Tổ trưởng tổ 1 phụ trách và điều hành.

- Nhóm 5: Giải quyết các nội dung công việc của tiêu chuẩn 5. Nhóm này do cô Nguyễn Thị Thắm - Tổ trưởng tổ 2 - 3 trực tiếp phụ trách và điều hành.

Nhờ có thời gian biểu cho từng nội dung, chi tiết cho từng tuần mà tiến độ thực hiện đảm bảo, chất lượng công việc lại rất hiệu quả. Sau khi hoàn thành các phiếu đánh giá tiêu chí, Hội đồng tự đánh giá đã tiến hành viết báo cáo tự đánh giá. Toàn thể Hội đồng đã vào cuộc với sự nhiệt tình, hăng say, quyết tâm hoàn thành bản báo cáo tự đánh giá.

Thông qua quá trình tự đánh giá, đối chiếu với các tiêu chuẩn đề ra, những mặt mạnh nổi bật và những mặt còn hạn chế của nhà trường đã bộc lộ một cách rõ ràng. Từ đó, nhà trường đã xây dựng được biện pháp cải tiến chất lượng cho từng nội dung hoạt động của nhà trường trong giai đoạn tiếp theo.

Những mặt mạnh nổi bật: Đến nay, Trường Tiểu học Trần Phú luôn tự hào có một đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên năng động, sáng tạo, nhiệt tình với công việc, tâm huyết với nghề nghiệp, chuyên môn tay nghề vững vàng, có tinh thần đoàn kết, học hỏi, giúp đỡ nhau trong công tác và đời sống. Diện tích nhà trường đảm bảo diện tích theo quy định, có nhà đa năng cho học sinh luyện tập thể dục thể thao, văn nghệ và các hoạt động khác. Số phòng học của trường đáp ứng được nhu cầu giảng dạy và học tập 2 buổi/ngày. Đây chính là yếu tố tiên quyết tạo nên thành công trong công tác giáo dục, tạo nên chất lượng giáo dục vững mạnh của nhà trường trong những năm qua. Nhà trường cũng luôn tự hào vì đã nhận được sự quan tâm chỉ đạo, động viên tinh thần và điều kiện cơ sở vật chất ...của các cấp chính quyền, của các ban ngành đoàn thể, của địa phương, cha mẹ học sinh và các cơ quan xí nghiệp...Việc thực hiện phong trào thi đua “Hai tốt” trong nhà trường ngày càng được đẩy mạnh, chất lượng dạy - học



ngày được nâng cao. Chất lượng giáo dục toàn diện luôn là điểm mạnh nổi bật của nhà trường. Các bản thành tích, giấy khen, bằng khen là minh chứng cho chất lượng giảng dạy và học tập của các thế hệ giáo viên và học sinh nhà trường trong năm học qua.

Song song với những mặt mạnh, nhà trường còn bộc lộ những điểm yếu cần phải khắc phục. Đó là chuẩn thư viện theo TT16/2022 của Bộ GD&ĐT chưa đủ điều kiện đạt mức 2; Việc tự học tự bồi dưỡng nhất là về ứng dụng công nghệ thông tin chuyển đổi số trong giáo dục ở một số cán bộ, giáo viên lớn tuổi còn hạn chế.

Quá trình tự đánh giá là nhiệm vụ chung của các trường, song đây cũng là một cơ hội để nhà trường nhìn lại chặng đường đã qua; thấy rõ được sự trưởng thành và phát triển để tập thể cán bộ, giáo viên trong trường nhìn lại những gì mình đã làm được, những gì còn tồn tại so với quy định chuẩn để từ đó phát huy những điểm mạnh, khắc phục những điểm yếu trong thời gian ngắn nhất.

Thực hiện tự đánh giá chất lượng trường tiểu học có ý nghĩa rất lớn với những quyết sách và con đường đi tiếp theo của nhà trường, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu giáo dục của trường cũng như của ngành, đánh dấu bước ngoặt quan trọng trong sự nghiệp phát triển giáo dục của nhà trường, của địa phương; là nền tảng vững chắc để nhà trường đăng ký kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục phổ thông, góp phần đưa vị thế nhà trường lên một tầm cao mới

## **B. TỰ ĐÁNH GIÁ**

### **1. Tiêu chuẩn 1: Tổ chức và quản lý nhà trường**

**Mở đầu:** Nhà trường luôn xác định công tác tổ chức và quản lý trường học được thực hiện tốt là yếu tố quan trọng hàng đầu quyết định đến hiệu quả và chất lượng các hoạt động giáo dục. Vì thế, nhà trường đã xây dựng chiến lược phát triển trong từng giai đoạn, trường có cơ cấu tổ chức bộ máy theo quy định của Điều lệ trường tiểu học gồm: tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, Công đoàn, Đoàn Thanh niên, Đội TNTP Hồ Chí Minh, Hội đồng trường, hội CMHS, Hội đồng thi đua khen thưởng, các tổ chuyên môn, tổ văn phòng... Các tổ chức này hoạt động đúng chức năng và nhiệm vụ theo quy định của Bộ GDĐT.

Lớp học, số học sinh của trường được tổ chức đảm bảo theo quy định trong Điều lệ trường tiểu học. Nhà trường luôn đảm bảo an ninh trật tự, an toàn cho học sinh, cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường.

Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng thực hiện quản lý các hoạt động của nhà trường ngày càng ổn định và đi vào nền nếp, chất lượng các mặt giáo dục ngày càng cao. Giáo viên, nhân viên trong trường đã thực hiện hiệu quả nhiệm vụ quản lý và giáo dục học sinh. Tất cả chế độ thông tin báo cáo của nhà trường luôn đảm bảo mối liên hệ công việc giữa nhà trường với các cấp, các ngành nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ năm học đề ra. Bên cạnh đó, nhà trường hết sức coi trọng công tác bồi dưỡng cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, tạo mọi điều

kiện để nâng cao trình độ quản lý, chuyên môn, nghiệp vụ góp phần thực hiện thắng lợi công tác quản lý và các hoạt động giáo dục của nhà trường.

### **Tiêu chí 1.1. Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường**

#### **Mức 1:**

a) *Phù hợp mục tiêu giáo dục được quy định tại Luật giáo dục, định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương theo từng giai đoạn và các nguồn lực của nhà trường.*

b) *Được xác định bằng văn bản và cấp có thẩm quyền phê duyệt.*

c) *Được công bố công khai bằng hình thức niêm yết tại nhà trường và đăng tải trên trang thông tin điện tử của nhà trường.*

**Mức 2:** *Nhà trường có các giải pháp giám sát việc thực hiện phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển.*

**Mức 3:** *Định kỳ rà soát, bổ sung, điều chỉnh phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển. Tổ chức xây dựng phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển có sự tham gia của các thành viên trong Hội đồng trường, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh và cộng đồng.*

#### **1. Mô tả hiện trạng:**

##### **Mức 1:**

Phương hướng chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường xây dựng phù hợp với mục tiêu giáo dục phổ thông được quy định tại Luật giáo dục (Điều 29 Luật giáo dục số 43/2019/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2019 của Quốc hội). Bản phương hướng chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường phù hợp với các nguồn lực hiện có của nhà trường, đã xác định rõ được đặc điểm tình hình nhà trường về cả môi trường bên ngoài và môi trường bên trong với những thời cơ, thách thức và đánh giá được mặt mạnh, mặt yếu của giai đoạn trước để đề ra được phương hướng chiến lược, phương châm hành động cho giai đoạn kế tiếp. Phương hướng chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục, các hoạt động khuyến học khuyến tài, xây dựng gia đình học tập, xã hội học tập theo Nghị quyết của Đại hội Đảng bộ phường Vàng Danh nhiệm kỳ 2020-2025 và chương trình hành động, kế hoạch thực hiện nghị quyết của Đảng uỷ, UBND phường Vàng Danh [H1-1.1-01]; [H1-1.1-02]; [H1-1.1-03]; [H1-1.1-04].

Bản phương hướng chiến lược xây dựng và phát triển của nhà trường đã xây dựng mục tiêu cụ thể từng năm, đưa ra các giải pháp về đổi mới phương pháp, đổi mới công tác lãnh đạo, quản lý, nâng cao chất lượng dạy học, phát triển đội ngũ, xây dựng cơ sở vật chất, huy động nguồn tài chính...và đề xuất tổ chức, thực hiện đã được phê duyệt của phòng GDĐT Ưông Bí [H1-1.1-01], [H1-1.1-05].

Nhà trường niêm yết nội dung của bản phương hướng chiến lược xây dựng và phát triển tại bảng tin để toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh, phụ huynh, cộng đồng biết và được đăng tải lên trang thông tin điện tử của nhà trường, tuy nhiên việc đăng tải lên trang thông tin điện tử của nhà trường còn chậm. [H1-1.1-06].

### **Mức 2:**

Nhà trường có các giải pháp giám sát việc thực hiện phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển thông qua các báo cáo sơ kết, tổng kết năm học [H1-1.1-02] và được thể hiện trong nghị quyết và kế hoạch công tác [H1-1.1-05].

### **Mức 3:**

Việc tổ chức xây dựng phương hướng chiến lược luôn có sự tham gia của các thành viên trong hội đồng trường, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và cha mẹ học sinh và cộng đồng [H1-1.1-07].

Nhà trường rà soát, đánh giá việc thực hiện phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhằm bổ sung, điều chỉnh, đưa ra giải pháp thực hiện kịp thời, phù hợp với thực tế từng giai đoạn và đã được các cấp có thẩm quyền phê duyệt [H1-1.1-08].

## **2. Điểm mạnh**

Nhà trường đã xây dựng phương hướng chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường có sự tham gia của các thành viên trong Hội đồng trường, được phê duyệt của các cấp có thẩm quyền, nằm trong định hướng phát triển kinh tế xã hội của ngành của địa phương, được triển khai và thực hiện nghiêm túc. Trong quá trình thực hiện phương hướng chiến lược phát triển, nhà trường luôn rà soát, điều chỉnh, bổ sung kịp thời do đó các chỉ tiêu đề ra đều đạt kết quả tốt, góp phần hoàn thành mục tiêu kinh tế - xã hội của địa phương.

## **3. Điểm yếu**

Phương hướng chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường được đăng tải lên trang thông tin điện tử của nhà trường nhưng đôi lúc chưa kịp thời theo đúng thời gian quy định. Nguyên nhân do giáo viên phụ trách chưa sát sao với công việc được giao.

## **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

<b>TT</b>	<b>Công việc cần thực hiện</b>	<b>Người thực hiện</b>	<b>Điều kiện để thực hiện</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>	<b>Nguồn kinh phí</b>
1	- Tổ chức rà soát, việc thực hiện kế hoạch chiến lược theo từng năm học để có sự điều chỉnh, bổ sung kịp	HT PHT	Phù hợp với tình hình địa phương	Trong các năm học	Không

	thời các biện pháp cụ thể, có tính khả thi vào chiến lược trong giai đoạn tiếp theo.				
2	- Phổ biến Kế hoạch phát triển trường Tiểu học Quang Trung đến cán bộ, giáo viên, nhân viên, PHHS, học sinh và định kỳ tổ chức đánh giá việc triển khai thực hiện chiến lược phát triển để rút ra những bài học kinh nghiệm trong chỉ đạo điều hành; đồng thời lấy ý kiến, bổ sung, điều chỉnh chiến lược cho phù hợp với thực tiễn.	BGH Đoàn thanh niên, tổng phụ trách Đội, giáo viên.	Phù hợp với Kế hoạch nhà trường.	Trong các năm học	Không
3	- Đăng tải Kế hoạch phát triển nhà trường hằng năm lên cổng thông tin điện tử định kỳ đúng thời gian	Tổ CNTT	Phù hợp với Kế hoạch nhà trường.	Ngay sau khi được phê duyệt	Không

### **5. Tự đánh giá: Đạt mức 3**

#### **Tiêu chí 1.2. Hội đồng trường và các hội đồng khác**

##### **Mức 1:**

- a) Được thành lập theo quy định.
- b) Thực hiện chức năng, nhiệm vụ, và quyền hạn theo quy định.
- c) Các hoạt động được định kỳ rà soát, đánh giá.

**Mức 2:** Hoạt động có hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

##### **1. Mô tả hiện trạng:**

##### **Mức 1:**

Hội đồng trường và các hội đồng khác trong nhà trường được thành lập và hoạt động nghiêm túc theo đúng quy định tại Văn hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT ngày 22/01/2014, thông tư 41/2010/TT-BGDĐT; Thông tư 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 về việc ban hành Điều lệ trường Tiểu học,

Hội đồng trường Tiểu học Trần Phú từ năm 2021 đến 2026 được thành lập theo Quyết định số 8672/QĐ-UBND ngày 05/10/2021 về việc thành lập Hội đồng trường Trường tiểu học Trần Phú nhiệm kỳ 2021-2026. [H2-1.2-01].

Hội đồng thi đua khen thưởng được thành lập vào đầu mỗi năm học. Hiệu trưởng làm chủ tịch hội đồng thi đua khen thưởng, các thành viên của hội đồng thực hiện theo quy định tại Điều lệ trường tiểu học [H2-1.2-02]. Nhà trường thành lập hội đồng tư vấn khi cần thiết để tư vấn giúp hiệu trưởng về công tác chăm giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi, chăm sáng kiến kinh nghiệm cấp trường, coi chăm kiểm tra định kỳ,... . Nhiệm vụ, quyền hạn, thành phần và thời gian hoạt động của các hội đồng tư vấn do Hiệu trưởng quyết định [H2-1.2-03].

Hội đồng thi đua khen thưởng để giúp hiệu trưởng tổ chức các phong trào thi đua, đề nghị danh sách khen thưởng đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh nhà trường và họp vào cuối học kỳ, cuối năm học. Hội đồng thi đua khen thưởng hoạt động đúng nội quy, quy chế [H2-1.2-04].

Hội đồng trường hoạt động thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định tại Điều lệ trường tiểu học. Hội đồng trường họp thường kỳ ít nhất ba lần trong một năm. Các nội dung quyết nghị về mục tiêu, chiến lược, kế hoạch phát triển, chủ trương sử dụng tài chính, tài sản của nhà trường trong năm học. Các hoạt động được định kỳ rà soát, đánh giá quyết nghị về quy chế hoặc sửa đổi, bổ sung quy chế tổ chức và hoạt động của nhà trường để trình cấp có thẩm quyền phê duyệt; Quyết nghị về chủ trương sử dụng tài chính, tài sản và giám sát các hoạt động của giáo dục; việc thực hiện quy chế dân chủ trong các hoạt động của nhà trường tương đối hiệu quả tuy nhiên công tác rà soát, đánh giá đôi khi chưa được triển khai thường xuyên nhằm đánh giá hiệu quả và triển khai các nhiệm vụ trong giai đoạn tiếp theo.[H2-1.2-05]; [H2-1.2-06].

Hội đồng trường, Hội đồng thi đua khen thưởng định kỳ đã tiến hành rà soát, đánh giá để điều chỉnh phương hướng, kế hoạch phù hợp với thực tế của nhà trường và của địa phương. [H2-1.2-04]; [H2-1.2-05]; [H2-1.2-06]; [H2-1.2-07].

### **Mức 2:**

Hoạt động của Hội đồng trường, Hội đồng thi đua khen thưởng đều góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường: Thông qua việc đã xác định phương hướng hoạt động, huy động, sử dụng các nguồn lực phù hợp với điều kiện thực tế, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên, thường xuyên giám sát các hoạt động, đảm bảo thực hiện mục tiêu giáo dục; Hội đồng thi đua khen thưởng đã tham mưu cho ban giám hiệu về triển khai chủ trương chính sách, về công tác thi đua, về xây dựng tiêu chí đánh giá, các biện pháp đẩy mạnh phong trào thi đua. Kết hợp với các đoàn thể phát động phong trào thi đua, bình xét, đề nghị danh sách khen thưởng...thúc đẩy sự nỗ lực phấn đấu, sáng tạo trong cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh được thể hiện trong báo cáo sơ kết, tổng kết, sở nghị quyết và kế hoạch nhà trường. [H1-1.1-02]; [H1-1.1-05].

## 2. Điểm mạnh

Hoạt động của Hội đồng trường và các hội đồng khác hoạt động hiệu quả đã góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường: Thông qua việc đã xác định phương hướng hoạt động, huy động, sử dụng các nguồn lực phù hợp với điều kiện thực tế, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên.

## 3. Điểm yếu

Hội đồng trường và các hội đồng khác được thành lập theo quy định, thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ, hoạt động hiệu quả nên không có điểm yếu.

## 4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Công việc	Người thực hiện	Điều kiện	Thời gian	Kinh phí
Duy trì thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ của Hội đồng trường và các Hội đồng khác theo quy định.	Hiệu trưởng; chủ tịch công đoàn, các thành viên trong các Hội đồng.	Trong các cuộc họp.	Trong toàn năm học.	Không
Tham mưu kiện toàn Hội đồng trường nếu có sự thay đổi về nhân sự. Phát huy vai trò của Chủ tịch Hội đồng.	Hiệu trưởng; chủ tịch công đoàn, các thành viên trong các Hội đồng.	Họp Hội đồng trường.	Trong các năm học	Không
Thực hiện tốt việc phân công nhiệm vụ cho mỗi thành viên trong mỗi Hội đồng sao cho đúng người, đúng việc đảm bảo tính khoa học và hiệu quả.	Hiệu trưởng, Chủ tịch Công đoàn, TTCM, GV	Chương trình công tác năm.	Trong các năm học	Không

## 5. Tự đánh giá: Đạt mức 2

**Tiêu chí 1.3. Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, các đoàn thể và tổ chức khác trong nhà trường**

### Mức 1:

a) Các đoàn thể và tổ chức khác trong nhà trường có cơ cấu tổ chức theo quy định;

b) Hoạt động theo đúng quy định;

c) Hằng năm, các hoạt động được rà soát, đánh giá.

### **Mức 2:**

a) Tổ chức Đảng Cộng sản Việt nam có cơ cấu tổ chức và hoạt động theo quy định; trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, có ít nhất 01 năm hoàn thành tốt nhiệm vụ, các năm còn lại hoàn thành nhiệm vụ trở lên;

b) Các đoàn thể, tổ chức khác có đóng góp tích cực cho hoạt động của nhà trường.

### **Mức 3:**

a) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam có ít nhất 02 năm hoàn thành tốt nhiệm vụ, các năm còn lại hoàn thành nhiệm vụ trở lên;

b) Các đoàn thể, tổ chức khác đóng góp hiệu quả cho các hoạt động của nhà trường và cộng đồng.

## **1. Mô tả hiện trạng**

### **Mức 1:**

Nhà trường có tổ chức Chi bộ Đảng Cộng sản Việt Nam, Công đoàn, chi đoàn TNCSHCM, Đội TNTP Hồ Chí Minh, Sao Nhi đồng Hồ Chí Minh, hoạt động trong nhà trường theo quy định tại Điều lệ trường tiểu học, nhằm giúp nhà trường thực hiện tốt mục tiêu giáo dục. Năm học 2023-2024, Công đoàn nhà trường gồm 45 đoàn viên, do đồng chí Đỗ Thị Thanh Hòa là Chủ tịch công đoàn nhà trường theo quyết định số **109/QĐ-LĐLĐ ngày 18/4/2023** của Liên đoàn Lao động thành phố Uông Bí V/v công nhận Ủy viên BCH và chức danh Chủ tịch Công đoàn Trường tiểu học Trần Phú, khoá XX, nhiệm kỳ 2023-2025 [**H3-1.03-01**].

Đoàn TNCSHCM giữ vai trò nòng cốt chính trị trong việc xây dựng tổ chức các hoạt động của nhà trường. Chi đoàn hiện nay có 09 đoàn viên Ban chấp hành gồm 02 đồng chí theo quyết định số **10/QĐ-ĐTNPN ngày 02/10/2023** của Ban chấp hành đoàn phường Vàng Danh do đồng chí Lê Thị Lan Dung làm bí thư chi đoàn nhà trường [**H3-1.3- 02**].

Chi hội khuyến học nhà trường có 45 hội viên. Ban chấp hành gồm 6 đồng chí theo quyết định số **03/QĐ-CNCHKH ngày 10 tháng 9 năm 2024** của Hội khuyến học phường Vàng Danh V/v chuẩn y kết quả bầu kiện toàn BCH chi hội khuyến học trường tiểu học Trần Phú, đồng chí Trần Thị Duyên là chi hội trưởng nhiệm kì 2020-2025 [**H3-1.3- 03**].

Liên đội có cơ cấu tổ chức và thực hiện theo đúng Điều lệ Đội TNTP Hồ Chí Minh. Liên đội TNTP Hồ Chí Minh gồm 16 chi đội, 10 lớp nhi đồng được

chia thành 30 Sao Nhi đồng. Đầu năm học, Liên đội tổ chức Đại hội Liên đội bầu ra một ban chỉ huy Liên đội. Ban chỉ huy Liên đội họp bầu các chức danh liên đội trưởng, liên đội phó, phân công nhiệm vụ cho các thành viên trong Ban chỉ huy Liên đội, lựa chọn các thành viên có đủ khả năng vào đội cờ đỏ, đội danh dự... để tham gia các hoạt động đội và hoạt động của nhà trường. Liên đội của nhà trường hoạt động dưới sự chỉ đạo của Hội đồng Đội thành phố Uông Bí, theo Điều lệ Đội TNTP Hồ Chí Minh. Tổng phụ trách là cô giáo Vũ Thủy Duyên có năng lực và nhiệt tình, chỉ đạo Liên đội hoạt động tốt. Liên đội nhà trường phụ trách công tác Sao Nhi đồng. Tổ chức Sao Nhi đồng của trường sinh hoạt theo đúng quy định của Điều lệ Sao Nhi đồng Đội TNTP Hồ Chí Minh. Hằng tuần, hằng tháng, Liên đội và các Sao Nhi đồng trong nhà trường sinh hoạt định kỳ vào ngày sinh hoạt tập thể và các hoạt động lớn. Trong năm học, các hoạt động của Liên đội đều được rà soát, đánh giá nhằm thực hiện tốt các chuyên hiệu, kế hoạch của Liên đội và chỉ đạo của Hội đồng Đội thành phố Uông Bí. [H3-1.3-04].

Tổ chức Công đoàn nhà trường có cơ cấu tổ chức đúng quy định, thực hiện theo đúng quy định của Luật Công đoàn Việt Nam. Toàn trường gồm 45 đoàn viên Công đoàn được chia thành 3 tổ Công đoàn; Ban chấp hành Công đoàn gồm 05 đồng chí; Chủ tịch Công đoàn là đồng chí Đỗ Thị Thanh Hoà – Phó hiệu trưởng với sự nhiệt tình nhạy bén của sức trẻ đã chỉ đạo tốt các hoạt động công đoàn. Dưới sự lãnh đạo của Liên đoàn Lao động thành phố Uông Bí và chi bộ Đảng nhà trường, công đoàn đã chủ động xây dựng kế hoạch hoạt động, thực hiện tốt nhiệm vụ liên hệ chặt chẽ và tôn trọng ý kiến với đoàn viên và người lao động. Cùng nhà trường phát động các phong trào thi đua và bảo vệ các quyền lợi của đoàn viên công đoàn, xây dựng mối đoàn kết nhất trí trong đội ngũ, thực hiện tốt quy chế dân chủ. Các hoạt động của Công đoàn nhà trường có nền nếp tốt, công tác phối kết hợp với nhà trường phát động phong trào thi đua “*Dạy tốt- Học tốt*”, “*Giỏi việc nước - Đảm việc nhà*”... và các đợt thao giảng, hội giảng luôn đạt kết quả cao khích lệ phong trào thi đua “*Dạy tốt- học tốt*” [H3-1.3-05], [H1-1.1-02].

Chi đoàn xây dựng kế hoạch hoạt động, thường xuyên phụ trách Liên Đội, phối hợp với nhà trường tổ chức các hoạt động ngoại khóa, các phong trào thi đua góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ năm học. Trong năm học, các hoạt động Chi đoàn đều được rà soát, đánh giá. Chi đoàn nhà trường luôn phát huy sức trẻ, làm nòng cốt, xung kích, đi đầu trong các hoạt động của nhà trường, phát huy tốt vai trò gương mẫu, đỡ đầu cho công tác đội trong nhà trường. Đoàn thanh niên là lực lượng trẻ, khoẻ, luôn phối hợp với nhà trường trong việc thực hiện tốt mọi phong trào đề ra [H3-1.3-05], [H1-1.1-02].

Tổ chức công đoàn, đoàn TNCSHCM luôn chủ động xây dựng các chương trình hoạt động có đóng góp tích cực cho hoạt động của nhà trường, tuy nhiên đồng chí chủ tịch công đoàn mới còn hạn chế về kinh nghiệm điều hành tổ chức công đoàn.



Chi hội khuyến học nhà trường hoạt động và chấp hành theo đúng Điều lệ Hội khuyến học Việt Nam. Chi hội đã xây dựng kế hoạch hoạt động cụ thể cho từng năm học, làm tốt công tác khuyến học, khuyến tài, làm tốt công tác phát triển hội viên, luôn tuyên truyền đến CB, GV, NV, CMHS để động viên phong trào khuyến học khuyến tài góp phần nâng cao chất lượng giáo dục. Sử dụng quỹ khuyến học đúng mục đích nhằm giúp đỡ học sinh chăm ngoan, hiếu học, có hoàn cảnh gia đình khó khăn, tuyên dương, khen thưởng học sinh. [H3-1.3-05], [H1-1.1-02].

### **Mức 2+3:**

Chi bộ Đảng nhà trường có cơ cấu tổ chức và hoạt động theo quy định. Hiện nay, Chi bộ có 36 đảng viên, ban chi ủy có 05 đồng chí được chuẩn y theo quyết định số 51/QĐ-ĐU ngày 03/07/2022 của Đảng ủy phường Vàng Danh, đồng chí Nguyễn Trung Dũng, hiệu trưởng được bầu giữ chức vụ Bí thư chi bộ [H3-1.3-06].

Ban chi ủy luôn chủ động lập kế hoạch, đề ra các nghị quyết để chỉ đạo lãnh đạo toàn diện các nhiệm vụ chính trị giáo dục trong nhà trường và hoạt động trong khuôn khổ Hiến pháp, pháp luật. Chi bộ nhà trường luôn duy trì lịch sinh hoạt định kỳ hàng tháng và lịch sinh hoạt chuyên đề theo kế hoạch đã xây dựng. Hằng năm, các động của chi bộ luôn được rà soát, đánh giá đúng theo quy định. [H3-1.3-07].

Các đồng chí đảng viên luôn chấp hành tốt đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước, gương mẫu trong mọi công việc. 100% đảng viên đều xếp loại đảng viên đủ tư cách hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Năm 2023 chi bộ nhà trường được đảng bộ phường Vàng Danh đánh giá công nhận chi bộ hoàn thành xuất tốt nhiệm vụ [H3-1.3-08].

Các đoàn thể, tổ chức khác đóng góp hiệu quả cho các hoạt động của nhà trường và cộng đồng. Năm học 2023 - 2024 Công đoàn nhà trường được Liên đoàn Lao động thành phố công nhận tổ chức Công đoàn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ theo quyết định số 85/QĐ-LĐLĐ ngày 1/7/2024 của Liên đoàn Lao động thành phố về việc công nhận kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động công đoàn [H3-1.3-8], [H1-1.1-05].

### **2. Điểm mạnh:**

Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, các đoàn thể và các tổ chức khác trong nhà trường được thành lập đầy đủ, hoạt động đúng quy định, đáp ứng tốt các yêu cầu chung của trường tiêu học trong giai đoạn hiện nay. Chi bộ đã đề ra chủ trương nhiệm vụ chính trị sát thực, cụ thể, phù hợp đúng đắn để lãnh đạo có hiệu quả các nhiệm vụ của đơn vị. Chi bộ nhiều năm hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

Các đoàn thể, tổ chức trong nhà trường hoạt động hiệu quả vào các hoạt động của nhà trường, cộng đồng, góp phần nâng cao chất lượng dạy, học và sự phát triển toàn diện của nhà trường.

### **3. Điểm yếu:**

Nội dung các buổi sinh hoạt chuyên đề còn chưa phong phú, chưa thu hút được tất cả đảng viên tham gia do thời gian phục vụ nghiên cứu nội dung, chương trình của các đồng chí trong cấp ủy còn ít, chủ yếu dành thời gian cho chuyên môn.

Một số ít đảng viên chưa tích cực trong việc nghiên cứu, học tập Nghị quyết do hình thức tuyên truyền phổ biến quán triệt của cấp ủy chi bộ còn đơn điệu, chưa đi sâu, chưa gắn với tình hình và điều kiện thực tế của đảng viên và chi bộ.

#### 4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

TT	Công việc cần thực hiện	Người thực hiện	Điều kiện để thực hiện	Thời gian thực hiện	Nguồn kinh phí
1	Tiếp tục và duy trì xây dựng kế hoạch, cần cụ thể hơn trong công tác kiểm tra, nhắc nhở, đôn đốc các hoạt động của Chi đoàn thường xuyên hơn.	Chi bộ nhà trường	Phù hợp với Kế hoạch công tác của nhà trường.	22/12, 26/3, Tết Nguyên đán...	Kinh phí quy định cho các hoạt động trong Nhà trường
2	Cải tiến nội dung hoạt động phong phú và lôi cuốn đoàn viên hơn nữa; cuối mỗi kỳ có đánh giá, rút kinh nghiệm để nâng cao chất lượng các hoạt động.	Chi đoàn	Phù hợp với Kế hoạch công tác của nhà trường.	22/12, 26/3, Tết Nguyên đán, các dịp Lễ...	Kinh phí quy định cho các hoạt động trong Nhà trường
3	Tham gia các phong trào thi đua, các cuộc thi sáng tạo do Tỉnh Quảng Ninh phát động; Lên kế hoạch cho GV tập luyện và tham gia thi các hội thi khi được lựa chọn.	BCH CĐ	Phù hợp với Kế hoạch nhà trường	Khi cấp trên triển khai các cuộc thi.	Không
4	Bổ sung thêm các giải pháp về chăm lo đời sống, tinh thần của cán	BCH CĐ	Căn cứ theo tình hình thực tế của	Tùy theo các thời	Quỹ Công đoàn

	bộ, giáo viên, nhân viên đặc biệt trong việc động viên đoàn viên khi gia đình có việc hiếu, hỉ, ốm đau hoạn nạn		các đoàn viên công đoàn	điểm cụ thể	
5	Biểu dương, tôn vinh, khen thưởng, phát hiện nhân rộng điển hình tiên tiến, mô hình hoạt động hiệu quả.	BCH CĐ	Phù hợp với Kế hoạch công tác của nhà trường và nguồn kinh phí cho phép.	20/10; 8/3; 20/11... Đại hội; tổng kết các đợt thi đua	Quỹ công đoàn

### **5. Tự đánh giá: Đạt mức 3.**

#### **Tiêu chí 1.4. Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, tổ chuyên môn và tổ văn phòng**

##### **Mức 1:**

- a) Có hiệu trưởng, số lượng phó hiệu trưởng theo quy định;
- b) Tổ chuyên môn và tổ văn phòng có cơ cấu tổ chức theo quy định;
- c) Tổ chuyên môn, tổ văn phòng có kế hoạch hoạt động và thực hiện các nhiệm vụ theo quy định.

##### **Mức 2:**

- a) Hằng năm, tổ chuyên môn đề xuất và thực hiện được ít nhất 01 (một) chuyên đề chuyên môn có tác dụng nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục;
- b) Hoạt động của tổ chuyên môn và tổ văn phòng được định kỳ rà soát, đánh giá, điều chỉnh.

##### **Mức 3:**

- a) Hoạt động của tổ chuyên môn và tổ văn phòng có đóng góp trong việc nâng cao chất lượng các hoạt động của nhà trường;
- b) Tổ chuyên môn thực hiện hiệu quả các chuyên đề chuyên môn góp phần nâng cao chất lượng giáo dục.

#### **1. Mô tả hiện trạng:**

##### **Mức 1:**

Trường Tiểu học Trần Phú có đủ cơ cấu tổ chức bộ máy theo Khoản 1 Điều 20 và 21 của Điều lệ trường tiểu học số 28/2020/TT-BGDĐT. Trường có 01 hiệu trưởng do UBND thành phố bổ nhiệm từ 05/3/2019 ; đồng chí Nguyễn Trung Dũng là hiệu trưởng theo quyết định số 912/QĐ-UBND ngày 04 tháng 3 năm 2019; Đến ngày 27/2/2024 đồng chí Hiệu trưởng Nguyễn Trung Dũng được

bổ nhiệm làm Hiệu trưởng trường TH Trần Phú theo QĐ số 728/QĐ-UBND cho đến nay. Đồng chí Hiệu trưởng có trình độ Thạc sĩ, đã qua đào tạo quản lý giáo dục, trung cấp lý luận chính trị- hành chính trước khi được điều động công tác tại trường, đồng chí Nguyễn Trung Dũng hiệu trưởng nhiều năm liền đạt chiến sĩ thi đua cấp cơ sở; được cán bộ, giáo viên, nhân viên tín nhiệm cao; được phòng GDĐT, phòng Nội vụ thành phố Uông Bí đánh giá cao về công tác quản lý các hoạt động và chất lượng giáo dục của nhà trường, được Trường phòng GDĐT đánh giá chuẩn hiệu trưởng đạt loại tốt. Nhà trường có 01 đồng chí phó hiệu trưởng là đồng chí Đỗ Thị Thanh Hoà được UBND thành phố Uông Bí điều động và bổ nhiệm theo quyết định số 7737/QĐ-UBND ngày 26/8/2021; trước khi được bổ nhiệm, đồng chí là tổ trưởng chuyên môn tại trường tiểu học nơi công tác, nhiều năm liền đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp các cấp, chiến sĩ thi đua các cấp được cán bộ, giáo viên, nhân viên tín nhiệm cao; đồng chí phó hiệu trưởng có trình độ đại học sư phạm, trung cấp lý luận chính trị - hành chính, có năng lực chuyên môn điều hành các hoạt động do Hiệu trưởng phân công. Mặc dù hiện tại nhà trường đang thiếu 01 phó hiệu trưởng theo Điều lệ trường tiểu học số 28/2020/TT-BGDĐT nhưng các đồng chí Hiệu trưởng và phó hiệu trưởng có năng lực và trình độ chuyên môn, nghiệp vụ quản lý, thực hiện đúng quyền hạn và chức năng nhiệm vụ nên các hoạt động của nhà trường vẫn được đảm bảo **[H4-1.4-01]**.

Hàng năm, hiệu trưởng nhà trường ra quyết định thành lập các tổ chuyên môn và 01 tổ văn phòng theo quy định tại Văn hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT ngày 22/01/2014; thông tư số 41/2010/TT-BGDĐT, thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT về ban hành Điều lệ trường Tiểu học. Tổ chuyên môn bao gồm các giáo viên trực tiếp giảng dạy, viên chức làm công tác thư viện - thiết bị dạy học. Tổ văn phòng hiện tại 06 thành viên, gồm tổ trưởng là nhân viên kế toán và 05 thành viên, nhân viên bảo vệ và nhân viên vệ sinh. Hàng năm, các tổ chuyên môn, tổ văn phòng được rà soát và kiện toàn. Mỗi tổ chuyên môn gồm 1 tổ trưởng và 1 tổ phó và các tổ viên. Các đồng chí tổ trưởng tổ phó chuyên môn và tổ trưởng tổ văn phòng đều có năng lực chuyên môn vững vàng, gương mẫu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, nhiều năm liền đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi các cấp, được các giáo viên trong tổ, trong trường tín nhiệm **[H4-1.4-02]**.

Tổ chuyên môn và tổ văn phòng có kế hoạch hoạt động và thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại Văn hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT ngày 22/01/2014 thông tư số 41/2010/TT-BGDĐT; số 28/2020/TT-BGDĐT về ban hành Điều lệ trường Tiểu học. Đầu các năm học, căn cứ vào kế hoạch chuyên môn của nhà trường, các tổ chuyên môn, tổ văn phòng xây dựng kế hoạch hoạt động xuyên suốt năm học cụ thể theo từng tuần, từng tháng nhằm thực hiện nội dung, chương trình các môn học và hoạt động giáo dục theo từng năm, được nhà trường phê duyệt **[H4-1.4-03]**. Các tổ chuyên môn thực hiện sinh hoạt định kỳ mỗi tháng 2 lần; kiểm tra hồ sơ, dự giờ, tư vấn, hướng dẫn hỗ trợ giáo viên, giáo viên được tham gia các lớp tập huấn về chuyên môn nghiệp vụ, tham gia hội thảo các chuyên đề do tổ chuyên môn, nhà trường, cụm trường và phòng

GDĐT tổ chức, chỉ đạo. Các tổ chuyên môn có kế hoạch theo dõi, kiểm tra, đôn đốc và đánh giá việc thực hiện chuyên môn ở tất cả các lớp, đánh giá xếp loại các hoạt động giáo dục, trang trí lớp, vệ sinh, cảnh quan, quản lý và khai thác sử dụng cơ sở vật chất trang thiết bị dạy học hiệu quả tuy nhiên nội dung sinh hoạt chuyên môn định kỳ của các tổ đôi khi chưa phong phú, sáng tạo, chưa nhiều ý kiến đóng góp xây dựng của các giáo viên. Tổ văn phòng có kế hoạch hoạt động nhằm phục vụ việc thực hiện các hoạt động của nhà trường, giúp hiệu trưởng quản lý tài chính, tài sản, lưu giữ hồ sơ của nhà trường; tạo điều kiện cho nhân viên tham gia các lớp tập huấn về chuyên môn nghiệp vụ, như: Phần mềm quản lý thiết bị do phòng GDĐT tổ chức; phần mềm kế toán, nghiệp vụ kế toán do phòng tài chính kế toán tổ chức; công tác y tế trường học, phòng chống tai nạn thương tích. Tổ văn phòng sinh hoạt định kỳ 1 lần/tháng, thường xuyên kiểm tra các hoạt động của các bộ phận thuộc tổ quản lý như: Kiểm tra VSATTP, công tác chăm sóc sức khỏe học sinh, công tác lưu trữ hồ sơ, hoạt động của thư viện [H4-1.4-04]. Hằng năm, các tổ chuyên môn, tổ văn phòng thực hiện việc tổ chức kiểm kê nhận tài sản đầu năm và bàn giao cuối năm về nhà trường, có hồ sơ lưu trữ đầy đủ [H4-1.4-05]. Các tổ đăng ký thi đua ngay từ đầu năm học, tạo phong trào thi đua sôi nổi dạy tốt - học tốt và đạt kết quả [H4-1.4-06]. Tổ chuyên môn tham gia tổ chức đánh giá, xếp loại giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp theo quy định; các tổ chuyên môn, tổ văn phòng tham gia các cuộc họp bình xét đánh giá xếp loại cho cán bộ, giáo viên, nhân viên trong tổ vào cuối kì và cuối năm học. Việc bình xét thi đua đảm bảo công bằng, khách quan và có sự động viên, khuyến khích, kịp thời đề xuất khen thưởng giáo viên nhân viên trong tổ lên nhà trường [H4-1.4-07].

### **Mức 2 + 3**

Trong năm học, tổ chuyên môn đề xuất và thực hiện được từ 2 đến 5 chuyên đề chuyên môn với quy mô từ cấp tổ đến cấp trường để thống nhất phương pháp, hình thức, nội dung dạy học nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục. Các tổ đã tổ chức thực hiện nhiều chuyên đề cấp tổ và chuyên đề cấp trường. Các tổ thực hiện chuyên đề đều chủ động xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện, thảo luận báo cáo đánh giá rút kinh nghiệm sau khi thực hiện mỗi chuyên đề. Đội ngũ giáo viên trẻ mạnh dạn tự tin, tham gia giảng dạy. Phương pháp nội dung dạy học được thống nhất, phát huy sự sáng tạo của mỗi giáo viên trong giảng dạy, học sinh tham gia học tập tích cực, sôi nổi, tiếp thu bài tốt góp phần quan trọng nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường [H4-1.4-08]; [H1-1.1-02].

Hoạt động của tổ chuyên môn và tổ văn phòng thường xuyên được định kỳ rà soát, đánh giá, điều chỉnh kịp thời và phù hợp với tình hình thực tế. Thực hiện việc kiểm tra, đánh giá, xếp loại giáo viên, nhân viên trong tổ cuối kỳ, theo quy định, các tổ tham gia bình xét thi đua, đề xuất khen thưởng, kỷ luật giáo viên công bằng và khách quan. Việc quản lý chất lượng giáo dục học sinh trong tổ được thực hiện bằng nhiều hình thức như: Dự giờ thăm lớp, kiểm tra định kỳ, kiểm tra đột xuất, kiểm tra đánh giá chất lượng cuối năm. Kết quả ghi

nhận thông qua hệ thống hồ sơ, sổ sách. Nhà trường thường xuyên kiểm tra kế hoạch và việc tổ chức thực hiện kế hoạch của tổ để kịp thời điều chỉnh cho phù hợp nâng cao hiệu quả quản lý trong nhà trường [H4-1.4-09].

Tổ chuyên môn thực hiện hiệu quả các chuyên đề chuyên môn góp phần nâng cao chất lượng giáo dục: Sau mỗi đợt tổ chức chuyên đề chất lượng được cải tiến; 100% giáo viên thực hiện việc bồi dưỡng chuyên môn thông qua dự giờ và tham gia các buổi bồi dưỡng chuyên môn, 100% giáo viên xếp loại chuyên môn Khá trở lên. Năm học 2023-2024 tổ 4-5 thực hiện chuyên đề cấp cụm về Phát triển kỹ năng mềm ở học sinh Tiểu học thông qua hoạt động trải nghiệm giúp học sinh tự tin và thể hiện năng lực bản thân được CBGV và phòng GDĐT thành phố đánh giá cao về tính ứng dụng và hiệu quả của chuyên đề trong việc góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của thành phố [H4-1.4-10]; [H2-1.2-07].

## **2. Điểm mạnh**

Cơ cấu tổ chức của các tổ chuyên môn, tổ văn phòng đủ, đúng quy định của Điều lệ trường tiểu học, đáp ứng tốt các yêu cầu chung của trường tiểu học trong giai đoạn hiện nay.

Tổ chuyên môn và tổ văn phòng chủ động xây dựng kế hoạch hoạt động và thực hiện các nhiệm vụ theo quy định đạt kết quả cao đóng góp việc nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường. Các tổ chuyên môn thực hiện nhiều chuyên đề đạt hiệu quả cao.

## **3. Điểm yếu**

Dưới sự chỉ đạo của hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, các tổ chuyên môn và tổ văn phòng thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ theo đúng quy định của Điều lệ trường tiểu học tuy nhiên nội dung sinh hoạt chuyên môn định kỳ của các tổ đôi khi chưa phong phú, sáng tạo, chưa phát huy hết khả năng trong đổi mới hình thức sinh hoạt chuyên môn do một số giáo viên trẻ mới vào ngành nên trình độ chuyên môn, tay nghề còn hạn chế, chưa mạnh dạn chia sẻ ý kiến cá nhân.

## **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

<b>Công việc</b>	<b>Người thực hiện</b>	<b>Điều kiện</b>	<b>Thời gian</b>	<b>Kinh phí</b>	<b>Nguồn kinh phí</b>
Tiếp tục duy trì xây dựng kế hoạch hoạt động	CBQL, Tổ chuyên môn	Không	Đầu năm học	Không	Không
Khuyến khích cán bộ, giáo viên, nhân viên tích cực tự học, tự bồi dưỡng để từng bước nâng trình độ quản lý, chuyên môn,	CBQL, GV, nhân viên	Có lớp tập huấn	Các năm học	Không	Không

nghịệp vụ					
Sinh hoạt tổ đổi mới theo hướng nghiên cứu bài học, tiếp tục học tập phần mềm CNTT và chuyên đề chuyên môn	TCM	Tập huấn chuyên môn, các cuộc họp, hội nghị cấp tổ, qua các phần mềm ứng dụng CNTT, sinh hoạt chuyên đề	Trong các năm học	Dự kiến 10 triệu đồng	Kinh phí trích từ nguồn ngân sách được cấp
Phối hợp với các trường bạn để xây dựng kế hoạch tổ chức sinh hoạt chuyên môn liên trường, cụm trường	Nhà trường, TCM liên trường	Sinh hoạt chuyên đề, Ngoại khóa	Trong các năm học	Không	Không

### **5. Tự đánh giá: Đạt mức 3**

#### **Tiêu chí 1.5. Khối lớp và tổ chức lớp học**

Mức 1:

- a) Có đủ các khối lớp cấp tiểu học;
- b) Học sinh được tổ chức theo lớp học; lớp học được tổ chức theo quy định;
- c) Lớp học hoạt động theo nguyên tắc tự quản, dân chủ.

Mức 2:

- a) Trường có không quá 30 (ba mươi) lớp;
- b) Sĩ số học sinh trong lớp theo quy định;
- c) Tổ chức lớp học, linh hoạt và phù hợp với các hình thức hoạt động giáo dục

#### **1. Mô tả hiện trạng**

**Mức 1:**

Nhà trường có 05 khối lớp học từ lớp 1 đến lớp 5 đảm bảo đủ khối lớp theo quy mô trường tiểu học. [H5-1.5-01]; [H5-1.5-02].

Trong mỗi lớp học, giáo viên chủ nhiệm đều thực hiện tốt công tác tổ chức lớp chia tổ, bầu các cán sự lớp. Đội ngũ cán bộ lớp do lớp bầu, cơ cấu đúng quy định, là cầu nối giữa giáo viên với học sinh. Mỗi lớp học có 01 lớp trưởng, 2 lớp phó và chia thành các tổ học sinh. Mỗi tổ có 01 tổ trưởng và 01 tổ phó giúp giáo viên trong công tác quản lý, chủ nhiệm lớp. Đội ngũ cán bộ lớp là những em chăm ngoan, học giỏi, gương mẫu, có năng lực tổ chức các hoạt động của lớp, phát huy được vai trò của mình. [H5-1.5-03]; [H5-1.5-04]; [H5-1.5-05]; [H5-1.5-06].

Lớp học hoạt động đảm bảo theo nguyên tắc tự quản, dân chủ. Học sinh được chia sẻ, thảo luận, bàn bạc, thống nhất trong mọi hoạt động, trong xây dựng nội quy, quy định, chỉ tiêu phấn đấu của lớp, trong đánh giá, bình xét thi đua. Trong các tiết học có sự tổ chức linh hoạt giữa các hoạt động cá nhân, nhóm, lớp tạo được sự kết nối trong học sinh, giúp học sinh chủ động, sáng tạo trong học tập để đem lại hiệu quả cao. Giáo viên chủ nhiệm luôn là người định hướng, cán bộ lớp chủ động điều hành hoạt động của lớp, các thành viên lớp được thảo luận dân chủ, bày tỏ ý kiến quan điểm để đưa ra các biện pháp xây dựng tập thể lớp [H5-1.5-03]; [H5-1.5-07]; [H1-1.1-02].

Tuy nhiên, trong công tác tự quản một số lớp học do kĩ năng diễn đạt, khả năng hợp tác của đội ngũ cán bộ lớp còn hạn chế, nên hiệu quả hoạt động của lớp chưa cao.

### **Mức 2:**

Các lớp học trong trường đảm bảo cơ cấu theo quy định tại Điều lệ trường tiểu học. Trong năm học, nhà trường duy trì 26 lớp [H5-1.5-01]; [H5-1.5-05]; [H1-1.1-08].

Sĩ số học sinh cơ bản thực hiện theo quy định, đảm bảo về tỉ lệ học sinh trong lớp cũng như số phòng học, phòng chức năng theo quy định vào năm học 2023-2024.

Các giáo viên tổ chức linh hoạt phù hợp, các hình thức hoạt động giáo dục đa dạng, phong phú. Trong các tiết học có sự tổ chức linh hoạt giữa các hoạt động cá nhân, nhóm, lớp tạo được sự kết nối trong học sinh, giúp học sinh chủ động, sáng tạo trong học tập. Tùy từng nội dung tiết học, nội dung từng hoạt động mà giáo viên có thể tổ chức trong lớp, ngoài trời, hoặc dưới hình thức một trò chơi, một cuộc thi,...để đem lại hiệu quả cao nhất [H5-1.5-08], [H5-1.5-09], [H5-1.5-10].

### **2. Điểm mạnh**

Nhà trường có đủ 5 khối lớp cấp Tiểu học. Các lớp học được tổ chức theo quy định. Tổ chức lớp học linh hoạt và phù hợp với các hình thức hoạt động giáo dục. Các lớp học đều hoạt động theo nguyên tắc tự quản, dân chủ. Các em học sinh tự tin, tự giác trong học tập, giao tiếp và có ý thức rèn luyện phấn đấu đóng góp thành tích cho tập thể lớp, nhà trường. Giáo viên năng động và linh hoạt trong việc bố trí, tổ chức các hoạt động phù hợp với không gian lớp học.



### 3. Điểm yếu

Số lượng học sinh trên lớp của một số ít lớp còn vượt quá sĩ số học sinh/ lớp so với quy định bởi lẽ số hộ dân đến tạm trú công tác tại các danh nghiệp trên địa bàn phường Vàng Danh nhiều và chủ yếu là những hộ có khẩu không ổn định.

### 4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

TT	Công việc cần thực hiện	Người thực hiện	Điều kiện thực hiện	Thời gian thực hiện	Dự kiến kinh phí
1	Tiếp tục đảm bảo quy mô các lớp học theo quy định. Tổ chức các hoạt động giáo dục, hoạt động trải nghiệm tạo sự hứng thú cho học sinh tham gia, tạo cơ hội cho học sinh phát triển phẩm chất, năng lực, đồng thời phát huy được tính tự quản dân chủ cho học sinh.	BGH, Đội TNTPHM Chi đoàn GV, HS	Phù hợp KHGD nhà trường	Trong các năm học	Không
2	Đảm bảo sĩ số học sinh/ lớp học đảm bảo theo quy định.	Hiệu trưởng	- Báo cáo đề xuất với Phòng GDĐT, UBND thành phố có giải pháp bổ sung nguồn lực, tách lớp.	Trong các năm học	Không

### 5. Tự đánh giá: Đạt mức 2.

#### Tiêu chí 1.6. Quản lý hành chính, tài chính và tài sản

Mức 1:

a) Hệ thống hồ sơ của nhà trường được lưu trữ theo quy định;

b) Lập dự toán, thực hiện thu chi, quyết toán, thống kê, báo cáo tài chính và cơ sở vật chất; công khai và định kỳ tự kiểm tra tài chính, tài sản theo quy định; quy chế chi tiêu nội bộ được bổ sung, cập nhật phù hợp với điều kiện thực tế và các quy định hiện hành;

c) *Quản lý, sử dụng tài chính, tài sản đúng mục đích và có hiệu quả để phục vụ các hoạt động giáo dục.*

Mức 2:

a) *Ứng dụng công nghệ thông tin hiệu quả trong công tác quản lý hành chính, tài chính và tài sản nhà trường;*

b) *Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá không có vi phạm liên quan đến việc quản lý hành chính, tài chính và tài sản theo kết luận của thanh tra, kiểm toán.*

Mức 3:

*Có kế hoạch ngắn hạn, trung hạn, dài hạn để tạo ra các nguồn tài chính hợp pháp phù hợp với điều kiện nhà trường, thực tế địa phương.*

### **1. Mô tả hiện trạng:**

#### **Mức 1:**

Nhà trường có đủ hồ sơ phục vụ hoạt động giáo dục theo quy định tại Điều lệ trường tiểu học. Bao gồm: sổ phổ cập giáo dục tiểu học, sổ đăng bộ, học bạ của học sinh, sổ nghị quyết và kế hoạch công tác; sổ quản lý cán bộ, giáo viên, nhân viên; sổ khen thưởng; sổ quản lý các văn bản, công văn; sổ quản lý tài sản, tài chính; sổ kiểm tra, đánh giá học sinh; sổ quản lý công văn đi. Hồ sơ, văn bản lưu trữ đầy đủ, khoa học theo đúng quy định của Luật lưu trữ. **[H6-1.6-01]; [H6-1.6-02].**

Nhà trường được giao tự chủ về tài chính, đã làm tốt công tác lập dự toán, thực hiện thu chi, quyết toán vào đầu các năm theo đúng quy định. Dự toán, kế hoạch chi tiêu của nhà trường có tính đến sự tiết kiệm, ưu tiên cho các hoạt động dạy và học như: Mua trang thiết bị cho hoạt động dạy và học, tu sửa cơ sở vật chất, xây dựng cảnh quan, nhà trường mua bổ sung đồ dùng, trang thiết bị vào đầu năm học và trong năm học; cuối mỗi kì và cuối năm, tiến hành tự kiểm tra, kiểm kê, thống kê, báo cáo tài chính, tài sản, cơ sở vật chất với cấp trên. Quy chế chi tiêu nội bộ, các khoản thu chi, việc mua sắm trang thiết bị, đồ dùng, đầu tư xây dựng cơ sở vật chất... đều được bàn bạc, thống nhất, công khai trước hội đồng sư phạm và trong hội nghị cán bộ, viên chức, lao động. Nhà trường xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ vào đầu năm hành chính, tiến hành công khai, xem xét, đánh giá, bổ sung trong hội nghị cán bộ viên chức, lao động để sửa đổi, cập nhật phù hợp với điều kiện thực tế và các quy định hiện hành **[H6-1.6-03]; [H1-1.1-02]; [H6-1.6-04].**

Nhà trường thường xuyên quản lý, sử dụng tài chính, tài sản đúng mục đích phục vụ các hoạt động giáo dục và đạt hiệu quả như: Đầu tư mua văn phòng phẩm cho giáo viên, mua trang thiết bị phục vụ dạy và học, tu sửa cơ sở vật chất, xây dựng cảnh quan trường lớp, đầu tư trang thiết bị, đồ dùng, dụng cụ phục vụ cho dọn vệ sinh môi trường, các thiết bị, đồ dùng đều được cán bộ, giáo

viên, nhân viên khai thác, sử dụng hiệu quả [H6-1.6-03]; [H1-1.1-02]; [H2-1.2-07]; [H6-1.6-04].

### **Mức 2:**

Nhà trường đã UDCNTT hiệu quả trong công tác quản lý hành chính, tài chính và tài sản. Các công văn đi, đến, một số văn bản pháp luật có liên quan được chỉ đạo điều hành qua hòm thư điện tử, nhóm zalo trên trang web nhà trường kịp thời hiệu quả. Thực hiện hiệu quả phần mềm quản lý trường học trực tuyến, kết nối dữ liệu cơ sở với dữ liệu ngành: Hồ sơ trường (<http://thongke.smas.edu.vn>); Quản lý nhân sự (ePmis); Phần mềm Quản lý thiết bị dạy học và thư viện; Phần mềm kế toán (Misa); Quản lý tài sản; bảo hiểm xã hội; Hóa đơn điện tử; Sử dụng tiện ích phần mềm thực hiện sổ sách điện tử. Tin nhắn điện tử thông báo kết quả học tập và thông tin liên lạc với phụ huynh. Quản lý phổ cập giáo dục và chống mù chữ và sử dụng hệ thống thông tin quản lý phổ cập giáo dục, xóa mù chữ (địa chỉ truy cập: <http://pcgd.moet.gov.vn>). Bồi dưỡng thường xuyên tại địa chỉ <http://taphuan.csdl.edu.vn>, Sử dụng phần mềm quản lý trường học trực tuyến (tại địa chỉ <http://qlth.quangninh.edu.vn>). Tuy nhiên một số nội dung công khai tài chính, tài sản của nhà trường đăng tải còn chậm, chưa kịp thời [H6-1.6-05].

Được giao tự chủ về tài chính, việc sử dụng, quản lý hành chính, tài chính và tài sản của nhà trường luôn được công khai minh bạch, đảm bảo đúng với các quy định, không có vi phạm. Kết luận của thanh tra, kiểm toán trường không có vi phạm liên quan đến quản lý hành chính, tài chính và tài sản [H6-1.6-03]; [H1-1.1-02]; [H2-1.2-07]; [H6-1.6-06]; [H6-1.6-07]; [H6-1.6-08].

### **Mức 3:**

Nhà trường có kế hoạch ngắn hạn, trung hạn, dài hạn để tạo các nguồn tài chính hợp pháp, phù hợp với điều kiện nhà trường, thực tế địa phương như: Lập tờ trình đề nghị bổ sung thêm kinh phí trang bị đồ dùng, thiết bị dạy học, sửa chữa, xây dựng mới cơ sở vật chất nhà trường ngày càng khang trang đáp ứng tốt hơn cho hoạt động giáo dục của nhà trường. [H6-1.6-09]; [H1-1.1-05]; [H6-1.6-03]; [H1-1.1-02].

### **2. Điểm mạnh:**

Nhà trường có đầy đủ hồ sơ quản lý hành chính, tài chính và tài sản theo quy định; hoạt động quản lý đạt hiệu quả, không có vi phạm nào xảy ra, sử dụng hiệu quả các phần mềm quản lý; được cấp trên kiểm tra và đánh giá thực hiện tốt các nội dung quản lý hành chính, tài chính và tài sản.

Nhà trường ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng các phần mềm quản lý hành chính, tài chính, tài sản có hiệu quả. Đã lập được các kế hoạch dài hạn, trung hạn, ngắn hạn để huy động các nguồn tài chính hợp pháp phục vụ cho các hoạt động giáo dục.

**3. Điểm yếu:** Một số nội dung công khai tài chính, tài sản của nhà trường được đăng tải lên trang thông tin điện tử của nhà trường còn chậm, chưa kịp thời do phần mềm đôi lúc bị lỗi, quản trị viên đăng tải chưa kịp thời.

**4. Kế hoạch cải tiến chất lượng:**

STT	Công việc cần thực hiện	Người thực hiện	Điều kiện để thực hiện	Thời gian thực hiện	Dự kiến kinh phí
1	Duy trì việc bảo quản lưu trữ hồ sơ, sổ sách của nhà trường một cách khoa học để tìm dễ sử dụng.	BGH, tổ chuyên môn, kế toán, văn thư.	Đủ tủ hồ sơ, phòng lưu trữ	Các năm học	Không
2	Ứng dụng CNTT giúp cho việc quản lý hành chính, tài chính, tài sản đạt hiệu quả cao hơn.	Kế toán; Văn thư	Các phần mềm quản lý hành chính, tài chính, tài sản	Các năm học	Nhà trường hỗ trợ 50% chi phí học tập/01 người
3	Xây dựng kế hoạch ngắn hạn, trung hạn, dài hạn tạo ra nguồn tài chính hợp pháp phù hợp với điều kiện của nhà trường, thực tế của địa phương.	BGH, kế toán, các tổ chuyên môn, tổ văn phòng	Các văn bản quy định về quản lý và sử dụng tài chính	Các năm học	Không

**5. Tự đánh giá: Đạt mức 3.**

**Tiêu chí 1.7. Quản lý cán bộ, giáo viên và nhân viên**

Mức 1:

a) Có kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên;

b) Phân công, sử dụng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên rõ ràng, hợp lý, đảm bảo hiệu quả hoạt động của nhà trường;

c) *Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được đảm bảo các quyền theo quy định.*

Mức 2: *Có các biện pháp để phát huy năng lực của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong việc xây dựng, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nhà trường.*

### **1. Mô tả hiện trạng:**

#### **Mức 1+2**

Căn cứ vào tình hình thực tế đội ngũ cán bộ, giáo viên, kết quả đánh giá xếp loại giáo viên cuối năm học, nhà trường có kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ giáo viên, nhất là những giáo viên trẻ, giáo viên mới ra trường bằng các nội dung bồi dưỡng cụ thể, tổ chức học lý thuyết và thực hành tập trung toàn trường, theo tổ; giao nhiệm vụ tự học tự bồi dưỡng cho từng cá nhân; kiểm tra, đánh giá theo đúng kế hoạch đề ra tuy nhiên một số ít giáo viên còn chưa thực sự cố gắng trong việc tự bồi dưỡng nâng cao năng lực bản thân [H7-1.7-01]; [H7-1.7-02]; [H4-1.4-04].

Hiệu trưởng nhà trường ra quyết định phân công nhiệm vụ cụ thể, phù hợp với năng lực, chuyên môn đào tạo và điều kiện hoàn cảnh mỗi giáo viên, nhân viên nhằm phát huy tối đa năng lực của từng cá nhân. Do đó năm học 2023-2024, nhà trường luôn đảm bảo chất lượng các hoạt động giáo dục. [H7-1.7-03]; [H7-1.7-04]; [H7-1.7-05]; [H7-1.7-06].

**Cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên được đảm bảo các quyền theo các Luật giáo dục 2019**, Điều 35 Điều lệ trường tiểu học, Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGD&ĐT ngày 22/01/2014, Thông tư 41/2010/TT-BGD&ĐT ngày 30/12/2010. Được nhà trường tạo điều kiện để thực hiện nhiệm vụ giảng dạy, giáo dục học sinh; được tham gia học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; tham gia bồi dưỡng trong hè và các đợt tập huấn bồi dưỡng chuyên môn, BDTX cho 100% GV theo kế hoạch của đơn vị, của phòng GD&ĐT. Thông qua hội nghị cán bộ, viên chức, lao động của nhà trường mà cán bộ, giáo viên, nhân viên được đóng góp ý kiến, bàn bạc, thống nhất việc xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học; các chỉ tiêu thi đua của nhà trường, quy chế chi tiêu nội bộ; nội quy, quy định của nhà trường; quy chế văn hóa công sở. Cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên được hưởng lương và các chế độ phụ cấp khác như phép hè, công tác phí, chế độ thai sản, phụ cấp dạy ngoài trời của giáo viên thể dục, chế độ quản lý học sinh bán trú...[H1-1.1-05]; [H7-1.7-07]; [H7-1.7-08]; [H7-1.7-09]; [H7-1.7-10]; [H7-1.7-11].

Nhà trường có biện pháp để phát huy năng lực của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong việc xây dựng, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục: đổi mới phong cách lãnh đạo, ra nghị quyết thiết thực mang tính khả thi; tăng cường kiểm tra, hướng dẫn, hỗ trợ giáo viên, nhân viên; thực hiện đánh giá, rà soát, điều chỉnh phân công phù hợp đúng năng lực, luôn động viên, khuyến khích, tạo mọi điều kiện để mỗi giáo viên, nhân viên thực hiện nhiệm vụ và phát huy năng lực sở trường của bản thân; chú trọng bồi dưỡng chuyên

môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên qua các buổi hội thảo chuyên đề, các hoạt động chuyên môn tại trường, cụm, phòng GDĐT, sở GDĐT tổ chức. [H7-1.7-11]; [H7-1.7-03]; [H7-1.7-07]; [H1-1.1-02]; [H7-1.7-04].

Tuy nhiên có một số giáo viên do trình độ đào tạo và khả năng tiếp thu lĩnh hội còn hạn chế nên công tác bồi dưỡng hiệu quả chưa cao...

## **2. Điểm mạnh:**

Nhà trường xây dựng kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ, phân công hợp lý phù hợp năng lực, sở trường từng đồng chí, tạo điều kiện tốt nhất để cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện nhiệm vụ, học tập, bồi dưỡng.

Thường xuyên dự giờ thăm lớp, hội thảo giúp đỡ chuyên môn. Phân công nhiệm vụ phù hợp với năng lực, sở trường, hoàn cảnh của từng cá nhân, tạo điều kiện để mỗi thành viên được phát triển năng lực của mình. Có đánh giá, xếp loại, chỉ rõ điểm mạnh điểm còn tồn tại cho giáo viên, hướng dẫn, giúp đỡ khắc phục để giáo viên có tiến bộ.

Cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên đều được đảm bảo các quyền theo quy định tại Luật giáo dục, Điều lệ trường tiểu học. Nhà trường có các biện pháp để phát huy năng lực của cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên mang lại hiệu quả trong việc xây dựng, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nhà trường.

## **3. Điểm yếu:**

Một số ít giáo viên còn chưa thực sự cố gắng trong việc tự bồi dưỡng nâng cao năng lực bản thân chủ yếu cũng do hạn chế về năng lực cá nhân.

## **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng:**

STT	Công việc	Người thực hiện	Điều kiện thực hiện	Thời gian thực hiện	Dự trù kinh phí
1	Thực hiện bồi dưỡng đội ngũ, đặc biệt tự bồi dưỡng	BGH, GV, NV	Phù hợp kế hoạch nhà trường và tạo động lực tốt cho GV	Trong các năm học	
2	Triển khai xây dựng kế hoạch và sắp xếp cho cán bộ quản lý, giáo viên học tập và bồi dưỡng nâng chuẩn ngoại ngữ, tin học	Hiệu trưởng	Trong các cuộc họp, hội nghị cấp tổ, cấp trường,	Trong các năm học	Không

	theo đề án vị trí việc làm		qua các ứng dụng CNTT		
3	Thực hiện rà soát thực trạng đội ngũ, xác định đúng đối tượng tham gia đào tạo bồi dưỡng để xây dựng kế hoạch bồi dưỡng đội ngũ theo lộ trình từng giai đoạn, đáp ứng các quy định về chuẩn trình độ đào tạo và những được yêu cầu về đổi mới chương trình giáo dục phổ thông 2018	BGH	Trong các cuộc họp, hội nghị cấp tổ, cấp trường, qua các ứng dụng CNTT	Trong các năm học	Không
4	Tổ chức xây dựng các chỉ tiêu thi đua trong đó có chỉ tiêu thi đua quy định việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ nhằm đẩy mạnh công nghệ thông tin cho đội ngũ nhà trường	BGH	Trong các cuộc họp, hội nghị cấp tổ, cấp trường, qua các ứng dụng CNTT	Trong các năm học	Không

### **5. Tự đánh giá: Đạt mức 2.**

#### **Tiêu chí 1.8. Quản lý các hoạt động giáo dục**

Mức 1:

a) Kế hoạch giáo dục phù hợp với quy định hiện hành, điều kiện thực tế của địa phương và điều kiện của nhà trường;

b) Kế hoạch giáo dục được thực hiện đầy đủ;

c) Kế hoạch giáo dục được rà soát, đánh giá, điều chỉnh kịp thời.

Mức 2:

Có biện pháp chỉ đạo, kiểm tra, đánh giá của nhà trường đối với các hoạt động giáo dục được cơ quan quản lý đánh giá đạt hiệu quả.

#### **1. Mô tả hiện trạng:**

**Mức 1:**

Nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục căn cứ theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05 tháng 5 năm 2006 của Bộ GDĐT về Ban hành Chương trình Giáo dục phổ thông; Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GDĐT ban hành Chương trình Giáo dục phổ thông..... các văn bản của Bộ GDĐT, Sở GDĐT Quảng Ninh và các quy định, hướng dẫn về chuyên môn, về thực hiện nhiệm vụ từng năm học của phòng GDĐT Uông Bí và căn cứ vào tình hình cụ thể của nhà trường, của địa phương. Kế hoạch hoạt động giáo dục của nhà trường đảm bảo phù hợp với quy định hiện hành, phù hợp với điều kiện thực tế địa phương và điều kiện của nhà trường **[H7-1.7-04]**.

Kế hoạch giáo dục của nhà trường Kế hoạch giáo dục của giáo viên được xây dựng cụ thể theo tuần, tháng, học kì. Và được triển khai xuống các tổ, giáo viên Nội dung kế hoạch bám sát vào chương trình giảng dạy, cập nhật điều chỉnh nội dung giảm tải, các nội dung giáo dục lồng ghép bảo vệ môi trường, giáo dục biển đảo, kỹ năng sống... có sự điều chỉnh phù hợp với đối tượng học sinh từng lớp, phù hợp với tình hình thực tế nhà trường, địa phương được triển khai đầy đủ, cụ thể trong các tháng, tuần và triển khai chi tiết đến tổ chuyên môn và giáo viên, cụ thể như dạy học 9 buổi/tuần, thực hiện các hoạt động giáo dục trong lớp và ngoài giờ lên lớp. Đổi mới phương pháp, kỹ thuật dạy học, đổi mới sinh hoạt chuyên môn, đổi mới kiểm tra đánh giá học sinh, thực hiện chuyên đề, hoạt động bồi dưỡng học sinh năng khiếu phụ đạo học sinh chưa hoàn thành, chỉ đạo lồng ghép nội dung tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh vào các bài của môn Đạo đức, thực hiện dạy lớp 1-2 theo chương trình giáo dục phổ thông 2018, cho giáo viên chủ động điều chỉnh thời lượng, ngữ liệu dạy học để đảm bảo tiến độ và chất lượng giáo dục cập nhật thực tiễn, sắp xếp các bài học theo chủ đề; dạy học lồng ghép quốc phòng an ninh, văn hóa giao thông, bảo vệ môi trường biển đảo..., thực hành kỹ năng sống, tuyên truyền danh thắng Yên Tử. Quản lý thực hiện tiếp nhận, giới thiệu học sinh chuyển trường; quyết định khen thưởng, kỉ luật, phê duyệt kết quả đánh giá, xếp loại, danh sách học sinh lên lớp, ở lại lớp; tổ chức kiểm tra, kiểm tra lại, xác nhận việc hoàn thành chương trình tiểu học cho học sinh trong nhà trường. Bên cạnh đó, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp cũng được nhà trường quan tâm đúng mức tạo điều kiện để phát triển toàn diện cho học sinh; nhà trường chỉ đạo tổ chức tốt các hoạt động ngoại khóa ở các khối lớp; tổ chức ngày hội văn hóa đọc, ngày hội thiếu nhi vui khỏe, hưởng ứng phong trào do các ban ngành phát động... Thực hiện quản lý học sinh theo quy định của Điều lệ trường tiểu học; kế hoạch giáo dục được triển khai và được thực hiện đầy đủ, đại đa số học sinh của nhà trường tích cực, hứng thú trong mọi hoạt động giáo dục nhưng bên cạnh đó vẫn còn một số học sinh chưa tự giác còn chưa mạnh dạn, tích cực tham gia các hoạt động tập thể ngoài giờ lên lớp. **[H8-1.8-01]; [H7-1.7-04]; [H5-1.5-05]**.

Nhà trường thường xuyên nắm bắt, cập nhật các thông tin, chương trình giáo dục do sở GDĐT, phòng GDĐT chỉ đạo để có kế hoạch rà soát, đánh giá, điều chỉnh và có các biện pháp chỉ đạo, kiểm tra, đánh giá của nhà trường đối với các



hoạt động giáo dục, tạo sự chuyển biến về chất lượng, các hoạt động giáo dục mang để lại kiến thức, kỹ năng, niềm vui, sự hào hứng và thực sự bổ ích với học sinh [H4-1.4-04]; [H4-1.4-09]; [H1-1.1-02]; [H2-1.2-07]; [H8-1.8-02].

### **Mức 2:**

Trong quá trình thực hiện kế hoạch giáo dục, nhà trường thường xuyên rà soát, đánh giá kịp thời thông qua các cuộc họp hội đồng sư phạm, các cuộc họp chuyên môn: đại diện các tổ báo cáo nội dung, việc thực hiện chương trình với ban giám hiệu, đánh giá và đưa ra kế hoạch cho thời gian kế tiếp... Cuối mỗi kì học, năm học giáo viên, tổ chuyên môn đã thực hiện đánh giá sơ kết, tổng kết theo quy định. Trong các năm học, khi có sự thay đổi về giáo viên hoặc giáo viên dạy các môn chuyên biệt nhà trường sắp lại thời khóa biểu kịp thời, phù hợp. Trong các phiên họp, nhà trường có đề ra các biện pháp để chỉ đạo, kiểm tra, đánh giá đối với các hoạt động giáo dục. Nhà trường quan tâm tổ chức được nhiều hoạt động trải nghiệm tăng cường giáo dục kỹ năng sống cho học sinh [H1-1.1-05], [H7-1.7-04], [H2-1.2-07], [H1-1.1-02].

Nhà trường có kế hoạch kiểm tra định kì và tổ chức kiểm tra định kì theo đúng kế hoạch [H8-1.8-03].

### **2. Điểm mạnh:**

Nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục cụ thể, rõ ràng, phù hợp với các quy định, thường xuyên rà soát, đánh giá, điều chỉnh phù hợp điều kiện thực tế. Cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện đầy đủ kế hoạch mang lại hiệu quả, tạo chuyển biến trong các hoạt động giáo dục.

Các đoàn thể trong nhà trường và địa phương có sự quan tâm và hỗ trợ tới các hoạt động giáo dục của học sinh. Việc phân công công tác cho từng cán bộ giáo viên, nhân viên rất hợp lý, phù hợp năng lực, sở trường từng đồng chí nên đảm bảo hiệu quả công việc tốt; chất lượng các hoạt động giáo dục mỗi năm đều tăng cao và đạt được những thành tích đáng khích lệ. Trong các năm qua, nhà trường luôn thực hiện tốt công tác quản lý các hoạt động giáo dục của nhà trường.

### **3. Điểm yếu**

Chưa tổ chức được nhiều hoạt động trải nghiệm tăng cường giáo dục kỹ năng sống cho học sinh chủ yếu do chưa làm tốt công tác xã hội hóa.

### **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

STT	Công việc cần thực hiện	Người thực hiện	Điều kiện thực hiện	Thời gian thực hiện	Dự trù kinh phí
1	Duy trì và phát huy hiệu quả tự chủ trong xây	BGH, GV, NV	Phù hợp kế hoạch	Các năm học	Không

	dựng kế hoạch giáo dục nhà trường. Triển khai, quản lý, kiểm tra, đánh giá nghiêm túc các hoạt động giáo dục thông qua các Đoàn thể, TCM.		giáo dục nhà trường		
	Giao Phó hiệu trưởng phụ trách chuyên môn chỉ đạo TCM hướng dẫn tổ viên học tập, cập nhật các phần mềm CNTT mới để việc thực hiện nhiệm vụ giáo dục linh hoạt và sinh động hơn.	BGH, TCM liên trường.	Sinh hoạt TCM, nhóm chuyên môn	Trong các năm học	Không
2	Xây dựng kế hoạch tổ chức HĐTN, HĐNGLL phù hợp điều kiện nhà trường. Lựa chọn GV cốt cán, có khả năng dạy HĐTN, thành lập các câu lạc bộ STEM.	BGH, GV cốt cán, Đoàn – Đội	Phù hợp kế hoạch giáo dục nhà trường, điều kiện CSVC	Trong năm học	Không

### **5. Tự đánh giá: Đạt mức 2.**

#### **Tiêu chí 1.9. Thực hiện quy chế dân chủ cơ sở**

##### Mức 1:

a) Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến khi xây dựng kế hoạch, nội quy, quy định, quy chế liên quan đến các hoạt động của nhà trường;

b) Các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh (nếu có) thuộc thẩm quyền xử lý của nhà trường được giải quyết đúng pháp luật;

c) Hằng năm, có báo cáo thực hiện quy chế dân chủ cơ sở.

##### Mức 2:

Các biện pháp và cơ chế giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở đảm bảo công khai, minh bạch, hiệu quả.

#### **1. Mô tả hiện trạng:**

##### **Mức 1:**

Vào đầu năm học 2023-2024, nhà trường tổ chức Hội nghị Nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động để bàn và quyết định các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp về công tác giáo dục, xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, đưa ra các nội quy, quy định (theo Thông tư 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19/5/2020 của Bộ GDĐT về hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập; Nghị

định 159/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ về hoạt động của ban Thanh tra nhân dân). Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong nhà trường được tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến khi xây dựng kế hoạch, nội quy, quy định, quy chế liên quan đến hoạt động của nhà trường tuy nhưng trong các hội nghị, các cuộc họp cán bộ, viên chức, lao động nhà trường một số giáo viên chưa mạnh dạn tham gia những ý kiến đóng góp nhằm xây dựng nhà trường, nâng cao chất lượng đội ngũ, chất lượng giáo dục. Nhà trường lắng nghe và tiếp thu những ý kiến của cá nhân, tổ chức, đoàn thể, công khai tài chính, các quyền lợi, chế độ, chính sách và việc đánh giá định kỳ đối với nhà giáo, người học; thực hiện đầy đủ công khai theo Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2012 của Bộ GDĐT đối với nhân dân, phụ huynh, người học [H9-1.9-01], [H7-1.7-10], [H7-1.7-07]; [H1-1.1.02].

Trong năm học, công tác tiếp công dân thực hiện tốt, không có hiện tượng khiếu nại, tố cáo trong nhà trường. Ban Thanh tra nhân dân nhà trường không nhận được đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh nào của cán bộ, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh. Các ý kiến đóng góp, thắc mắc trong các cuộc họp, hội nghị đều được nhà trường lắng nghe, tiếp thu, giải quyết đảm bảo theo quy định, được thể hiện trong báo cáo của Ban Thanh tra nhân dân [H9-1.9-02]; [H9-1.9-03]; [H9-1.9-04].

Cuối năm, hiệu trưởng nhà trường tổ chức đánh giá tổng kết hoạt động dân chủ để rút kinh nghiệm và có các giải pháp cải tiến để làm tốt hơn trong những năm học sau. Hoạt động dân chủ trong nhà trường đã được nhà trường tự kiểm tra đánh giá và các cấp lãnh đạo kiểm tra đánh giá đạt kết quả tốt [H9-1.9-04]; [H9-1.9-05]; [H9-1.9-06]; [H1-1.1-05]; [H2- 1.2-07].

### **Mức 2:**

Nhà trường xây dựng quy chế dân chủ theo tinh thần “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra”, triển khai tới toàn bộ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được tham gia đóng góp ý kiến và thống nhất về quy chế dân chủ trong nhà trường, quy định trách nhiệm cụ thể của từng đối tượng. Triển khai thực hiện quy chế dân chủ theo Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan nhà nước, hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập. Có kiểm tra theo dõi, có sơ kết, tổng kết theo từng học kỳ và năm học. Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được thảo luận, đóng góp ý kiến khi xây dựng kế hoạch, nội quy, quy định, quy chế liên quan đến các hoạt động của nhà trường trong hội nghị cán bộ, viên chức lao động, trong các cuộc họp và hội nghị khác (theo quy định tại Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động nhà trường, ban hành kèm theo Quyết định số 04/2000/QĐ-BGDĐT ngày 01/3/2000 của Bộ trưởng Bộ GDĐT). Trong các năm vừa qua, cán bộ, giáo viên, nhân viên đã làm tốt chức trách, nhiệm vụ, đảm bảo các chế độ, chính sách đúng quy định nên không xảy ra đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của cán bộ, giáo viên, nhân viên, CMHS.

Năm học 2023 -2024, nhà trường thông báo công khai để cán bộ, viên chức, lao động biết theo quy định tại Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT; Thông tư số 61/2017/TT- BTC ngày 15/6/2017 của Bộ tài chính về việc Hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ và thay thế các biểu mẫu theo Thông tư số 90/2018/TT- BTC ngày 28/9/2018 của Bộ tài chính.

Các tổ chức, đoàn thể phối hợp với nhà trường trong việc tổ chức, bàn bạc các biện pháp thực hiện quy chế dân chủ. Ban thanh tra nhân dân có trách nhiệm giám sát, các hoạt động giáo dục của nhà trường cụ thể: việc kiểm tra đánh giá chất lượng học sinh theo thông tư 22/2016/TT-BGDĐT; Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT; kiểm tra, bảo vệ quyền lợi, lợi ích chính đáng của cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh. [H9-1.9-07]; [H9-1.9-04]; [H4-1.4-09]; [H9-1.9-02]; [H7-1.7-07]; [H1-1.1-02].

**2. Điểm mạnh:** CB, GV, NV được tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến xây dựng kế hoạch, nội quy, quy định, quy chế liên quan đến hoạt động của nhà trường; giải quyết đầy đủ các kiến nghị, phản ánh đúng pháp luật, đúng thẩm quyền; không có khiếu nại tố cáo trong nhà trường; các biện pháp và cơ chế giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ đảm bảo công khai, minh bạch, hiệu quả.

**3. Điểm yếu:** Nhà trường thực hiện tốt quy chế dân chủ nên không có điểm yếu.

#### **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng:**

<b>STT</b>	<b>Công việc cần thực hiện</b>	<b>Người thực hiện</b>	<b>Điều kiện để thực hiện</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>	<b>Dự kiến kinh phí</b>
1	Tiếp tục tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy chế dân chủ trong hoạt động	Hiệu trưởng; BCHCĐ BTTND.	Kết hợp KTNB	Trong năm học	Không
2	Tuyên truyền, triển khai các văn bản thuộc quy chế dân chủ ở cơ sở.	Bí thư chi bộ, CTCĐ, TTCM, Kế toán	- Họp chi bộ - Công đoàn - Họp HĐSP	Trong các năm học	Không
3	Tiếp tục làm tốt	BCHCĐ;	Chương	Trong các	Không

	công tác Giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở	BTTND.	trình công tác năm.	năm học	
4	Xây dựng kế hoạch triển khai đổi mới phương thức hoạt động của công đoàn	BCHCĐ	Phù hợp kế hoạch công tác của nhà trường	Trong các năm học	Không

### **5. Tự đánh giá: Đạt mức 2.**

#### **Tiêu chí 1.10. Đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học**

##### **Mức 1:**

a) Có phương án đảm bảo an ninh trật tự; vệ sinh an toàn thực phẩm; an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích; an toàn phòng chống cháy nổ; an toàn phòng chống thảm họa, thiên tai; phòng chống dịch bệnh; phòng chống các tệ nạn xã hội và phòng chống bạo lực trong nhà trường; những trường tổ chức bếp ăn cho học sinh được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm.

b) Có hộp thư góp ý, đường dây nóng và các hình thức khác để tiếp nhận, xử lý các thông tin phản ánh của người dân; đảm bảo an toàn cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh trong nhà trường.

c) Không có hiện tượng kỳ thị, hành vi bạo lực, vi phạm pháp luật về bình đẳng giới trong nhà trường.

##### **Mức 2:**

a) Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh được phổ biến, hướng dẫn, thực hiện phương án đảm bảo an ninh trật tự; vệ sinh an toàn thực phẩm; an toàn phòng chống tai nạn thương tích; an toàn phòng chống cháy nổ; an toàn phòng chống thảm họa thiên tai; phòng chống dịch bệnh; phòng chống các tệ nạn xã hội và phòng chống bạo lực trong nhà trường.

b) Nhà trường thường xuyên kiểm tra, thu thập, đánh giá, xử lý các thông tin, biểu hiện liên quan đến bạo lực học đường, an ninh trật tự và có biện pháp ngăn chặn kịp thời, hiệu quả.

#### **1. Mô tả hiện trạng:**

##### **Mức 1:**

Đầu năm học, nhà trường chủ động xây dựng các kế hoạch và tổ chức triển khai về đảm bảo an ninh trật tự, phòng chống tai nạn thương tích, phòng tránh các hiểm họa thiên tai, phòng tránh các tệ nạn xã hội cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh. Nhà trường đã xây dựng kế hoạch, triển khai đầy đủ các phương án dự phòng, trang bị đầy đủ các bình cứu hỏa, các dụng cụ phòng cháy, chữa

cháy; tổ chức tập huấn công tác phòng cháy, chữa cháy, sơ cấp cứu khi xảy ra tai nạn thương tích trong trường. Trong năm học, nhà trường luôn đảm bảo được an toàn cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh; đảm bảo không xảy ra tai nạn thương tích, bạo lực và các tệ nạn xã hội trong nhà trường; [H10-1.10-01]; [H10-1.10-02].

Luôn phối hợp tốt với các cơ quan chức năng để đảm bảo an ninh trật tự, phòng chống tai nạn thương tích, cháy nổ, phòng tránh các hiểm họa thiên tai phòng chống dịch bệnh, ngộ độc thực phẩm, phòng tránh tệ nạn đảm bảo an toàn Năm học 2023-2024 nhà trường vẫn tiếp tục phối hợp, ký kết hợp đồng với cơ sở Ánh Dương có đủ hồ sơ đảm bảo về vệ sinh an toàn thực phẩm để nấu ăn tại bếp ăn nhà trường phục vụ cho học sinh ăn bán trú. [H10-1.10-04].

Nhà trường có hộp thư góp ý đặt ở vị trí thuận tiện để dễ tiếp thu ý kiến phản ánh của cha mẹ học sinh và kịp thời điều chỉnh cho phù hợp thực tế. Để trao đổi thông tin trong công tác quản lý, giảng dạy, nhà trường công khai số điện thoại đường dây nóng của lãnh đạo phòng GDĐT thành phố Ung Bí; UBND phường Vàng Danh; Hiệu trưởng nhà trường, Phó hiệu trưởng, Chủ tịch công đoàn, Trưởng ban đại diện CMHS nhà trường tại bảng tin công khai [H10-1.10-05]; [H10-1.10-06].

Nhà trường làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục cho các bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nên hằng năm không có các hiện tượng kỳ thị về giới tính, dân tộc, không có hiện tượng vi phạm pháp luật, tệ nạn xã hội trong cán bộ giáo viên, nhân viên và học sinh, không có bạo lực học đường [H10-1.10-07]; [H10-1.10-08]; [H10-1.10-09]; [H10-1.10-10]; [H1-1.1-02].

### **Mức 2:**

Nhà trường phối hợp cùng công an phường Vàng Danh, phổ biến, hướng dẫn đầy đủ cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh thực hiện phương án đảm bảo an ninh trật tự, đảm bảo an toàn giao thông tại khu vực cổng trường; Trong năm nhà trường đã tổ chức được trên 20 buổi tuyên truyền trên loa phát thanh măng non; tổ chức phối hợp với Công an thành phố được 01 buổi hoạt động ngoại khóa tuyên truyền về các tệ nạn xã hội; luật khi tham gia giao thông và phòng chống tệ nạn ma túy; 01 buổi phòng chống cháy nổ cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh toàn trường; 01 buổi hoạt động ngoại khóa về phòng chống tai nạn đuối nước. Phối hợp với trạm y tế khám sức khỏe ban đầu cho học sinh. Nhà trường phối hợp với công an thành phố tổ chức tập huấn, tuyên truyền về một số phương án an toàn phòng chống cháy nổ; phối hợp với trạm y tế phường để thực hiện việc tuyên truyền phòng tránh các dịch bệnh theo mùa, tuyên truyền phòng, chống bệnh giun qua đất; phối hợp với ban chỉ đạo hè địa phương tuyên truyền phòng, chống tai nạn đuối nước [H10-1.10-11].

Nhà trường thường xuyên kiểm tra thu thập đánh giá, xử lý các thông tin, các biểu hiện liên quan đến bạo lực học đường, an ninh trật tự, phòng chống tai nạn thương tích và có biện pháp ngăn chặn kịp thời, hiệu quả [H1-1.1-05]; [H9-1.9-03]; [H5-1.5-05]; [H1-1.1-5].

Trong năm học, nhà trường được UBND thành phố Uông Bí ra quyết định công nhận chứng nhận trường học an toàn phòng chống tai nạn thương tích [H10-1.10-10]; [H1-1.1-02].

Tuy nhiên vẫn còn một số học sinh của nhà trường khi tham gia giao thông ngồi sau xe máy đôi khi chưa đội mũ bảo hiểm.

### **2. Điểm mạnh:**

Nhiều năm qua, nhà trường xây dựng được môi trường giáo dục lành mạnh, thân thiện, không có tệ nạn xã hội xâm nhập học đường, không có hiện tượng kỳ thị, vi phạm về giới, không để xảy ra bạo lực học đường. Luôn đảm bảo được an toàn cho giáo viên và học sinh, phối kết hợp tốt giữa nhà trường với cơ quan công an, cơ quan y tế để đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học được phụ huynh học sinh, nhân dân và cán bộ, giáo viên, nhân viên trong trường nhiệt tình ủng hộ và thực hiện tốt.

### **3. Điểm yếu:**

Vẫn còn một số trường hợp đôi khi chưa chấp hành đúng luật giao thông như học sinh đi học được CMHS chở bằng xe máy không đội mũ bảo hiểm, đội mũ bảo hiểm chưa đúng quy định do nhận thức của một số học sinh, CMHS chưa cao.

### **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng:**

STT	Công việc cần thực hiện	Người thực hiện	Điều kiện thực hiện	Thời gian thực hiện	Dự kiến kinh phí
1	Tiếp tục xây dựng các kế hoạch (phương án): - Đảm bảo an ninh trật tự - Phòng chống tai nạn, thương tích - Phòng chống các thảm họa thiên tai	BGH; Đoàn – Đội	Phù hợp kế hoạch nhà trường	Trong 7 ngày (từ ngày 01 đến ngày 06/9/2023)	Không
		BGH, nhân viên y tế	Phù hợp kế hoạch nhà trường	Trong 7 ngày (từ ngày 01 đến ngày 06/9/2023)	Không
		BGH; Nhân viên bảo vệ; Đoàn – Đội	Phù hợp kế hoạch nhà trường	Trong 7 ngày (từ ngày 06 đến ngày 12/9/2023)	Không
2	Tổ chức tập	BGH; Các tổ	Mời cán	2 ngày trong	5.000.000

	huấn và lồng ghép: - Phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống các thảm họa thiên tai, phòng chống tệ nạn xã hội, phòng chống bạo lực học đường cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh.	văn phòng; GVCN lớp	bộ cơ quan công an phường; Cán bộ y tế của Phường	tháng 9/2023	đồng
	- Lồng ghép nội dung phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống cháy nổ, phòng chống các thảm họa thiên tai trong các hoạt động ngoại khóa	CBQL, GV, NV và HS	Mời cơ quan công an PCCC, PCCN	Thực hiện trong các hoạt động có liên quan hoặc vào thứ SHDC	2.000.000 đồng

### 5. Tự đánh giá: Đạt mức 2.

#### \*Kết luận về Tiêu chuẩn 1:

Thực hiện tự đánh giá Tiêu chuẩn 1 về tổ chức quản lý nhà trường có 10 tiêu chí, qua sự mô tả hiện trạng như trên cho thấy công tác tổ chức và quản lý của trường Tiểu học Trần Phú đúng quy định của Điều lệ trường tiểu học, trong quá trình đánh giá nhà trường nhận thấy:

Nhà trường có phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển phù hợp được phê duyệt của cấp có thẩm quyền, được công bố công khai, có các giải pháp giám sát thực hiện và định kỳ được rà soát bổ sung và điều chỉnh. Có hội đồng trường được thành lập theo quy định, thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ theo quy định, hoạt động có hiệu quả góp phần nâng cao chất lượng giáo dục. Các đoàn thể và tổ chức khác trong nhà trường có cơ cấu tổ chức bộ máy theo



đúng Điều lệ trường tiểu học gồm: Hội đồng trường, Hội đồng thi đua - Khen thưởng, Hội đồng tư vấn, các tổ chuyên môn và tổ văn phòng, tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, tổ chức Công đoàn, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Liên đội Thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh và Ban đại diện CMHS. Các tổ chức đoàn thể được thành lập đúng thủ tục, cơ cấu và thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn có liên quan trong từng lĩnh vực theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, luôn phát huy tốt vai trò, nhiệm vụ, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, thu hút được các lực lượng tham gia và có đóng góp tích cực vào quá trình phát triển của nhà trường.

Nhà trường có bộ máy quản lý vững vàng, có trình độ chuyên môn nghiệp vụ tốt, có năng lực quản lý khá toàn diện.

Tỷ lệ giáo viên trên chuẩn cao; trường không có điểm trường lẻ nên thuận lợi cho công tác quản lý, giảng dạy và học tập.

Quy mô trường lớp đạt chuẩn, 100% các lớp được học 2 buổi/ngày.

Tổ chuyên môn phát huy hiệu quả trong các hoạt động chuyên môn trọng tâm của nhà trường, triển khai tốt công tác bồi dưỡng các thành viên trong tổ.

Việc quản lý các hoạt động giáo dục, quản lý cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh, tài chính, đất đai, cơ sở vật chất được thực hiện khoa học, hiệu quả, đúng quy định. Việc xây dựng môi trường văn hóa an toàn, lành mạnh, thân thiện luôn được quan tâm, đảm bảo quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường, các bộ phận trong quá trình hoạt động đều có sự liên kết, hỗ trợ lẫn nhau một cách mạnh mẽ. Công tác đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, phòng chống bạo lực và các tệ nạn xã hội luôn được tăng cường. Công tác khen thưởng được thực hiện kịp thời, công bằng nhằm động viên, khích lệ những nhân tố tích cực, phát huy ưu điểm, khắc phục hạn chế, phấn đấu xây dựng nhà trường ngày càng phát triển.

Tập thể nhà trường đoàn kết, hoạt động thống nhất, tương trợ lẫn nhau đã tạo nên sức mạnh to lớn, quyết tâm thực hiện thắng lợi nhiệm vụ được giao trong các năm học.

Văn bản phương hướng chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường được đăng tải lên trang thông tin điện tử của nhà trường còn chậm, chưa kịp thời; chưa tổ chức dạy môn Tin học do nhà trường còn thiếu giáo viên dạy bộ môn Tin học.

**Số lượng tiêu chí đạt mức 2: 05/10 tiêu chí; mức 3: 05/10 tiêu chí**

**Số lượng tiêu chí chưa đạt: 0**

## **2. Tiêu chuẩn 2: Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh**

**Mở đầu:** Theo yêu cầu quy định về đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong trường tiểu học, nhà trường cơ bản có đủ số lượng cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên. Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nhà trường có đủ mọi điều kiện và năng lực để triển khai tốt các hoạt động giáo dục. Cán bộ quản lý nhà trường và giáo viên là những đồng chí có phẩm chất đạo đức lành mạnh,

lối sống giản dị, trong sạch, có năng lực chuyên môn nghiệp vụ vững vàng, tâm huyết với nghề nghiệp. Trình độ đào tạo của giáo viên đảm bảo, tỉ lệ trình độ đào tạo đạt chuẩn so với yêu cầu.

Tất cả cán bộ, giáo viên, nhân viên đều được phân công nhiệm vụ phù hợp với năng lực của bản thân và phát huy được vai trò, sự năng động, sáng tạo trong quá trình làm việc. Tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên trong trường luôn đoàn kết, tích cực bồi dưỡng về mọi mặt, đạt nhiều thành tích cao: nhiều cô giáo là chiến sỹ thi đua, giáo viên giỏi cấp cơ sở, cấp tỉnh và là “*Tám gương sáng cho học sinh noi theo*”. Để xứng đáng với niềm tin yêu, sự gửi gắm của phụ huynh học sinh và nhân dân trên địa bàn tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường nguyện lao động miệt mài, sáng tạo, cống hiến hết mình vì nhà trường, vì học sinh, đoàn kết một lòng vì mục tiêu chung xây dựng nhà trường ngày càng vững mạnh. Nhà trường luôn phối hợp với Công đoàn chăm lo, đảm bảo quyền lợi cho giáo viên, nhân viên theo quy định.

Học sinh của nhà trường đảm bảo về độ tuổi có năng lực nhận thức tốt, thực hiện nghiêm túc quy định về nhiệm vụ, hành vi, ngôn ngữ ứng xử, trang phục... tạo được nét văn hóa đặc trưng của nhà trường.

### **Tiêu chí 2.1. Đối với hiệu trưởng, phó hiệu trưởng**

Mức 1:

- a) *Đạt tiêu chuẩn theo quy định.*
- b) *Được đánh giá đạt chuẩn hiệu trưởng trở lên.*
- c) *Được bồi dưỡng, tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ quản lý giáo dục theo quy định.*

Mức 2:

- a) *Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá có ít nhất 02 năm được đánh giá đạt chuẩn hiệu trưởng ở mức khá trở lên.*
- b) *Được bồi dưỡng, tập huấn về bồi dưỡng chính trị theo quy định; được giáo viên, nhân viên trong trường tin nhiệm.*

Mức 3:

*Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, đạt chuẩn hiệu trưởng ở mức khá trở lên, trong đó có ít nhất 01 năm đạt chuẩn hiệu trưởng ở mức tốt.*

#### **1. Mô tả hiện trạng:**

##### **Mức 1+2+3:**

Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng nhà trường đạt tiêu chuẩn theo quy định. Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng của nhà trường có trình độ đào tạo, có thời gian dạy học trước khi làm công tác quản lý đảm bảo theo quy định tại Điều 11, Thông tư 28/2020/TT- BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GDĐT. Hiệu trưởng Nguyễn Trung Dũng được điều động về giữ chức vụ Hiệu trưởng nhà trường từ ngày 05/3/2019. Có trình độ đào tạo thạc sĩ chuyên ngành Giáo dục tiểu học, số

năm giảng dạy là 8 năm, số năm phụ trách chuyên môn cấp tiểu học là 8 năm và là hiệu trưởng trường tiểu học Phương Nam A trước khi công tác tại trường; Phó hiệu trưởng Đỗ Thị Thanh Hoà có trình độ đào tạo đại học chuyên ngành giáo dục tiểu học, có số năm giảng dạy 12 năm [H7-1.7-03].

Trong năm học đồng chí hiệu trưởng đã thực hiện đúng quyền hạn và nhiệm vụ của mình trong công tác tổ chức và quản lý như xây dựng kế hoạch phát triển nhà trường; lập kế hoạch và tổ chức thực hiện kế hoạch dạy học, giáo dục từng năm học; báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện trước Hội đồng trường và các cấp có thẩm quyền; thành lập các tổ chuyên môn, tổ văn phòng và các hội đồng tư vấn trong nhà trường; đề xuất với phòng GDĐT, UBND thành phố Uông Bí thành lập Hội đồng trường; phân công, quản lý, đánh giá, xếp loại, khen thưởng, thi hành kỷ luật đối với giáo viên, nhân viên theo quy định; quản lý hành chính; quản lý và sử dụng có hiệu quả các nguồn tài chính, tài sản của nhà trường; quản lý học sinh và tổ chức các hoạt động giáo dục của nhà trường; tiếp nhận, giới thiệu học sinh chuyển trường; quyết định khen thưởng, kỷ luật, phê duyệt kết quả đánh giá, xếp loại, danh sách học sinh lên lớp, ở lại lớp; tổ chức kiểm tra, xác nhận việc hoàn thành chương trình tiểu học cho học sinh trong nhà trường; tham gia giảng dạy 02 tiết trong một tuần; được hưởng chế độ phụ cấp và các chính sách ưu đãi theo quy định; thực hiện quy chế dân chủ cơ sở và tạo điều kiện cho các tổ chức chính trị - xã hội trong nhà trường hoạt động nhằm nâng cao chất lượng giáo dục; thực hiện xã hội hoá giáo dục, phát huy vai trò của nhà trường đối với cộng đồng. Phó hiệu trưởng thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ: chịu trách nhiệm điều hành công việc do hiệu trưởng phân công; điều hành hoạt động của nhà trường khi được hiệu trưởng uỷ quyền; tham gia giảng dạy 04 tiết trong một tuần; được hưởng chế độ phụ cấp và các chính sách ưu đãi theo quy định. Các đồng chí trong Ban giám hiệu luôn nói, viết và làm theo đúng quan điểm đường lối lãnh đạo của Đảng, chấp hành tốt chủ trương pháp luật của Nhà nước, có phẩm chất đạo đức tốt, có lối sống lành mạnh theo Quyết định 16/2008/QĐ- BGDĐT ngày 16/4/2008 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về đạo đức nhà giáo, luôn lắng nghe tâm tư nguyện vọng của quần chúng, quan tâm chăm lo cho đời sống giáo viên, công nhân viên, luôn tiên phong, gương mẫu trong mọi hoạt động của nhà trường. Có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin tốt trong quản trị nhà trường. Tuy nhiên Hiệu trưởng và Phó hiệu trưởng sử dụng, giao tiếp ngoại ngữ Tiếng Anh chưa thường xuyên do ít có điều kiện tiếp xúc với người nước ngoài, vì vậy chưa nâng cao được khả năng giao tiếp ngoại ngữ [H11-2.1-01], [H1-1.1-02].

Hiệu trưởng và Phó hiệu trưởng đã tích cực tham dự các lớp bồi dưỡng, tập huấn về chuyên môn nghiệp vụ và quản lý giáo dục để kịp thời chỉ đạo sát sao, có kết quả tốt trong các hoạt động của nhà trường; đồng chí hiệu trưởng có trình độ thạc sĩ đạt trình độ trên chuẩn theo Luật giáo dục 2019, phó hiệu trưởng có trình độ đại chuyên ngành Giáo dục tiểu học đạt trình độ chuẩn theo Luật giáo dục 2019. [H11-2.1-03], [H11-2.1-04], [H11-2.1-05].

Năm học 2023-2024 thực hiện đánh giá chuẩn hiệu trưởng, phó hiệu trưởng theo thông tư 14/2018/TT-BGDĐT ngày 20/5/2024 các đồng chí đều tự đánh giá đạt mức tốt; Đồng chí Hiệu trưởng được lãnh đạo Phòng GD&ĐT thành phố Ung Bí đánh giá xếp loại tốt chuẩn hiệu trưởng trên hệ thống TEMIS vào ngày 14/6/2024. Với sự năng động, sáng tạo, tận tâm với nghề và những hiệu quả đạt được trong công tác quản lý giáo dục nên trong năm các đồng chí đều đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở và được tặng giấy khen của Đảng ủy - UBND phường Vàng Danh, Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Ninh [H11-2.1-01], [H11-2.1-02]. Được sự quan tâm của các cấp và sự bồi dưỡng không ngừng về trình độ lý luận chính trị nên các đồng chí trong ban giám hiệu đều đã học xong trung cấp chính trị theo quy định, được giáo viên, nhân viên trong trường tín nhiệm thể hiện qua các cuộc họp bình xét, cuộc họp cuối kỳ, cuối năm [H11-2.1-05], [H11-2.1-06], [H1-1.1-02]. Trong năm học, đồng chí Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng đã tham gia lớp bồi dưỡng Chương trình đào tạo đầu thâu cơ bản xếp loại giỏi [H11-2.1-04]; Đồng chí Phó Hiệu trưởng đã hoàn thành chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ Đầu thâu qua mạng xếp loại giỏi [H11-2.1-04].

## 2. Điểm mạnh

Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng nhà trường có đạo đức nghề nghiệp chuẩn mực và tư tưởng đổi mới trong lãnh đạo, quản trị nhà trường; có năng lực phát triển chuyên môn, nghiệp vụ bản thân, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý đạt hiệu quả. Tích cực nâng cao ý thức bồi dưỡng học tập về kinh nghiệm trong công tác quản lý, chuyên môn, nghiệp vụ, trình độ chính trị đáp ứng với yêu cầu đổi mới giáo dục. Trong năm, cán bộ quản lý nhà trường được đánh giá Chuẩn Hiệu trưởng và Chuẩn Phó hiệu trưởng đều được đánh giá mức tốt trở lên.

## 3. Điểm yếu

Cán bộ quản lý chưa có kỹ năng sử dụng ngoại ngữ nhằm mang lại hiệu quả công việc cao.

## 4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

STT	Công việc cần thực hiện	Người thực hiện	Điều kiện thực hiện	Thời gian thực hiện	Dự kiến kinh phí
1	- Xây dựng các mục tiêu, chỉ tiêu về phát triển đội ngũ. - Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng, đào tạo, tạo điều kiện để CBQL tham gia và hoàn thành các	HT, PHT	- Tạo thời gian thích hợp tham gia các chương trình bồi dưỡng nâng cao, bồi	Trong các năm học	Chủ động kinh phí

	chương trình bồi dưỡng, đào tạo nâng cao, bồi dưỡng tạo nguồn CBQL vững vàng về chuyên môn, nghiệp vụ, tay nghề, tận tâm tận lực với sự nghiệp giáo dục và đạt yêu cầu đề ra trong giai đoạn mới.		duỡng tạo nguồn cán bộ quản lý		
2	- Có kế hoạch tự bồi dưỡng năng lực sử dụng ngoại ngữ đáp ứng yêu cầu công việc thực tế. Phấn đấu đến năm 2025 các đồng chí cán bộ quản lý có khả năng sử dụng ngoại ngữ trong việc nghiên cứu tài liệu, bằng Tiếng Anh phục vụ cho công tác giáo dục và quản lý nhà trường.	HT, PHT	- Xây dựng kế hoạch bố trí thời gian tự bồi dưỡng hợp lí.	Trong các năm học	Chủ động kinh phí

### 5. Tự đánh giá: Đạt mức 3.

#### Tiêu chí 2.2. Đối với giáo viên

##### Mức 1:

a) Số lượng giáo viên đảm bảo để dạy các môn học và tổ chức các hoạt động giáo dục theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; có giáo viên làm Tổng phụ trách Đội Thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh.

b) 100% giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo theo quy định.

c) Có ít nhất 95% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức đạt trở lên.

##### Mức 2:

a) Tỷ lệ giáo viên đạt trên chuẩn trình độ đào tạo ít nhất 55%; đối với các trường thuộc vùng khó khăn đạt ít nhất 40%; trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, tỷ lệ giáo viên trên chuẩn trình độ đào tạo được duy trì ổn định và tăng dần theo lộ trình phù hợp.

b) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, có 100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức đạt trở lên, trong đó ít nhất 60% đạt

*chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên và có ít nhất 50% ở mức khá trở lên đối với trường thuộc vùng khó khăn.*

*c) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, không có giáo viên bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.*

**Mức 3:**

*a) Tỷ lệ giáo viên đạt trên chuẩn trình độ đào tạo đạt ít nhất 65%, đối với các trường thuộc vùng khó khăn đạt ít nhất 50%.*

*b) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, có ít nhất 80% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên, trong đó ít nhất 30% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức tốt; đối với trường thuộc vùng khó khăn có ít nhất 70% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên, trong đó có ít nhất 20% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức tốt.*

### **1. Mô tả hiện trạng:**

#### **Mức 1+2+3:**

Nhà trường có đủ số lượng giáo viên theo quy định tại Thông tư 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12/7/2017 của Bộ GDĐT để dạy các môn học và tổ chức các hoạt động giáo dục theo quy định của Chương trình Giáo dục phổ thông cấp tiểu học.

Năm học 2023-2024, nhà trường có 41 giáo viên/26 lớp đạt tỉ lệ 1,57 giáo viên/lớp, đảm bảo định mức số lượng theo quy định của trường tiểu học dạy học 2 buổi trong ngày. Bao gồm 32 giáo viên tiểu học; 02 giáo viên dạy thể dục; 02 giáo viên dạy Âm nhạc; 02 giáo viên dạy Mỹ thuật; 04 giáo viên dạy Tiếng Anh. Đầu năm học, căn cứ vào vị trí việc làm, năng lực trình độ của giáo viên và tình hình thực tế của nhà trường, Hiệu trưởng ra quyết định phân công giáo viên giảng dạy đảm bảo đúng chế độ quy định tại Thông tư 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 09 năm 2020 của Bộ GDĐT “ Thông tư Ban hành Quy định về chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông” và Thông tư số 15/2017/TT-BGDĐT ngày 09/6/2017 của số lượng về sửa đổi Thông tư 28/2009/TT-BGDĐT. Nhà trường có giáo viên làm Tổng phụ trách Đội Thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh. Trong năm, đồng chí giáo viên được phân công làm công tác Đội có năng lực công tác tốt, đáp ứng yêu cầu theo quy định của Điều lệ trường tiểu học [H12-2.2-02].

Trình độ đào tạo đội ngũ giáo viên và tổng phụ đội nhà trường: 41/41 giáo viên, trình độ Đại học: 40 đồng chí; Cao đẳng: 01 đồng chí (tuổi cao, sắp về nghỉ hưu). Đánh giá theo Luật giáo dục 2019, nhà trường có  $40/41 = 97,56\%$  giáo viên của nhà trường có trình độ đạt chuẩn; 01 GV có trình độ CĐ. [H7-1.7-07], [H12-2.2-03], [H7-1.7-09].

Đội ngũ giáo viên nhà trường luôn tuân thủ các quy định và rèn luyện về đạo đức nhà giáo; chia sẻ kinh nghiệm, hỗ trợ đồng nghiệp trong rèn luyện đạo đức và tạo dựng phong cách nhà giáo. Nắm vững chuyên môn và thành thạo nghiệp vụ; thường xuyên cập nhật, nâng cao năng lực chuyên môn và nghiệp vụ

đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục. Căn cứ vào quá trình bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ và kết quả công tác của giáo viên, hàng năm nhà trường tổ chức đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiêu học theo đúng quy trình tại Thông tư quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên trong cơ sở giáo dục phổ thông hiện hành. Năm học 2023 -2024 là chu kì tự đánh giá, 100% giáo viên được tự đánh giá Chuẩn nghề nghiệp mức khá trở lên. Trong đó xếp mức tốt  $32/39 = 82,05\%$ ; Khá:  $7 = 17,95\%$ . [H4-1.4-07], [H1-1.1-02].

Trong năm học qua, nhà trường không có giáo viên nào bị kỷ luật dưới mọi hình thức, các giáo viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, giáo viên giỏi các cấp được khen thưởng hàng năm [H12-2.2-01].

## **2. Điểm mạnh:**

Đội ngũ giáo viên trong trường đủ về số lượng và đảm bảo chất lượng, đáp ứng nhu cầu dạy và học. 100% giáo viên được đánh giá theo chuẩn nghề nghiệp đạt từ khá trở lên trong đó có hơn 80% đạt Tốt. Giáo viên nhiệt tình, tâm huyết với nghề, luôn đổi mới tư duy, sáng tạo trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, chất lượng và hiệu quả công việc hàng năm đảm bảo theo kế hoạch. Có nhiều giáo viên đạt thành tích cao trong giảng dạy và trong các cuộc thi, được UBND phường, thành phố, tỉnh khen thưởng. Trong năm học, không có giáo viên vi phạm kỉ luật.

Nhà trường bố trí công việc phù hợp năng lực và điều kiện hoàn cảnh của từng giáo viên nên chất lượng giảng dạy được nâng cao rõ rệt.

Giáo viên làm công tác Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Tổng phụ trách Đội Thiếu niên tiên phong Hồ Chí Minh có năng lực, tràn đầy nhiệt huyết.

## **3. Điểm yếu:**

Lực lượng giáo viên tuổi đời không đồng đều, một số giáo viên tuổi cao hạn chế về trình độ ngoại ngữ, một số giáo viên ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy và công tác còn hạn chế. Nhà trường còn 01 giáo viên chưa đạt trình độ đào tạo chuẩn, và trên chuẩn theo Luật giáo dục năm 2019 quy định, do chưa chủ động, tích cực học tập nâng cao trình độ chuyên môn.

## **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng:**

Dự kiến kế hoạch cải tiến chất lượng cụ thể như sau:

<b>Công việc cần thực hiện</b>	<b>Người thực hiện</b>	<b>Điều kiện để thực hiện</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>	<b>Dự kiến kinh phí (nếu có)</b>	<b>Nguồn kinh phí (nếu có)</b>
Bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn	Giáo viên	Tự bồi dưỡng, và học tại các Trung Tâm Anh ngữ,	Từ năm 2024 đến năm 2025	Tự túc kinh phí	

nghị giáo ứng nghệ giáo	vụ viên đáp chuẩn nghề viên	Tin học.			
Kế dưỡng xuyên	Giáo viên	Tự chuyên dưỡng theo CTGDPT 2018	Năm 2023-2024 và các năm học tiếp theo.		Chi theo quy định

### **5. Tự đánh giá: Đạt mức 3.**

#### **Tiêu chí 2.3. Đối với nhân viên**

##### Mức 1

- a) Có nhân viên hoặc giáo viên kiêm nhiệm để đảm bảo kiêm nhiệm các nhiệm vụ do hiệu trưởng phân công.
- b) Được phân công công việc phù hợp, hợp lý theo năng lực.
- c) Hoàn thành các nhiệm vụ được giao.

##### Mức 2

- a) Số lượng và cơ cấu nhân viên đảm bảo theo quy định.
- b) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, không có nhân viên bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.

##### Mức 3

- a) Có trình độ đào tạo đáp ứng được vị trí việc làm.
- b) Hằng năm, được tham gia đầy đủ các khóa, lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ theo vị trí việc làm.

#### **1. Mô tả hiện trạng**

##### **Mức 1+ 2**

Nhà trường có tương đối đủ số lượng cơ cấu nhân viên và bố trí đủ nhân viên vào các vị trí việc làm theo quy định tại Thông tư liên tịch số 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 07 năm 2017 về việc hướng dẫn danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập và thực hiện đề án tinh giản biên chế của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh. Năm học 2023 - 2024, nhà trường có 02 nhân viên gồm: 01 nhân viên kế toán kiêm văn thư, 01 nhân viên thiết bị-thư viện (biệt phái), tổng phụ trách kiêm nhiệm công tác ý tế. Các nhân viên có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng với vị trí việc làm được phân công [H13-2.3-01], [H7-1.7-05]. Nhà trường phân công nhiệm vụ cho các nhân viên phù hợp với chuyên môn nghiệp vụ, năng lực của mỗi nhân viên [H7-1.7-5].



Dưới sự quản lý và điều hành của lãnh đạo nhà trường, các nhân viên đều hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao. Công tác y tế thực hiện tốt nhiệm vụ phối hợp với trạm y tế phường Vàng Danh chăm sóc sức khỏe cho học sinh, đảm bảo vệ sinh môi trường học đường, vệ sinh phòng dịch, vệ sinh an toàn thực phẩm, phòng chống tai nạn thương tích đảm bảo thực hiện tốt thu chi theo quy định. Công tác y tế kiêm nhiệm nên chuyên môn sơ cứu ban đầu còn hạn chế. Nhân viên kế toán kiêm nhiệm công tác hành chính và công tác văn thư lưu trữ đảm bảo chế độ kịp thời cho cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường, quản lý hồ sơ khoa học, chính xác, minh bạch các chứng từ, các hồ sơ sổ sách về tài chính theo đúng quy định, thực hiện hoàn tất, lưu trữ đầy đủ, khoa học các hồ sơ của nhà trường. Tuy nhiên việc ghi chép công văn đi, đến chưa được khoa học. Các nhân viên phục vụ khác thực hiện tốt nhiệm vụ bảo vệ, vệ sinh đảm bảo an toàn cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường. Tuy nhiên do thực hiện nhiệm vụ kiêm nhiệm nên đôi khi công việc còn chông chéo, nên tiến độ một số công việc còn chậm. Ngoài các nhiệm vụ chính, các nhân viên cũng luôn hoàn thành các nhiệm vụ khác do nhà trường phân công. **[H13-2.3-02], [H1-1.1-02]**.

Các đồng chí nhân viên luôn có trách nhiệm với công việc. Trong năm học 2023-2024, không có nhân viên nào bị kỷ luật.

### ***Mức 3***

Nhân viên kế toán, nhân viên làm nhiệm vụ y tế và thư viện - thiết bị có trình độ đào tạo đáp ứng được vị trí việc làm, có trình độ chuẩn theo đúng quy định. Hằng năm, nhân viên kế toán, nhân viên làm nhiệm vụ y tế và thư viện - thiết bị được tham gia đầy đủ các khóa học, lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ theo vị trí việc làm, các đồng chí nhân viên trong nhà trường, kể cả đồng chí nhân viên, giáo viên kiêm nhiệm công tác đều hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Trong năm học không có đồng chí nào vi phạm quy chế **[H13-2.3-03]; [H13-2.3-04]; [H1-1.1-02]**.

### ***2. Điểm mạnh***

Nhà trường bố trí có đủ số lượng nhân viên đảm bảo theo quy định đáp ứng với nhiệm vụ được giao. Nhân viên có trình độ đào tạo đáp ứng được vị trí việc làm. Các nhân viên luôn có ý thức bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Trong năm học, tất cả các nhân viên đều xếp loại viên chức đều đạt hoàn thành tốt nhiệm vụ, không có nhân viên bị kỷ luật.

Nhà trường luôn quan tâm, tạo điều kiện cho nhân viên thực hiện nhiệm vụ, bố trí và sử dụng nhân viên phù hợp với năng lực của từng người.

### ***3. Điểm yếu***

Do thực hiện nhiệm vụ kiêm nhiệm nên đôi khi công việc còn chông chéo, nên tiến độ một số công việc còn chậm, chưa hiệu quả cụ thể:

Tổng phụ trách kiêm y tế nên chuyên môn sơ cứu ban đầu còn hạn chế.

Nhân viên thư viện - thiết bị biệt phái (làm việc tại 02 trường) nên thời gian ở mỗi trường còn ít, hạn chế nhiều trong công tác do phải di chuyển.

#### **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Nhà trường tham mưu với phòng GDĐT thành phố Uông Bí, Trung tâm y tế thành phố mở các lớp tập huấn bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho giáo viên kiêm nhiệm công tác y tế trường học năm học 2023-2024; tham mưu với cấp trên để biên chế chính thức cho nhà trường 01 nhân viên thư viện-thiết bị.

<b>STT</b>	<b>Công việc cần thực hiện</b>	<b>Người thực hiện</b>	<b>Điều kiện thực hiện</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>	<b>Dự kiến kinh phí</b>
1	- Xây dựng kế hoạch cụ thể xác định rõ số lượng nhân viên cần để đáp ứng các hoạt động của nhà trường, thường xuyên tham mưu với Phòng giáo dục, Phòng nội vụ để duy trì đủ số lượng nhân viên đáp ứng nhu cầu sử dụng của nhà trường.	HT, PHT	Tham mưu với Phòng GDĐT, Phòng Nội vụ Thành phố.	Trong các năm học.	Không
2	- Phân công việc cho nhân viên theo năng lực và trình độ phù hợp nhất, để hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học. Khi chưa có nhân viên chuyên trách về trường, tổ chức cho giáo viên đi tập huấn, học tập từ trường bạn về kinh nghiệm, cách quản lý hồ sơ sổ sách.	HT, PHT	Kế hoạch phân công nhiệm vụ năm học.	Trong các năm học.	Không

#### **5. Tự đánh giá: Đạt mức 3.**

##### **Tiêu chí 2.4. Đối với học sinh**

Mức 1:

- a) Đảm bảo về tuổi học sinh tiểu học theo quy định.
- b) Thực hiện các nhiệm vụ theo quy định.
- c) Được đảm bảo các quyền theo quy định.

Mức 2:

*Học sinh vi phạm các hành vi không được làm được phát hiện kịp thời, có các biện pháp giáo dục phù hợp và có chuyển biến tích cực.*

Mức 3:

*Học sinh có thành tích trong học tập, rèn luyện có ảnh hưởng tích cực đến các hoạt động của lớp và nhà trường.*

### **1. Mô tả hiện trạng:**

#### **Mức 1:**

Học sinh đi học tại nhà trường đều đảm bảo đúng độ tuổi theo quy định tại Điều 33, Điều lệ trường Tiểu học ban hành kèm theo Thông tư 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GDĐT. Trong năm, nhà trường có số học sinh 6 tuổi vào học lớp 1 đạt tỉ lệ 100%. Tỉ lệ học sinh 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đạt 100%. Học sinh trong độ tuổi tiểu học có nhu cầu học chuyển trường đều được nhà trường giải quyết kịp thời đúng quy định. Nhà trường quản lí học sinh thông qua sổ đăng bộ, phần mềm quản lý giáo dục theo quy định. Hồ sơ học sinh được lưu trữ đầy đủ, khoa học [H5-1.5-01]; [H14-2.4-01].

Nhà trường lưu trữ danh sách các lớp với đầy đủ thông tin về năm sinh, giới tính, hoàn cảnh, dân tộc... Giáo viên chủ nhiệm theo dõi sát sao, kiểm tra đánh giá học sinh theo quy định của Điều lệ trường tiểu học. Nhà trường luôn theo dõi và tổng hợp kịp thời kết quả đánh giá, xếp loại các môn học và hoạt động giáo dục, năng lực, phẩm chất của học sinh các lớp. Đa số học sinh của nhà trường thực hiện tốt nhiệm vụ của học sinh và quy định về các hành vi không được làm, chấp hành nội quy, học tập, rèn luyện theo đúng nội dung, chương trình giáo dục, theo sự hướng dẫn, giúp đỡ của thầy giáo, cô giáo; thực hiện nghiêm túc 05 nhiệm vụ của học sinh theo Điều 41 và 03 hành vi học sinh không được làm theo Điều 43 của Điều lệ trường tiểu học. Vai trò của giáo viên chủ nhiệm, đoàn viên giáo viên, đội cờ đỏ được phát huy tối đa trong công tác kiểm tra thực hiện nề nếp, học tập, vệ sinh, an toàn giao thông của học sinh... [H5-1.5-05].

Học sinh nhà trường được hưởng các quyền theo quy định tại Điều 42 Điều lệ trường tiểu học. Các em được bình đẳng trong việc được bảo đảm những điều kiện về thời gian, cơ sở vật chất, vệ sinh, an toàn để học tập ở lớp và tự học ở nhà, được cung cấp thông tin về việc học tập của mình qua các bài kiểm tra thường xuyên và định kì, được sử dụng trang thiết bị, phương tiện phục vụ các hoạt động học tập, văn hoá, thể thao của nhà trường theo quy định. Các em được tôn trọng và bảo vệ, được đối xử bình đẳng. Các em được tham gia các hoạt động nhằm phát triển năng khiếu về các môn học, thể thao do nhà trường và các cấp tổ chức; được giáo dục kỹ năng sống lồng ghép trong các môn học trên lớp, trong các hoạt động ngoại khóa như: *An toàn giao thông, Phòng tệ nạn xã hội, phòng chống đuối nước, Phòng chống tai nạn thương tích*. Được nhà trường phối hợp với cơ sở y tế về chăm sóc y tế ban đầu, được bảo vệ, đối xử bình

đăng, bảo đảm những điều kiện để học tập, rèn luyện, được biết kết quả học tập, được yêu thương, được hưởng đầy đủ các chế độ, chính sách xã hội theo Nghị định 86/2015/NĐ - CP ngày 02/10/2015 Nghị định của Chính phủ quy định về cơ cấu thu quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập. Học sinh thuộc diện gia đình hộ nghèo, cận nghèo, học sinh con gia đình nông lâm ngư nghiệp có mức sống trung bình... còn được hưởng chế độ, được nhận trợ cấp, học bổng theo quy định của pháp luật.....

[H14-2.4-02]; [H14-2.4-03]; [H14-2.4-04]; [H1-1.1-02].

**Mức 2:**

Nhà trường đã triển khai, phổ biến quán triệt tới tất cả học sinh trong trường về các quy định và nhiệm vụ của học sinh. Tuyên truyền tới học sinh về việc thực hiện luật ATGT, phòng chống tai nạn thương tích, bạo lực học đường, xâm hại tình dục và các tệ nạn xã hội khác. Giáo viên luôn gần gũi, động viên yêu thương học sinh giáo dục học sinh phát huy năng lực, phẩm chất toàn diện. Trong những năm học vừa qua, nhà trường không có học sinh vi phạm những hành vi học sinh không được làm theo đúng quy định tại Điều 43 Điều lệ trường tiểu học (Văn bản hợp nhất 03/VBHN-BGDĐT ngày 22/01/2014), Thông tư 41/2010/TT-BGDĐT [H1-1.1-02].

**Mức 3:**

Nhà trường luôn quan tâm tạo điều kiện cho mỗi học sinh phát huy tối đa năng lực của bản thân. Thông qua dạy học theo định hướng phát triển năng lực cho học sinh, bồi dưỡng học sinh năng khiếu nhiều học sinh năng động sáng tạo, là những hướng dẫn viên du lịch, tuyên truyền viên tích cực trong các hoạt động ngoại khóa của nhà trường, biết yêu thương chia sẻ giúp đỡ những người bạn gặp khó khăn, mạnh dạn chủ động bày tỏ những ý kiến quan điểm của mình với thầy cô và bạn bè. Các em học sinh là những thành viên đã có thành tích trong học tập, rèn luyện, ảnh hưởng tích cực đến các hoạt động của lớp và nhà trường. Học sinh được khen thưởng cấp trường đạt tỉ lệ từ 45% đến 75%; Học sinh tham gia năng khiếu cấp thành phố đều đạt giải và được khen thưởng. Các kết quả đạt được của học sinh đã ảnh hưởng rất tích cực đến các hoạt động của lớp và nhà trường... [H8 - 1.8 - 01], [H1-1.1-02].

**2. Điểm mạnh:**

Học sinh nhà trường đi học đúng độ tuổi, không có học sinh bỏ học. Nhà trường thực hiện tốt việc huy động trẻ ra lớp đúng độ tuổi và hoàn thành phổ cập giáo dục tiểu học. Học sinh được nhà trường quan tâm giáo dục, rèn luyện có đạo đức tốt và đảm bảo các quyền theo quy định. Nhiều em rất năng động sáng tạo, là những tuyên truyền viên, hạt nhân tích cực trong các hoạt động ngoại khóa của nhà trường, biết yêu thương chia sẻ giúp đỡ những người bạn gặp khó khăn, mạnh dạn chủ động bày tỏ những ý kiến quan điểm của mình với thầy cô và bạn bè. Học sinh có thành tích trong học tập, rèn luyện tốt ảnh hưởng tích cực đến các hoạt động của lớp và nhà trường.

### 3. Điểm yếu:

Một số học sinh còn chưa tích cực, chưa tự giác trong việc bảo vệ của công, một số em còn đi học chưa đúng giờ do công tác tuyên truyền phổ biến của giáo viên, của nhà trường chưa thực sự sâu rộng.

### 4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

STT	Công việc cần thực hiện	Người thực hiện	Điều kiện thực hiện	Thời gian thực hiện	Dự kiến kinh phí
1	- Quan tâm sát sao hơn nữa tới từng hoàn cảnh học sinh, phối kết hợp chặt chẽ với giáo viên bộ môn, với phụ huynh học sinh và các tổ chức trong và ngoài nhà trường để có những biện pháp giáo dục đạo đức học sinh thích hợp, kịp thời để đạt hiệu quả cao.	GVCN	- Xây dựng kế hoạch chủ nhiệm	Trong các năm học	Không
2	- Tăng cường phổ biến, quán triệt việc thực hiện nội quy học sinh, tổ chức các hoạt động dạy học, các kế hoạch giáo dục đạo đức, kỹ năng sống có sự kiểm tra, giám sát, đánh giá. Từ đó đề ra biện pháp giáo dục kịp thời để đạt kết quả tốt.	BGH nhà trường, Liên đội	Kế hoạch nhiệm vụ năm học, kế hoạch chủ nhiệm	Trong các năm học	Không
3	- Tích cực tăng cường sinh hoạt chủ nhiệm để đưa ra biện pháp giáo dục góp phần nâng cao ý thức về hành vi đạo đức của học sinh. Tăng cường giáo dục kỹ năng sống, giáo dục thể chất và chăm sóc sức khỏe; áp dụng phương pháp dạy học	BGH, GVCN	Kế hoạch nhiệm vụ năm học, kế hoạch chủ nhiệm	Trong các năm học	Không

	bằng biện pháp giáo dục kỉ luật tích cực; xây dựng mối quan hệ thân thiện giữa thầy và trò, giữa trò với trò; tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao cho học sinh.				
4	- Tuyên truyền giáo dục học sinh bằng nhiều hình thức: lồng ghép trong tiết dạy văn, giáo dục công dân, sinh hoạt chủ nhiệm, sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt Đội, Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, Bản tin tuyên truyền, Chương trình phát thanh học đường, xây dựng biểu diễn tiêu phẩm, diễn đàn, đồ vui.	BGH, GV	Kế hoạch nhiệm vụ năm học, kế hoạch chủ nhiệm, kế hoạch bài dạy bộ môn	Trong các năm học	Không
5	- Tăng cường các hoạt động giám sát, kiểm tra của đội Cờ đỏ, phối hợp với lực lượng Đoàn, Đội nhằm kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những trường hợp học sinh chưa tự giác thực hiện nội quy, quy định của nhà trường, nhiệm vụ của học sinh.  - Kịp thời biểu dương những gương học sinh tốt, việc tốt song cũng nghiêm khắc nhắc nhở những trường hợp chưa thực hiện tốt nhiệm vụ của học sinh, vi phạm nội quy, quy	BGH, Liên đội, GVCN, Đoàn thanh niên	Kế hoạch hoạt động của Đoàn, Đội	Trong các năm học	Không

	định của nhà trường hoặc vi phạm quy định về các hành vi học sinh không được làm.				
--	---	--	--	--	--

### 5. Tự đánh giá: Đạt mức 3

#### Kết luận về Tiêu chuẩn 2:

Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh là nguồn lực chủ yếu quyết định chất lượng các hoạt động giáo dục. Nhà trường luôn xác định công tác xây dựng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục là giải pháp đột phá, tạo tiền đề cho sự phát triển và nâng cao trình độ của đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên. Vì thế, việc xây dựng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục luôn được quan tâm theo hướng chuẩn hóa, đảm bảo chất lượng, có trình độ trên chuẩn 100%, đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu, đặc biệt chú trọng nâng cao bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, lương tâm nghề nghiệp nhằm góp phần đào tạo nguồn nhân lực có chất lượng để đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của sự nghiệp "Công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước".

Để không ngừng nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo, hằng năm, nhà trường bố trí cho 100% cán bộ giáo viên, nhân viên tham gia các lớp bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị. Thường xuyên quan tâm xây dựng khối đoàn kết thống nhất và không để xảy ra các hiện tượng khiêu nại, tố cáo, vi phạm đạo đức nhà giáo, quy chế chuyên môn.

Nhà trường thực hiện đúng quy định của Bộ GDĐT về các quy định hiện hành về độ tuổi, thực hiện nhiệm vụ, hành vi, ngôn ngữ ứng xử và trang phục của học sinh theo quy định. Học sinh trong độ tuổi từ 6 đến 14 tuổi được đến trường đạt 100%. Học sinh được đảm bảo các quyền và thực hiện đầy đủ nhiệm vụ của người học sinh theo quy định của Điều lệ trường tiểu học và pháp luật. Hằng năm các em đều được đánh giá kết quả học tập công khai, những học sinh có thành tích học tập rèn luyện tốt được động viên khen thưởng. Không có học sinh vi phạm kỷ luật.

Trình độ ngoại ngữ và ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy và công tác của cán bộ, giáo viên, nhân viên đôi khi còn hạn chế.

**Số lượng tiêu chí đạt mức 3:** 4/4 tiêu chí.

**Số lượng tiêu chí chưa đạt:** 0 tiêu chí.

### 3. Tiêu chuẩn 3: Cơ sở vật chất và thiết bị dạy học

**Mở đầu:** Cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học là một trong những điều kiện quan trọng trong việc nâng cao chất lượng dạy và học. Trong những năm qua, trường Tiểu học Trần Phú luôn được Thành ủy, Hội đồng nhân dân, UBND, phòng GDĐT thành phố Uông Bí quan tâm chăm lo đầu tư xây dựng cơ sở vật chất theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa. Nhà trường đã đạt chuẩn quốc

gia mức độ 2 năm 2009, đến tháng 4 năm 2017 được Sở GDĐT tỉnh Quảng Ninh công nhận lại, tháng 9 năm 2022 tiếp tục được Sở GDĐT tỉnh Quảng Ninh công nhận lại. Hiện nay cơ sở vật chất của nhà trường khang trang với đầy đủ các khối phòng học, khối phòng phục vụ học tập, khối phòng hành chính quản trị và các trang thiết bị phục vụ công việc. Các hệ thống khu vệ sinh, nhà để xe, hệ thống nước sạch, hệ thống tiêu thoát nước, thu gom rác đều đáp ứng yêu cầu của hoạt động giáo dục và quy định của Điều lệ trường tiểu học. Bên cạnh đó, nhà trường đã tích cực huy động mọi nguồn lực để làm tăng thêm cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, cải thiện điều kiện làm việc của giáo viên cũng như điều kiện học tập của học sinh, tạo được môi trường xanh - sạch - đẹp là điều kiện thuận lợi phục vụ công tác dạy - học và nâng cao chất lượng giáo dục.

### **Tiêu chí 3.1. Khuôn viên, sân chơi, sân tập**

Mức 1:

- a) *Khuôn viên đảm bảo xanh, sạch, đẹp, an toàn để tổ chức các hoạt động giáo dục.*
- b) *Có cổng trường, biển tên trường và tường hoặc hàng rào bao quanh.*
- c) *Có sân chơi, sân tập thể dục thể thao.*

Mức 2:

- a) *Diện tích khuôn viên, sân chơi, sân tập theo quy định.*
- b) *Sân chơi, sân tập đảm bảo cho học sinh luyện tập thường xuyên và hiệu quả.*

Mức 3:

*Sân chơi, sân tập bằng phẳng, có cây bóng mát, có đồ chơi, thiết bị vận động.*

#### **1. Mô tả hiện trạng:**

##### **Mức 1**

Khuôn viên nhà trường xanh - sạch - đẹp, thân thiện. Trường có nhiều cây xanh lâu năm, có các bồn hoa, cây cảnh được cắt tỉa và chăm sóc chu đáo. Trường luôn được giữ vệ sinh sạch sẽ, đảm bảo yêu cầu về xanh, sạch, đẹp, an toàn theo quy định; [H15-3.1-01].

Biển tên trường ghi đầy đủ các nội dung theo quy định tại Thông tư 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/09/2020 Thông tư ban hành Điều lệ trường tiểu học được gắn trang trọng phía trên cổng trường. Cổng trường bằng sắt đảm bảo an toàn và thẩm mỹ. Toàn bộ khuôn viên được bao quanh bằng tường xây kiên cố với độ cao 1,75m, đảm bảo an ninh trật tự, an toàn tài sản nhà trường và cho toàn thể giáo viên và học sinh sinh hoạt tại trường. Riêng mặt tiền gắn khẩu hiệu tuyên truyền góp phần tạo không gian trường học thân thiện, tiện ích cho việc tuyên truyền, vận động học sinh và CMHS cùng thực hiện tốt công tác giáo dục. [H15-3.1-01]; [H15-3.1-02].



Trường có sân chơi được trải cát sạch, sân tập thể dục thể thao được bê tông hóa sạch sẽ cho học sinh vui chơi và tập luyện hàng ngày, giúp học sinh phát triển thể lực tốt [H15-3.1-02].

### **Mức 2:**

Nhà trường có đủ cơ sở vật chất, thiết bị để tổ chức các hoạt động giáo dục. Tổng diện tích nhà trường là 7953,1m<sup>2</sup> (diện tích theo bì 6309,3m<sup>2</sup>), diện tích bình quân/học sinh đảm bảo diện tích theo quy định. Trường được UBND tỉnh Quảng Ninh cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 993/QSQĐ ngày 2 tháng 2 năm 2004. Trong đó diện tích sân chơi, bãi tập gồm 2800 m<sup>2</sup> chiếm 44,37% diện tích mặt bằng của trường. Đảm bảo diện tích sân vườn không dưới 40% diện tích mặt bằng của trường theo quy định tại Thông tư 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ GDĐT [H15-3.1-01]; [H15-3.1-03].

Sân chơi, sân tập có hệ thống cây xanh, được kê một số ghế đá phục vụ học sinh nghỉ ngơi, vui chơi sau giờ học. Các hoạt động vui chơi, giải trí giữa giờ học, các hoạt động ngoại khóa, thể dục thể thao được tổ chức thường xuyên, có hiệu quả tại sân trường [H15-3.1-01]; [H15-3.1-02]; [H1-1.1-02].

### **Mức 3:**

Trường được xây dựng trên một vị trí đẹp, có khuôn viên riêng biệt, diện tích đất đảm bảo, sân chơi có thiết bị vận động, sân tập rộng rãi bằng phẳng có cây xanh bóng mát để phục vụ hoạt động tập thể, hoạt động ngoài giờ lên lớp. xung quanh sân được kê một số ghế đá phục vụ học sinh nghỉ ngơi sau giờ học tập căng thẳng, mệt mỏi.

Trong năm học, nhà trường cân đối kinh phí đầu tư kiến thiết lại sân chơi, mua sắm và được cấp trên trang bị nhiều thiết bị luyện tập thể dục thể thao như dây kéo co, cầu lông, bóng đá, bóng rổ, dây nhảy... đảm bảo cho học sinh vui chơi, luyện tập thể dục thể thao và tổ chức các hoạt động ngoại khóa thường xuyên, hiệu quả [H15-3.1-04], [H15-3.1-02]. [H1-1.1-02]; [H6-1.6-03].

## **2. Điểm mạnh:**

Nhà trường có khuôn viên riêng biệt, tường bao, cổng trường, biển trường đảm bảo an toàn, thẩm mỹ và xây dựng được môi trường xanh, sạch, đẹp, có cây xanh bóng mát, thân thiện.

Nhà trường thường xuyên tổ chức có hiệu quả các hoạt động ngoài trời cho học sinh.

Sân chơi bằng phẳng, an toàn, có hệ thống cây xanh, thùng rác công cộng đảm bảo vệ sinh môi trường.

Nhà trường có đầy đủ trang thiết bị vận động, thể dục thể thao cho học sinh tập luyện, rèn thể lực.

**3. Điểm yếu:** Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất chưa được cấp đủ theo diện tích thực tế.

#### 4. Kế hoạch cải tiến chất lượng:

Duy trì và phát huy việc giữ gìn công trường, biển trường, hệ thống hàng rào bảo vệ, chăm sóc, bảo vệ cây xanh trong trường. Chỉ đạo thực hiện tốt công tác bảo vệ nhà trường, phối hợp với địa phương ngăn chặn và xử lý những hành vi phá hoại của công. Sử dụng có hiệu quả sân chơi và những hàng cây bóng mát. Tăng cường phát động học sinh có ý thức giữ vệ sinh, cảnh quan chung.

Duy trì xây dựng vườn sinh vật, phong trào vườn hoa tự quản của các khối lớp tạo cảnh quan xanh - sạch - đẹp cho nhà trường trong năm học 2024-2025 và các năm học tiếp theo.

Huy động các lực lượng trong nhà trường cùng tham gia chăm sóc và bảo vệ cây xanh.

Năm học 2024-2025, tiếp tục đề nghị cấp trên cấp lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đủ theo diện tích thực tế.

STT	Công việc cần thực hiện	Người thực hiện	Điều kiện để thực hiện	Thời gian thực hiện	Dự trù kinh phí
1	Tiếp tục chăm sóc và quản lý cây tốt	PHT phụ trách cơ sở vật chất, nhân viên tổ văn phòng	Tham mưu với lãnh đạo khu 8 hỗ trợ công tác quản lý	Trong năm học	Không
2	Tiếp tục đề nghị cấp trên cấp lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đủ theo diện tích thực tế.	BGH, UBND phường	Tham mưu với lãnh đạo PGD; UBND phường	Đầu xuân năm 2024	Không

#### 5. Tự đánh giá: Đạt mức 3

##### Tiêu chí 3.2. Phòng học

Mức 1:

a) Đủ mỗi lớp một phòng học riêng, quy cách phòng học theo quy định.

b) Bàn ghế học sinh đúng tiêu chuẩn và đủ chỗ ngồi cho học sinh; có bàn ghế phù hợp cho học sinh khuyết tật học hòa nhập (nếu có); bàn ghế giáo viên, bảng lớp theo quy định.

c) Có hệ thống đèn, hệ thống quạt (ở nơi có điện); có hệ thống tủ đựng hồ sơ, thiết bị dạy học.

Mức 2:

- a) Diện tích phòng học đạt tiêu chuẩn theo quy định.
- b) Tủ đựng thiết bị dạy học có đủ các thiết bị dạy học.
- c) Kích thước, vật liệu, kết cấu, kiểu dáng, màu sắc bàn, ghế học sinh theo quy định.

Mức 3:

Có các phòng học riêng biệt để dạy các môn âm nhạc, mỹ thuật, khoa học và ngoại ngữ; có phòng để hỗ trợ cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có năng khiếu (nếu có).

### **1. Mô tả hiện trạng:**

**Mức 1:**

Nhà trường được xây dựng cơ sở vật chất khang trang, sạch đẹp. Có đủ các khối phòng học. Khối phòng học gồm 26 phòng học, năm học 2023-2024 nhà trường có 935 học sinh được biên chế 26 lớp nên đủ mỗi lớp một phòng học riêng. Tất cả các phòng học đều rộng rãi, đảm bảo đủ ánh sáng, thoáng mát về mùa hè, âm áp về mùa đông, đảm bảo an toàn cho giáo viên và học sinh theo quy định về vệ sinh trường học [H16-3.2-01]; [H15-3.1-01]; [H15-3.1-02].

Phòng học có đủ bàn ghế cho giáo viên và học sinh. Gồm 614 bộ bàn ghế học sinh đảm bảo yêu cầu về vệ sinh trường học, bàn ghế phù hợp cho học sinh theo đúng thông tư liên tịch số 26/2011/TTLT-BGDĐT-BKHHCN-BYT; bàn ghế phù hợp với học sinh học hòa nhập của nhà trường có bàn ghế giáo viên, bảng lớp theo quy định. Các phòng học được trang bị đủ bàn ghế học sinh 2 chỗ ngồi 18 - 21 bộ/lớp, đảm bảo mỗi học sinh đều có đủ chỗ ngồi. Mỗi phòng học được bố trí đủ bàn ghế giáo viên, bàn ghế học sinh, bảng lớp theo quy định (*bảng chống loá, màu xanh có kích thước là 3,0m x 1,2m*). Bảng được treo giữa tường, mép dưới bảng cách nền phòng học 0,8m. Tất cả các phòng học đều được trang bị 4 quạt trần, 8 đèn chiếu sáng, 1 tủ đựng hồ sơ và các thiết bị dạy học; được sắp xếp hợp lý; an toàn, thuận tiện khi sử dụng. [H4-1.4-05].

Phòng học được trang bị hệ thống quạt, bục giảng, hệ thống chiếu sáng, trang trí phòng học đúng quy cách theo quy định của Bộ GDĐT. Mỗi lớp có một tủ đựng đồ dùng dạy học, hồ sơ ... [H6-1.2-03]; [H4-1.4-05]; [H16-3.2-01].

**Mức 2:**

Mỗi phòng học có diện tích 54m<sup>2</sup>, đảm bảo đúng quy cách về chiều rộng, chiều dài. Diện tích phòng học đạt tiêu chuẩn theo Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT [H15-3.1-01].

Tại các lớp học được trang bị đủ hệ thống tủ, kệ, giá đựng đồ dùng, tài liệu dạy học theo quy định tại Điều lệ trường tiểu học. Trong các tủ có đủ các thiết bị dạy học tối thiểu cho học sinh. Các thiết bị, cơ sở vật chất phục vụ dạy - học và các hoạt động giáo dục đều được nhà trường theo dõi, quản lý chặt chẽ, đầy đủ, đúng quy

định, sử dụng hiệu quả, không để xảy ra thất thoát, lãng phí [H6-1.6-03]; [H16-3.2-01]; [H1-1.1-02]; [H4-1.4-05].

Bàn ghế có khung làm bằng thép chắc chắn, mặt bàn làm bằng gỗ ép có màu sắc, kích thước phù hợp với lứa tuổi học sinh. Bao gồm bàn ghế hai chỗ rời, bàn ghế hai chỗ liền, bàn bán trú đảm bảo quy định theo Thông tư liên tịch số 26/2011/TTLT-BGDĐT-BKHHCN-BYT, ngày 16/06/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Y tế [H4-1.4-05]; [H16-3.2-01].

### **Mức 3:**

Nhà trường có đủ 26 phòng học cho 26 lớp, **02 phòng ngoại ngữ**, 01 phòng âm nhạc, 01 phòng mỹ thuật, **01 phòng khoa học công nghệ**, 01 phòng tin học. Có phòng chờ tầng 2-3 để hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh năng khiếu. Các phòng có đủ bàn ghế, bảng, điện sáng và quạt nhưng chưa có đủ các thiết bị hiện đại để hỗ trợ giáo viên dạy trong giảng dạy hòa nhập. Các thiết bị trên đều được quản lý qua hệ thống sổ sách quản lý tài sản, sổ thiết bị giáo dục, theo đúng quy định của tài chính, và được nhà trường bổ sung, sửa chữa thường xuyên phục vụ giảng dạy, học tập tốt. [H16-3.2-01]; [H1-1.1-02]; [H15-3.1-01]; [H15-3.1-02].

### **2. Điểm mạnh:**

Nhà trường đã làm tốt công tác tham mưu với các cấp để trang bị đầy đủ các thiết bị cho các phòng học, đáp ứng được nhu cầu giảng dạy của giáo viên và học tập của học sinh. Có đủ phòng học và các phòng chức năng theo quy định. Các phòng có đủ bảng, bàn ghế cho giáo viên và học sinh đủ số lượng, đúng quy cách, đảm bảo chất lượng, nhà trường có kế hoạch bổ sung, sửa chữa xử lý kỹ thuật đối với trang thiết bị dạy học kịp thời.

### **3. Điểm yếu: Phòng học giáp nhà vệ sinh bị ẩm, tường mốc.**

### **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng:**

STT	Công việc cần thực hiện	Người thực hiện	Điều kiện để thực hiện	Thời gian thực hiện	Dự trù kinh phí
1	Tiếp tục tăng cường giáo dục học sinh bảo vệ cơ sở vật chất bàn ghế và dụng cụ, đồ dùng, trang thiết bị dạy và học	GV, nhân viên TB, BGH	Phù hợp kế hoạch nhà trường	Các năm học	Nhu cầu cụ thể năm học

2	Tiếp tục đề xuất PGD, UBND đẩy nhanh tiến độ khắc phục phòng nhà vệ sinh bị ẩm mốc	BGH,	Tham mưu với phòng GDĐT; UBND thành phố	Trong năm học Đặc biệt đầu năm và cuối năm	Nhu cầu cụ thể năm học
3	Xây dựng kế hoạch và thực hiện sửa chữa phòng học trong hè năm 2024. đề xuất mua sắm bổ sung một số bàn ghế, tủ đựng đồ dùng dạy học cho giáo viên, học sinh.	BGH, GV	Xây dựng kế hoạch thực hiện	Các năm học	không

### 5. Tự đánh giá: Đạt mức 3.

#### Tiêu chí 3.3. Khối phòng học phục vụ học tập và khối phòng hành chính - quản trị

##### Mức 1:

a) Có phòng giáo dục nghệ thuật, phòng học tin học, phòng thiết bị giáo dục, phòng truyền thống và hoạt động Đội đáp ứng các yêu cầu tối thiểu các hoạt động giáo dục.

b) Khối phòng hành chính - quản trị đáp ứng các yêu cầu tối thiểu các hoạt động hành chính - quản trị của nhà trường.

c) Khu để xe được bố trí hợp lý, đảm bảo an toàn, trật tự.

##### Mức 2:

a) Khối phòng phục vụ học tập và khối phòng hành chính - quản trị theo quy định; khu nhà bếp, nhà ăn, nhà nghỉ (nếu có) phải đảm bảo điều kiện sức khỏe, an toàn, vệ sinh cho giáo viên, nhân viên và học sinh.

b) Có nơi lưu trữ hồ sơ, tài liệu chung.

Mức 3:

Khối phòng phục vụ học tập, phòng hành chính - quản trị có đầy đủ các thiết bị, được sắp xếp hợp lý, khoa học và hỗ trợ hiệu quả các hoạt động nhà trường.

**1. Mô tả hiện trạng:**

**Mức 1:**

Nhà trường có cơ sở vật chất khang trang, sạch đẹp. Đảm bảo đủ các khối phòng học, khối phòng phục vụ học tập, khối phòng hành chính quản trị. Khối phòng phục vụ học tập gồm: 02 phòng giáo dục nghệ thuật (01 âm nhạc, 01 Mỹ thuật), 01 phòng tin học, 01 phòng thư viện, 01 phòng thiết bị giáo dục, hoạt động Đội đáp ứng yêu cầu giáo dục [H15-3.1-01]; [H15-3.1-02]; [H17-3.3-01].

Khối phòng hành chính quản trị gồm: 01 phòng hiệu trưởng, 02 phòng phó hiệu trưởng, 01 phòng họp và truyền thống, 01 phòng văn phòng, 01 phòng y tế học đường, 01 phòng lưu trữ, 01 phòng thường trực bảo vệ có đủ trang thiết bị tối thiểu và các phương tiện làm việc đáp ứng yêu cầu về các hoạt động hành chính - quản trị của nhà trường [H15-3.1-01]; [H15-3.1-02]; [H17-3.3-01].

Nhà trường có nhà để xe với diện tích 200m<sup>2</sup> được bố trí bên phải cổng trường cách xa khu phòng học, đảm bảo mỹ quan và an toàn cho tài sản của cán bộ, giáo viên, nhân viên khi làm việc tại trường [H15-3.1-01]; [H17-3.3-01].

**Mức 2:**

Khối phòng phục vụ học tập, phòng hành chính - quản trị đảm bảo đủ diện tích theo quy định tại Điều lệ trường tiểu học. Các phòng này được bố trí hợp lý, thuận tiện cho các hoạt động giáo dục và quản lý. Nhà trường có bếp ăn đảm bảo quy định, tổ chức ăn bán trú tại các lớp. Khu bếp ăn, nhà ăn đảm bảo an toàn vệ sinh cho giáo viên và học sinh theo quy định [H6-1.6-03]; [H4-1.4-05]; [H17-3.3-01].

Nhà trường bố trí 01 phòng lưu trữ hồ sơ, tài liệu chung, đáp ứng cho công tác bảo quản hồ sơ nhà trường an toàn, khoa học [H17-3.3-01].

**Mức 3:**

Các phòng trong khối phòng phục vụ học tập, phòng hành chính - quản trị được nhà trường sắp xếp phù hợp với chức năng riêng của từng phòng và khuôn viên trường. Mỗi phòng đều được trang bị đầy đủ bàn ghế làm việc, máy tính kết nối mạng, tủ đựng tài liệu, đèn điện, quạt, thiết bị, năm học 2019-2020 nhà trường được trang bị thêm phòng học trải nghiệm Robotics. Tất cả các phòng làm việc đều được trang bị các thiết bị làm việc cần thiết như bàn, ghế, tủ, quạt, máy vi tính và các phương tiện làm việc phù hợp với chức năng nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ trường tiểu học. Việc tu sửa, bảo dưỡng định kỳ, thường xuyên một số thiết bị, máy móc trong khối phòng phục vụ học tập và khối phòng hành chính quản trị được quan tâm kịp thời. Phòng y tế có đầy đủ các loại dụng cụ, trang

thiết bị y tế, có tủ thuốc với các loại thuốc thiết yếu để chăm sóc sức khoẻ ban đầu cho học sinh và giáo viên tại trường. Việc sắp xếp khoa học, hợp lý các khối phòng đã giúp Ban giám hiệu, giáo viên, nhân viên thực hiện hiệu quả nhiệm vụ và các hoạt động của nhà trường [H6-1.6-03]; [H4-1.4-05]; [H1-1.1-02]; [H2-1.2-07]; [H17-3.3-01]. Tuy nhiên, một số máy tính trong phòng tin học đã hết khấu hao cần được thay thế sửa chữa.

### **2. Điểm mạnh:**

Nhà trường có khối phòng học tập, khối phòng hành chính, quản trị đảm bảo đáp ứng đủ số lượng và các trang thiết bị cần thiết phục vụ hiệu quả cho công tác quản lí và các hoạt động giáo dục của nhà trường. Việc bố trí các phòng, khối phòng, khu vực để xe hợp lí, đảm bảo mỹ quan, thuận tiện.

### **3. Điểm yếu:**

Nhà trường đã bố trí được phòng tin học để phục vụ Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 song một số máy tính trong phòng tin học đã cũ ảnh hưởng đến chất lượng giáo dục môn tin học.

### **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng:**

STT	Công việc thực hiện	Người thực hiện	Điều kiện thực hiện	Thời gian thực hiện	Kinh phí
1	Bổ sung máy tính tại phòng Tin học	Hiệu trưởng, kế toán.	Tham mưu với phòng GDĐT và UBND thành phố	Trong năm học 2024-2025	Ngân sách nhà nước

### **5. Tự đánh giá: Đạt mức 3.**

#### **Tiêu chí 3.4. Khu vệ sinh, hệ thống cấp thoát nước**

Mức 1:

a) Khu vệ sinh riêng cho nam, nữ, giáo viên, nhân viên, học sinh đảm bảo không ô nhiễm môi trường; khu vệ sinh đảm bảo sử dụng thuận lợi cho học sinh khuyết tật hòa nhập.

b) Hệ thống thoát nước đảm bảo vệ sinh môi trường; hệ thống cấp nước sạch đảm bảo nước uống và nước sinh hoạt cho giáo viên, nhân viên và học sinh.

c) Thu gom rác và xử lý chất thải đảm bảo vệ sinh môi trường.

Mức 2:

a) Khu vệ sinh đảm bảo thuận tiện, được xây dựng phù hợp với cảnh quan và theo quy định.

b) *Hệ thống cấp nước sạch, hệ thống thoát nước, thu gom và xử lý chất thải đáp ứng quy định của Bộ GDĐT và Bộ Y tế.*

### **1. Mô tả hiện trạng:**

#### **Mức 1 + 2:**

Khu vệ sinh cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh đều được thiết kế riêng biệt giữa phòng vệ sinh nam và nữ. Toàn bộ các công trình vệ sinh đều là công trình tự hoại có đủ nước sạch, giấy vệ sinh, xà phòng diệt khuẩn rửa tay, đủ ánh sáng, thoáng khí. Các nhà vệ sinh được quét dọn, lau khô sạch sẽ hàng ngày, có hệ thống cây xanh đảm bảo vệ sinh, thân thiện với môi trường. Khu vệ sinh được bố trí hợp lý theo từng khu làm việc của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học tập của học sinh, thuận lợi cho giáo viên, nhân viên và học sinh học tập và sinh hoạt ở trường. Mỗi phòng vệ sinh đều có thùng rác để thu gom rác và xử lý chất thải đáp ứng quy định của Bộ GDĐT và Bộ Y tế, đảm bảo không ô nhiễm môi trường tuy nhiên số học sinh đông, nhà vệ sinh quá tải vào các giờ ra chơi và những ngày hoạt động tập thể toàn trường. [H18-3.4-02]; [H1-1.1-02]; [H15-3.1-01]; [H15-3.1-02].

Hệ thống cung cấp nước sạch đáp ứng quy định tại khoản 1 và 3 Điều 5 Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BGDĐT-BYT ngày 12/5/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Y tế Quy định về công tác y tế trường học. Trường sử dụng nguồn nước sạch từ cơ sở đủ điều kiện cung cấp nguồn nước đảm bảo chất lượng theo tiêu chuẩn về nước ăn uống theo Quy quy định của Bộ GD&ĐT và Bộ y tế. Nước phục vụ sinh hoạt, nấu ăn bán trú được sử dụng nước máy của xí nghiệp nước Ưông Bí cấp. Có bể chứa, téc nước dự trữ phục vụ cho hoạt động của nhà trường thường xuyên, đáp ứng nhu cầu sử dụng của giáo viên và học sinh. Ngoài ra nhà trường còn có bể nước sử dụng cho việc tưới cây. Hằng năm, nhà trường đều tổ chức thau rửa bể và tặc định kỳ, đảm bảo vệ sinh. Nhà trường sử dụng nguồn nước uống đóng bình của Công ty nước Ngọc Á, có đầy đủ hồ sơ đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, định kỳ Công ty đã thực hiện thường xuyên việc kiểm định chất lượng nước, đảm bảo hợp vệ sinh cho CB, GV, NV và học sinh [H18-3.4-01]; [H1-1.1-02]; [H18-3.4-04]; [H18-3.4-05].

Hệ thống thoát nước, thu gom và xử lý chất thải đáp ứng quy định của Bộ GDĐT và Bộ Y tế. Nhà trường có hệ thống thoát nước từng khu công trình và xung quanh trường; nhân viên nhà trường thường xuyên vét cống, rãnh đảm bảo hệ thống thoát nước không bị ứ đọng nước hay không ùn tắc làm ảnh hưởng đến môi trường tuy nhiên biện pháp kiểm tra, xử lý hệ thống đường ống nước máy đi ngầm còn hạn chế nên đôi khi còn có hiện tượng rò rỉ, gây lãng phí cho nhà trường. Nhà trường bố trí các thùng đựng rác có nắp đậy ở các vị trí thuận tiện cho việc sử dụng, làm vệ sinh và khử trùng, khu vực lớp học, nhà bếp, nhà vệ sinh; nhà trường hợp đồng với công ty môi trường Ưông Bí trong việc thu gom, xử lý chất thải, rác thải sinh hoạt [H18-3.4-02]; [H18-3.4-03]; [H1-1.1-02]; [H15-3.1-01].

### **2. Điểm mạnh:**



Nhà trường có biện pháp quản lý, sử dụng nguồn nước máy, nước uống đảm bảo đủ tiêu chuẩn, phục vụ sinh hoạt cho giáo viên, học sinh.

Nhà trường có hệ thống bể ngầm, téc nước dự trữ nên trong trường hợp mất điện, mất nước bể chứa nước dự trữ vẫn đảm bảo đủ để phục vụ cho học sinh dùng trong hai, ba ngày, vẫn đảm bảo vệ sinh sạch sẽ.

Nhà trường trường có đầy đủ công trình vệ sinh riêng biệt cho giáo viên và học sinh. Các công trình vệ sinh được xây dựng theo nguyên lý tự hoại, có khu để xe riêng biệt cho giáo viên; có nhiều thùng rác thuận tiện cho việc thu gom rác đảm bảo yêu cầu về vệ sinh môi trường.

### **3. Điểm yếu:**

Biện pháp kiểm tra, xử lý hệ thống đường ống nước máy đi ngầm còn hạn chế nên đôi khi còn có hiện tượng rò rỉ, gây lãng phí cho nhà trường.

Số học sinh đông, nhà vệ sinh quá tải vào các giờ ra chơi và những ngày hoạt động tập thể toàn trường.

### **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng:**

<b>STT</b>	<b>Công việc cần thực hiện</b>	<b>Người thực hiện</b>	<b>Điều kiện để thực hiện</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>	<b>Kinh phí</b>
<b>1</b>	Thực hiện nghiêm túc công tác tuyên truyền				
	giáo dục ý thức của học sinh về vệ sinh môi trường, vứt rác đúng nơi quy định.	Tổng phụ trách đội, GVCN, GVBM	- Tuyên truyền trên loa phát thanh vào các ngày trong tuần. -GVCN thường xuyên nhắc nhở các em vào 15 phút đầu giờ và các buổi sinh hoạt lớp. - GV bộ môn lồng ghép vào các bài giảng trên lớp, thông qua các cuộc thi, các HĐNGLL.	Trong các năm học.	
	Giao tổ bảo vệ thường xuyên	BGH, Tổ bảo vệ	Báo cáo trình PGD	Tháng 8/2023	Nguồn kinh

2	kiểm tra đường ống nước để đảm bảo vệ sinh nguồn nước và tránh thất thoát, lãng phí, định kỳ 2 lần/năm chỉ đạo tổ vệ sinh khai thông cống rãnh, tổng vệ sinh toàn trường				phí cấp trên cấp
---	--	--	--	--	------------------

### **5. Tự đánh giá: Đạt mức 2.**

#### **Tiêu chí 3.5. Thiết bị**

Mức 1:

a) Có đủ thiết bị văn phòng và các thiết bị khác phục vụ các hoạt động của nhà trường.

b) Có đủ thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu tối thiểu theo quy định.

c) Hằng năm các thiết bị được kiểm kê, sửa chữa.

Mức 2:

a) Hệ thống máy tính được kết nối Internet phục vụ công tác quản lý, hoạt động dạy học.

b) Có đủ thiết bị dạy học theo quy định.

c) Hằng năm, được bổ sung các thiết bị dạy học và thiết bị dạy học tự làm.

Mức 3:

Thiết bị dạy học, thiết bị dạy học tự làm được khai thác, sử dụng hiệu quả đáp ứng yêu cầu đổi mới nội dung phương pháp dạy học và nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

#### **1. Mô tả hiện trạng:**

##### **Mức 1+ 2:**

Nhà trường quan tâm mua sắm trang thiết bị phục vụ dạy học, có đủ các thiết bị hiện đại (máy tính, máy chiếu projector, đàn Piano, Organ Casio...) để phục vụ cho công tác giảng dạy và học tập, cụ thể: 06 máy chiếu, 07 máy tính cố định, 01 máy tính xách tay, trong đó máy phục vụ công tác quản lý 03; phục vụ dạy học tiếng Anh 01; 01 chiếc phục vụ cho nhân viên thiết bị thư viện, các máy tính được kết nối Internet. Nhà trường trang bị đầy đủ hệ thống loa máy phục vụ các hoạt động của nhà trường. Các đồ dùng, thiết bị dạy học được sử dụng khoa

học, hiệu quả. [H19-3.5-01]; [H6-1.6-03]; [H4-1.4-05]; [H2-1.2-07]; [H19-3.5-04]; [H19-3.5-05].

Các thiết bị dạy học của nhà trường có đủ theo quy định gồm tài liệu hướng dẫn học, đồ dùng cho giáo viên và học sinh gồm các bộ đồ dùng, tranh ảnh, các thiết bị thể dục thể thao, mẫu vật, mô hình, bảng phụ... được trang bị cho các lớp theo quy định Thông tư 37/2021/TT-BGDĐT, ngày 30 tháng 12 năm 2021 của BGDĐT về danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp tiểu học. [H19-3.5-01]; [H6-1.6-03].

Đầu năm, các thiết bị nhà trường được kiểm kê để nắm bắt kịp thời tình trạng sử dụng và kịp thời sửa chữa để đảm bảo cho việc sử dụng, lưu giữ đầy đủ hóa đơn sửa chữa thiết bị của nhà trường. Ngoài các thiết bị được cung cấp hàng năm, nhà trường còn tổ chức cho giáo viên tự làm thêm nhiều thiết bị, đồ dùng dạy học không chỉ trong các hội thi mà còn tự giác làm thêm nhiều đồ dùng sinh động, có tính thẩm mỹ, sử dụng cho nhiều bài giảng của nhiều môn học phù hợp với kế hoạch bài học tuy nhiên do yêu cầu cao về hình thức, chất lượng của các đồ dùng dạy học, năng khiếu của giáo viên còn hạn chế nên các đồ dùng dạy học giáo viên tự làm còn chưa phong phú [H19-3.5-02]; [H19-3.5-03]; [H19-3.5-06]; [H19-3.5-07].

### **Mức 3:**

Việc sử dụng đồ dùng và thiết bị dạy học là một yêu cầu cần thiết và là nhiệm vụ quan trọng trong hoạt động dạy học. Để phát huy tối đa hiệu quả sử dụng đồ dùng và thiết bị dạy học, nhà trường đã chỉ đạo giáo viên tích cực sử dụng thiết bị dạy học và thiết bị dạy học tự làm trong các giờ lên lớp. Vì vậy, trong các giờ lên lớp, các giáo viên thường xuyên sử dụng thiết bị dạy học, thiết bị dạy học tự làm để nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường [H19-3.05-08], [H19-3.05-09].

### **2. Điểm mạnh:**

Nhà trường rất quan tâm đến việc đầu tư, mua sắm thiết bị phục vụ dạy học. Các đồ dùng, thiết bị dạy học được sử dụng một cách khoa học, có hiệu quả.

Cán bộ thiết bị làm việc cần mẫn, nhiệt tình, đáp ứng kịp thời nhu cầu sử dụng của giáo viên. Việc bảo quản đồ dùng, thiết bị được thực hiện khá tốt.

Hàng năm, nhà trường phát động giáo viên thi làm đồ dùng dạy học nên tạo được không khí thi đua sôi nổi, hào hứng của đội ngũ giáo viên trong nhiều năm qua, làm cho phòng thiết bị ngày càng phong phú, phục vụ thiết thực, tăng thêm hiệu quả cho bài giảng của giáo viên.

### **3. Điểm yếu:**

Đồ dùng dạy học tự làm của giáo viên còn hạn chế, chưa có tính sáng tạo cao, chưa sử dụng được cho nhiều môn học và hoạt động giáo dục.

### **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Công việc	Người	Điều kiện	Thời gian	Nguồn
-----------	-------	-----------	-----------	-------

	<b>thực hiện</b>			<b>kinh phí</b>
Tổ chức cuộc thi cho giáo viên và học sinh tự làm đồ dùng, thiết bị dạy và học.	BGH, GV HS	Tuyên truyền, khuyến khích giáo viên, học sinh tham gia	Trong các năm học 2024-2025	Xã hội hoá
Đề xuất trang cấp thêm trang thiết bị đồ dùng dạy học.	BGH, Kế toán, nhân viên TB, TCM	Tham mưu với phòng GD&ĐT	Trong các năm học 2024-2025	Kinh phí cấp trên cấp, xã hội hoá

### **5. Tự đánh giá: Đạt mức 3.**

#### **Tiêu chí 3.6. Thư viện**

Mức 1:

a) Được trang bị sách, báo, tạp chí, bản đồ, tranh ảnh giáo dục, băng đĩa giáo khoa và các xuất bản phẩm tham khảo tối thiểu phục vụ hoạt động dạy học.

b) Hoạt động của thư viện đáp ứng yêu cầu tối thiểu hoạt động dạy học của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh.

c) Hàng năm, thư viện được kiểm kê, bổ sung sách, báo, tạp chí, bản đồ, tranh ảnh giáo dục, băng đĩa giáo khoa và các xuất bản phẩm tham khảo.

Mức 2:

*Thư viện của nhà trường đạt tiêu chuẩn Mức độ 1.*

Mức 3:

*Thư viện của nhà trường đạt tiêu chuẩn mức độ 1; hệ thống máy tính của thư viện được kết nối Internet đáp ứng nhu cầu nghiên cứu, hoạt động dạy học, các hoạt động khác của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh.*

#### **1. Mô tả hiện trạng:**

**Mức 1:**

Nhà trường có phòng thư viện thân thiện được trang bị đầy đủ cơ sở vật chất như bị sách, báo, tạp chí, bản đồ, tranh ảnh giáo dục, băng đĩa giáo khoa và các xuất bản phẩm tham khảo tối thiểu phục vụ hoạt động dạy học [H20-3.6-01]; [H20-3.6-03].

Ngay từ đầu năm học, cán bộ phụ trách thư viện đã lập kế hoạch xây dựng thư viện chuẩn theo TT16/2022-BGDĐT công tác, tổ chức hoạt động một cách chi tiết theo từng tuần, tháng và cả năm học. Có đầy đủ các loại sổ sách theo dõi mượn, trả sách, báo, tạp chí. Thư viện luôn có kế hoạch phục vụ đầy đủ, đáp ứng yêu cầu của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh. Thư viện có lịch mở cửa cho giáo viên, học sinh đến mượn vào 2 buổi/ngày, học sinh các lớp được vào phòng đọc 1 lần/tuần theo lịch của nhân viên quản lý thư viện đáp ứng nhu cầu nghiên cứu, dạy học, học tập của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh. Giáo viên,

nhân viên và học sinh vào phòng thư viện thực hiện theo nội quy, quy định. Danh mục các loại sách, báo tài liệu được công khai, để người đọc tiện lợi tra cứu và mượn, có sổ ghi chép theo dõi việc giáo viên và học sinh mượn sách báo... Tất cả các loại sách báo, tài liệu tham khảo đã đáp ứng cơ bản nhu cầu của giáo viên và học sinh trong việc hỗ trợ cho giảng dạy và học tập [H20-3.6-02], [H20-3.6-04].

Để thư viện thêm phong phú, ngoài một số chủng loại sách do Phòng Giáo dục cấp, nhà trường còn kiểm kê, bổ sung thêm một số sách, báo, tài liệu tham khảo khác. Cuối năm học, nhà trường thường phát động học sinh ủng hộ cho “*Tủ sách dùng chung*” của nhà trường. Vì thế, số lượng sách, báo, truyện,... trong thư viện hiện nay khá đầy đủ và đa dạng được cập trên kiểm tra và đánh giá hàng năm về các nội dung có liên quan đến thư viện [H20-3.6-03]; [H20-3.6-05].

### **Mức 2+ 3:**

Thư viện thân thiện của nhà trường được sắp xếp khoa học, đảm bảo thẩm mỹ, thuận tiện cho việc đọc, nghiên cứu của giáo viên, học sinh. Năm học 2023-2024, nhà trường báo cáo tự đánh giá Thư viện đạt tiêu chuẩn mức độ 1 theo *Thông tư số 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 11 năm 2022* của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc ban hành Quy định tiêu chuẩn thư viện trường phổ thông [H20-3.6-06].

Cuối mỗi năm học các loại sách, báo tài liệu trong thư viện đều được kiểm kê, thanh lý theo nghiệp vụ thư viện. Hàng năm, nhà trường đều bổ sung một số nguồn sách, báo và tài liệu tham khảo từ nguồn ngân sách của nhà trường, góp sách truyện của giáo viên, học sinh. Đảm bảo 100% giáo viên có đầy đủ tài liệu giảng dạy. Phòng thư viện của nhà trường có máy tính được kết nối mạng Internet [H1-1.1-02]; [H2-1.2-07]; [H6-1.6-03]; [H20-3.6-06].

### **2. Điểm mạnh:**

Thư viện thân thiện của nhà trường được sắp xếp khoa học, đảm bảo thẩm mỹ, thuận tiện cho việc đọc, nghiên cứu của giáo viên, học sinh.

Thư viện của nhà trường có nhiều loại sách tham khảo hay phục vụ cho giáo viên, nhân viên và học sinh. Số lượng đầu sách, thể loại sách báo, tạp chí, tài liệu tham khảo, các văn bản quy phạm pháp luật được bổ sung hàng năm, cơ bản đáp ứng yêu cầu nghiên cứu, học tập của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

Hàng năm, nhà trường phát động được phong trào “*Tủ sách dùng chung*” nên các loại sách, truyện ngày càng phong phú, đa dạng.

Thư viện nhà trường được sử dụng có hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng dạy và học trong nhà trường.

### **3. Điểm yếu:**

Nhân viên thư viện trung dụng (công tác ở 2 trường tiểu học) nên thời gian cho hoạt động thư viện thiết bị tại trường còn hạn chế. Số lượng và thể loại sách, báo chưa thực sự phong phú để phục vụ hoạt động dạy học.

#### 4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

STT	Công việc cần làm	Người thực hiện	Điều kiện Thực hiện	Thời gian thực hiện	Dự trù kinh phí
1	Tập huấn cho nhân viên thư viện kiêm nhiệm	Nhân viên thư viện kiêm nhiệm	Chương trình tập huấn của Sở GDĐT hoặc Phòng GDĐT	Các năm học	không
2	Đầu tư mua thêm sách báo, tài liệu cho thư viện	Hiệu trưởng, kế toán	Xây dựng kế hoạch vận động từ nguồn tài trợ, xã hội hoá và nguồn ngân sách.	Các năm học	Kinh phí được cấp
	Tham mưu với cấp trên để giao 01 biên chế thư viện - thiết bị chính thức tại nhà trường.	BGH	Tham mưu với PGD; UBND thành phố	năm học 2024-2025	

#### 5. Tự đánh giá: Đạt mức 3.

##### Kết luận Tiêu chuẩn 3:

Thực hiện tự đánh giá Tiêu chuẩn 3 “Cơ sở vật chất và thiết bị dạy học” nhà trường tự nhận thấy:

Nhà trường có đầy đủ thiết bị, đồ dùng phục vụ cho hoạt động dạy học theo quy định của Bộ Giáo dục. Việc quản lý, sử dụng và bảo quản các khối phòng và trang thiết bị được thực hiện khá tốt đã phát huy tác dụng tích cực. Thư viện có đủ số lượng sách, báo, tạp chí, tài liệu tham khảo, các văn bản pháp luật để phục vụ tìm kiếm, tra cứu thông tin phục vụ dạy học. Nhà trường có khuôn viên riêng biệt, có cổng trường, biên trường, tường rào xung quanh và sân chơi với hệ thống cây xanh bóng mát luôn được vệ sinh, sạch sẽ phục vụ tốt cho các hoạt động vui chơi, luyện tập thể chất. Khu để xe, vệ sinh được bố trí khá hợp lý, an toàn, thuận tiện cho việc sử dụng và được giữ gìn vệ sinh sạch sẽ.

Nhà trường đã nỗ lực trong việc sửa sang, tu bổ cơ sở vật chất, cảnh quan trường học. Tranh thủ sự giúp đỡ của các lực lượng xã hội, sự chung vai gánh vác của Hội CMHS xây dựng cảnh quan trường ngày càng xanh, sạch, đẹp, thân thiện.

Diện tích bình quân của nhà trường đủ so với quy định nhưng sân thể chất còn hẹp, nhà trường còn thiếu phòng tập đa năng.

**Số lượng tiêu chí đạt mức 2:** 1/6 tiêu chí; **mức 3:** 5/6 tiêu chí

#### **4. Tiêu chuẩn 4: Quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội**

**Mở đầu:** Theo Điều 49, Điều 50, Chương VII Điều lệ trường tiểu học, trường Tiểu học Trần Phú đã chủ động xây dựng kế hoạch hoạt động, phối kết hợp chặt chẽ ba môi trường giáo dục: Nhà trường - Gia đình - Xã hội, tạo sức mạnh tổng hợp trong việc giáo dục của trường - gia đình học sinh để chăm lo cho sự nghiệp giáo dục.

Đặc biệt, trường luôn chú trọng xây dựng mối quan hệ chặt chẽ, gắn gũi với CMHS thông qua Ban đại diện CMHS của các lớp và nhà trường. Ban đại diện CMHS được tổ chức và hoạt động theo đúng Điều lệ do Bộ GDĐT ban hành, hỗ trợ đắc lực nhà trường trong các hoạt động giáo dục. Ban đại diện CMHS xây dựng kế hoạch hoạt động hàng tháng, hàng kỳ trao đổi thông tin đầy đủ về tình hình học tập và rèn luyện đạo đức của học sinh, cùng nhà trường tháo gỡ những khó khăn và ủng hộ cơ sở vật chất trang thiết bị phục vụ cho hoạt động dạy và học hoạt động theo đúng Điều lệ của Ban đại diện CMHS.

##### **Tiêu chí 4.1. Ban đại diện cha mẹ học sinh**

Mức 1:

*a) Được thành lập và hoạt động theo quy định tại Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh.*

*b) Có kế hoạch hoạt động theo năm học.*

*c) Tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động đúng tiến độ.*

Mức 2:

*Phối hợp có hiệu quả với nhà trường trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học và các hoạt động giáo dục; hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến pháp luật, chủ trương chính sách về giáo dục đối với cha mẹ học sinh; huy động học sinh đến trường, vận động học sinh đã bỏ học trở lại lớp.*

Mức 3:

*Phối hợp có hiệu quả với nhà trường, xã hội trong việc thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh.*

##### **1. Mô tả hiện trạng:**

**Mức 1:**

Ban đại diện CMHS của nhà trường được thành lập và hoạt động theo đúng Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 11 năm 2011 của Bộ GDĐT về việc ban hành Điều lệ Ban đại diện CMHS. Hàng năm, ngay từ đầu năm học, phụ huynh các lớp tổ chức họp để bầu ra một Ban đại diện CMHS của lớp gồm có 3 đến 5 người. Trưởng ban đại diện CMHS các lớp họp để bầu ra ban đại diện CMHS toàn trường gồm 5 người, trong đó trưởng ban đại diện phân công nhiệm vụ cho các thành viên hoạt động hiệu quả theo Điều lệ Ban đại diện CMHS [H21-4.1-01].

Ngay từ đầu mỗi năm học, Ban đại diện CMHS của trường đều xây dựng kế hoạch hoạt động hàng năm, phối hợp với nhà trường trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học và các hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường [H21-4.1-02].

Ban đại diện CMHS tổ chức thực hiện đúng kế hoạch, theo Thông tư 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 các hoạt động đều đúng tiến độ góp phần cùng nhà trường thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao [H21-4.1-02], [H21-4.1-03], [H21-4.1-04], [H1-1.1-02], [H2-1.2-07], [H1-1.1-05].

### *Mức 2:*

Ban đại diện CMHS phối hợp với nhà trường tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học và các hoạt động giáo dục theo nội dung được thống nhất tại cuộc họp đầu năm học của Ban đại diện CMHS [H21-4.1-04].

Ban đại diện CMHS phối hợp với nhà trường hướng dẫn, tuyên truyền đường lối của Đảng, phổ biến pháp luật, chủ trương chính sách về giáo dục đối với CMHS nhằm nâng cao trách nhiệm chăm sóc, bảo vệ, giáo dục học sinh như : tuyên truyền Nghị quyết số 309/2020/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ninh khóa XIII về “Chính sách hỗ trợ một số đối tượng trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2021-2025; Thông báo số 144/TB-PGDĐT ngày 05 tháng 2 năm 2018 của Phòng GDĐT Uông Bí về việc “Bổ sung một số nội dung hỗ trợ tiền học phí, chi phí học tập; Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2013 về quy định chính sách giáo dục đối với học sinh khuyết tật,... Phối hợp giáo dục đạo đức cho học sinh; bồi dưỡng, khuyến khích học sinh có năng khiếu, giúp đỡ học sinh còn hạn chế; giúp đỡ học sinh nghèo, học sinh khuyết tật và học sinh có hoàn cảnh khó khăn khác; vận động học sinh đi học đầy đủ đảm bảo tỷ lệ chuyên cần [H1-1.1-05], [H21-4.1-02], [H21-4.1-03], [H21-4.1-04], [H1-1.1-02], [H21-4.1-05].

### *Mức 3:*

Trong năm qua, cha mẹ học sinh của trường luôn phối hợp có hiệu quả với nhà trường, xã hội trong việc thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Ban đại diện CMHS. Ban đại diện CMHS các lớp phối hợp với giáo viên chủ nhiệm lớp xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục theo nội dung được thống nhất tại cuộc họp CMHS đầu năm học; Chuẩn bị các cuộc họp của Ban đại diện CMHS để thu thập nguyện vọng và kiến



ngợi của cha mẹ học sinh. Trao đổi với giáo viên chủ nhiệm lớp về hoạt động của cha mẹ học sinh, phản ánh ý kiến của cha mẹ học sinh về chất lượng giáo dục và chất lượng dạy học; Cùng với giáo viên chủ nhiệm lớp xem xét, đề nghị tuyên dương, khen thưởng hoặc xử lý kỷ luật đối với học sinh của lớp. CMHS luôn kề vai sát cánh chia sẻ với nhà trường những khó khăn về mọi mặt, cùng bàn bạc, tìm ra những giải pháp hữu hiệu để thực hiện nhiệm vụ giáo dục đạt kết quả cao nhất, góp phần tích cực trong việc thực hiện các nhiệm vụ của chung [H1-1.1-05], [H21-4.1-04], [H21-4.1-06], [H1-1.1-02].

### **2. Điểm mạnh:**

Giáo viên chủ nhiệm và phụ huynh học sinh phối hợp một cách thường xuyên nên việc giáo dục học sinh đã đạt được kết quả cao.

Ban đại diện CMHS rất nhiệt tình, quan tâm tới các hoạt động của trường, chăm lo chu đáo đến học sinh, nhiệt tình trong công tác của hội. Hầu hết CMHS có sự cảm thông, chia sẻ trách nhiệm với các thầy cô, giúp các thầy cô hoàn thành nhiệm vụ.

Ban đại diện CMHS các lớp hàng năm tương đối ổn định xây dựng kế hoạch cụ thể, khả thi và hoạt động hiệu quả thể hiện rõ quyền và trách nhiệm của mình trong việc giáo dục con em mình, hỗ trợ đắc lực cho nhà trường trong công tác nâng cao chất lượng giáo dục.

### **3. Điểm yếu:**

Do ban đại diện cha mẹ học sinh một số lớp còn hạn chế trong việc tổ chức các cuộc họp, việc triển khai các chủ trương của nhà trường, của Ban đại diện cha mẹ học sinh trường trong một số lĩnh vực chưa được cụ thể và rõ ràng dẫn đến việc phối hợp hoạt động trong lớp chưa cao.

### **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

STT	Công việc cần thực hiện	Người thực hiện	Điều kiện thực hiện	Thời gian thực hiện	Dự trù kinh phí
1	Xây dựng Quy chế hoạt động của BDD CMHS nhà trường rõ ràng, chi tiết, cụ thể hơn nữa, phù hợp với điều kiện thực tế.	- Hiệu trưởng  - BDD CMHS	- Quy chế, phân công cụ thể rõ ràng.  - Tăng cường công tác phối hợp giữa BDD CMHS với nhà trường trong quá	Trong các năm học	Không

			trình hoạt động.		
2	Nhà trường luôn giữ thông tin kịp thời Với BDD CMHS thông qua GVCN	- Hiệu trưởng - BDD CMHS	- Sử dụng nhiều hình thức liên lạc với PHHS thông qua điện thoại, nhóm zalo, messenge, gmail,....	Trong các năm học	Không
3	Huy động nguồn lực hỗ trợ, xã hội hoá từ CMHS tạo điều kiện cho học sinh trong học tập, rèn luyện tại trường, nhất là học sinh khó khăn.	- Hiệu trưởng - BDDCMHS - GVCN - PHHS	Phù hợp với điều kiện thực tế	Trong các năm học	Tùy theo khả năng hỗ trợ của CMHS
4	Xây dựng kế hoạch hoạt động của BDD CMHS nhà trường phù hợp với điều kiện thực tế.	- Nhà trường - BDD CMHS	- Phát huy tối đa vai trò của mọi thành viên, có phân công cụ thể rõ ràng. Phối hợp giữa BDD CMHS với nhà trường trong quá trình hoạt động.	Trong các năm học	Không

**5. Tự đánh giá: Đạt mức 3.**

**Tiêu chí 4.2. Công tác tham mưu cấp ủy đảng, chính quyền và phối hợp với các tổ chức, cá nhân của nhà trường**

Mức 1:

a) *Tham mưu cấp ủy đảng, chính quyền để thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.*

b) *Tuyên truyền nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cộng đồng về chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, ngành Giáo dục; về mục tiêu, nội dung và kế hoạch giáo dục của nhà trường.*

c) *Huy động và sử dụng các nguồn lực hợp pháp của các tổ chức, cá nhân đúng quy định.*

Mức 2:

a) *Tham mưu cấp ủy đảng, chính quyền để tạo điều kiện cho nhà trường thực hiện phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển.*

b) *Phối hợp với các tổ chức, đoàn thể, cá nhân để giáo dục truyền thống lịch sử, văn hóa, đạo đức, lối sống, pháp luật, nghệ thuật, thể dục thể thao và các nội dung giáo dục khác cho học sinh; chăm sóc di tích lịch sử, cách mạng, công trình văn hóa; chăm sóc gia đình thương binh, liệt sĩ, gia đình có công với cách mạng, Bà mẹ Việt Nam anh hùng ở địa phương.*

Mức 3:

*Tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền và phối hợp có hiệu quả với các tổ chức, cá nhân xây dựng nhà trường trở thành trung tâm văn hóa, giáo dục của địa phương.*

**1. Mô tả hiện trạng:**

**Mức 1:**

Nhà trường đã chủ động tham mưu cho cấp ủy Đảng, Chính quyền địa phương về kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường theo từng giai đoạn và năm học cụ thể. Hàng năm, nhà trường đã ký kết các văn bản ghi nhớ với các tổ chức đoàn thể của phường như: Công an, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Đoàn thanh niên, Trạm y tế phường, với các tổ, khu để hỗ trợ nhà trường trong hoạt động giáo dục và xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, có sự chuyển biến tích cực, đạt hiệu quả cao sau mỗi đợt tham mưu. [H22-4.2-01].

Nhà trường tuyên truyền để nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cộng đồng về chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, ngành giáo dục về mục tiêu, nội dung và kế hoạch giáo dục của nhà trường bằng nhiều hình thức khác nhau [H21-4.1-04].

Tích cực huy động và sử dụng các nguồn lực hợp pháp của các tổ chức, cá nhân nhằm tăng cường cơ sở vật chất trường học phục vụ cho hoạt động giáo dục của nhà trường và việc học tập, vui chơi giải trí của học sinh, tham gia hỗ

trợ học sinh nghèo, khen thưởng học sinh có thành tích trong học tập [H1-1.1-02]; [H6-1.6-03].

**Mức 2:**

Nhà trường tham mưu với cấp ủy đảng, chính quyền tạo điều kiện cho nhà trường thực hiện phương hướng chiến lược xây dựng và phát triển [H22-4.2-01].

Ban lãnh đạo nhà trường đã chủ động, tích cực phối hợp với các tổ chức, đoàn thể, cá nhân để giáo dục truyền thống lịch sử, văn hóa, đạo đức, lối sống, pháp luật, nghệ thuật, thể dục thể thao và các nội dung giáo dục khác cho học sinh; chăm sóc di tích lịch sử, cách mạng, công trình văn hóa; chăm sóc gia đình thương binh, liệt sĩ, gia đình có công với cách mạng ở địa phương [H22-4.2-02]; [H22-4.2-03]; [H22-4.2-04].

**Mức 3:**

Nhà trường luôn tích cực tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền và phối hợp có hiệu quả với các tổ chức, cá nhân xây dựng trường trở thành trung tâm văn hóa, giáo dục của địa phương, nhiều năm nhà trường đạt danh hiệu tập thể Lao động xuất sắc, đơn vị văn hóa xuất sắc tiêu biểu [H22-4.2-05].

Để đạt được kết quả trên, nhà trường đã xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục phối kết hợp với Đoàn thanh niên, công an phường Vàng Danh và các ban ngành đoàn thể trong việc giáo dục các chuẩn mực về đạo đức như: Giáo dục các em hiểu và tự hào về truyền thống lịch sử, văn hoá dân tộc; có ý thức bảo vệ môi trường bằng thói quen giữ vệ sinh cá nhân, trường lớp, gia đình và thôn xóm dưới nhiều hình thức cụ thể như thi tìm hiểu, hái hoa dân chủ, hành trình về nguồn, tham quan học tập tại các điểm di tích lịch sử: chùa Yên Tử, tìm hiểu lịch sử địa phương;... thông qua các môn học và hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp. Bên cạnh việc giáo dục học sinh tại trường, Liên đội nhà trường phát động phong trào theo các chủ đề. Nhờ có các hình thức phối kết hợp trong công tác như trên nên học sinh nhà trường luôn được học tập và sinh hoạt trong một môi trường giáo dục lành mạnh. Hàng năm, nhà trường đã xây dựng kế hoạch và giao cho Liên đội tổ chức cho học sinh chăm sóc di tích lịch sử, cách mạng, công trình văn hoá bằng những việc làm cụ thể như quét dọn, nhổ cỏ, trồng và chăm sóc cây xanh, tổ chức thắp hương, dâng hoa tại nhà tưởng niệm liệt sĩ của phường nhân ngày lễ lớn 2/9, 22/12, 27/7 Tết Nguyên đán,... Bên cạnh đó, nhà trường còn chỉ đạo Liên đội thực hiện tốt phong trào, chăm sóc gia đình thương binh, gia đình có công với cách mạng trên địa bàn phường, thăm và tặng quà các gia đình thương binh trên địa bàn phường Vàng Danh theo sự phân bổ của Ban chấp hành Đoàn phường cụ thể hàng năm nhà trường tặng quà tết, nhân dịp ngày 22/12, 27/7 mỗi xuất quà có giá trị cho gia đình có công với cách mạng. Thông qua các hoạt động trên đã góp phần giáo dục cho các em đội viên truyền thống đạo lí “*Uống nước, nhớ nguồn*” và lòng tự hào, biết ơn những thế hệ đi trước đã làm nên sự nghiệp cách mạng vẻ vang của dân tộc. Từ đó, giáo dục cho học sinh có ý thức giữ gìn, bảo tồn và phát huy những giá trị của các di tích lịch sử, văn hoá tại địa phương tuy nhiên nhà trường chưa huy động hết tiềm lực của các tổ chức xã

hội và cá nhân ngoài nhà trường để tham gia vào hoạt động giáo dục. [H22-4.2-06]; [H22-4.2-03]; [H1-1.1-05].

## 2. Điểm mạnh

Nhà trường đã chủ động tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền về kế hoạch phối hợp với các tổ chức, đoàn thể, cá nhân của địa phương để xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, tạo điều kiện thực hiện phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường. Huy động mọi lực lượng và nguồn lực của cộng đồng góp phần xây dựng cơ sở vật chất, thiết bị giáo dục chăm lo cho sự nghiệp giáo dục, xây dựng phong trào học tập và môi trường giáo dục lành mạnh, an toàn; tạo điều kiện để học sinh được vui chơi, hoạt động văn hóa, thể dục thể thao phù hợp với lứa tuổi. Trong 5 năm, nhà trường đều đạt danh hiệu cơ quan văn hóa cấp thành phố.

Đảng bộ, chính quyền và nhân dân địa phương thường xuyên quan tâm đến mọi hoạt động giáo dục của trường.

Nhà trường có kế hoạch và tăng cường làm tốt công tác phối hợp với cấp ủy đảng, chính quyền và các tổ chức đoàn thể địa phương.

Nhà trường có kế hoạch tham mưu với cấp ủy Đảng và chính quyền địa phương sớm nên đã nhận được sự quan tâm tạo điều kiện trong việc xây dựng cơ sở vật chất và xây dựng kế hoạch phát triển của nhà trường.

## 3. Điểm yếu:

Nhà trường làm tốt công tác tham mưu cấp ủy đảng, chính quyền và phối hợp với các tổ chức, cá nhân nên không có điểm yếu.

## 4. Kế hoạch cải tiến chất lượng:

STT	Công việc cần thực hiện	Người thực hiện	Điều kiện thực hiện	Thời gian thực hiện	Nguồn kinh phí
1	Phát huy mối quan hệ giữa nhà trường với các cơ quan, tổ chức, đoàn thể để hỗ trợ các hoạt động giáo dục	Nhà trường Công đoàn, Đoàn – Đội, TCM	Nhà trường, các cấp ủy đảng, đoàn thể, doanh nghiệp... tăng cường nguồn lực tinh thần, vật chất để hỗ trợ phục vụ các hoạt động giáo dục	Trong các năm học	Không

## 5. Tự đánh giá: Đạt mức 3.

### \* Kết luận Tiêu chuẩn 4:

Thực hiện chủ trương xã hội hoá giáo dục: “Sự nghiệp giáo dục là trách nhiệm của toàn xã hội”, nhà trường đã xây dựng được mối quan hệ chặt chẽ giữa Nhà trường - Gia đình - Xã hội, huy động được sự quan tâm chăm lo cho sự nghiệp giáo dục của toàn xã hội.

Tiêu chuẩn 4 là sự thể hiện các kế hoạch, nhiệm vụ của nhà trường trong việc xây dựng mối quan hệ giữa 03 môi trường giáo dục. Đây là một trong những yêu cầu quan trọng để nhà trường hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị được giao. Vì vậy, trong quá trình hoạt động, lãnh đạo trường đã luôn chủ động tham mưu với các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương về kế hoạch, biện pháp xây dựng và phát triển nhà trường; thường xuyên phối hợp với các tổ chức, đoàn thể của địa phương để triển khai thực hiện có hiệu quả nhiều hoạt động giáo dục, đặc biệt là các hoạt động giáo dục truyền thống lịch sử, văn hóa dân tộc, công tác đền ơn đáp nghĩa. Tạo điều kiện thuận lợi cho Ban đại diện cha mẹ học sinh thực hiện tốt chức năng và nhiệm vụ theo Điều lệ góp phần cùng nhà trường thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị qua từng năm học.

Để tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, nhà trường cần huy động cao hơn nữa tiềm lực của các tổ chức, cá nhân trong việc xã hội hóa giáo dục, huy động tối đa sự đóng góp của các lực lượng giáo dục, của các doanh nghiệp trên địa bàn và nhân dân để xây dựng cơ sở vật chất; phối kết hợp tốt với Ban đại diện CMHS trong việc xây dựng cơ sở vật chất nhà trường và công tác giáo dục toàn diện học sinh.

Một số ít thành viên trong đại diện CMHS các lớp nhiệt tình nhưng còn hạn chế về năng lực nên việc triển khai một số nội dung theo nghị quyết của Ban đại diện CMHS nhà trường đến CMHS của lớp đôi khi chưa thực sự hiệu quả.

**Số lượng tiêu chí đạt mức 3:** 02/02 tiêu chí.

**Số lượng tiêu chí chưa đạt:** 0 tiêu chí.

## **5. Tiêu chuẩn 5: Hoạt động giáo dục và kết quả giáo dục**

**Mở đầu:** Thực hiện mục tiêu giáo dục phổ thông, nhà trường luôn đảm bảo thực hiện nghiêm túc chương trình, kế hoạch dạy học của Bộ GDĐT, các quy định về chuyên môn của cơ quan quản lý giáo dục địa phương.

Phương hướng nhiệm vụ năm học được nhà trường thông qua tại hội nghị cán bộ, viên chức, lao động. Qua đó, đề ra hàng loạt các biện pháp tích cực để đẩy mạnh chất lượng dạy - học, nâng cao hiệu quả các hoạt động giáo dục; không ngừng đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo, tinh thần tự học, tự rèn luyện của học sinh. Tạo điều kiện cho cán bộ, giáo viên, nhân viên tự học tự bồi dưỡng, tham gia các lớp tập huấn nhằm nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ; sử dụng có hiệu quả các trang thiết bị dạy - học, phát huy sáng kiến, vận dụng các kinh nghiệm tốt vào quá trình giáo dục học sinh; thực hiện tốt nhiệm vụ phổ cập giáo dục của địa phương; chú trọng kế hoạch phụ đạo học sinh chưa hoàn thành môn học, phát hiện và bồi dưỡng học sinh năng khiếu.

Đồng thời, nhà trường tổ chức phối hợp với Công đoàn, Đoàn thanh niên tổ chức tốt các hoạt động ngoại khóa, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động đoàn thể xã hội giúp học sinh rèn luyện thêm các kỹ năng, phát huy năng khiếu, giữ gìn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống của nhà trường và địa phương; tổ chức các hoạt động chăm sóc, giáo dục thể chất, giáo dục ý thức bảo vệ môi trường... nhằm giáo dục toàn diện học sinh.

Vì vậy, kết quả học tập của học sinh có chuyển biến tích cực, chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường ngày càng được nâng lên.

### **Tiêu chí 5.1. Kế hoạch giáo dục của nhà trường**

Mức 1:

*a) Đảm bảo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học, các quy định về chuyên môn của cơ quan quản lý giáo dục.*

*b) Đảm bảo mục tiêu giáo dục toàn diện thông qua các hoạt động giáo dục được xây dựng trong kế hoạch.*

*c) Được giải trình và được cơ quan có thẩm quyền xác nhận.*

Mức 2:

*a) Đảm bảo tính cập nhật các quy định về chuyên môn của cơ quan quản lý giáo dục.*

*b) Được phổ biến, công khai để giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh, cộng đồng biết và phối hợp, giám sát nhà trường thực hiện kế hoạch.*

### **1. Mô tả hiện trạng**

#### **Mức 1**

Đầu năm học, nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục cụ thể, rõ ràng theo Quyết định 16/QĐ-BGDĐT ngày 5/5/2006 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Chương trình Giáo dục phổ thông và Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông (trong năm học 2023- 2024 nhà trường triển khai thực hiện dạy lớp 1-2-3-4 theo chương trình GDPT 2018 theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT). Đảm bảo các quy định, hướng dẫn về chuyên môn từng năm của Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Ninh, phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Uông Bí và kế hoạch thực hiện nhiệm vụ từng năm học của nhà trường. Việc xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường dựa trên kết quả thực hiện chỉ tiêu của năm học trước và tình hình thực tế với những thuận - khó khăn của nhà trường để xây dựng kế hoạch nhiệm vụ năm học với nhiệm vụ trọng tâm, nhiệm vụ cụ thể về thực hiện chương trình giáo dục; đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, đánh giá học sinh tiểu học; phát triển nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục tiểu học; đổi mới công tác quản lý giáo dục tiểu học; rà soát quy hoạch mạng lưới trường lớp và sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, sách giáo khoa và tài liệu tham khảo, thiết bị dạy học; duy trì củng cố kết quả phổ cập giáo dục tiểu học, nâng cao chất lượng xây dựng trường tiểu học đạt chuẩn quốc

gia, thư viện trường Tiểu học đạt thư viện tiên tiến; đảm bảo các điều kiện để thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018...[H1-1.1-05]; [H23-5.1-01]; [H23-5.1-02]; [H7-1.7-04].

Kế hoạch giáo dục của nhà trường đảm bảo mục tiêu giáo dục toàn diện, tổ chức cho 100% học sinh được học 2 buổi/ ngày, 9 buổi/ tuần, sắp xếp khoa học các tiết học tăng cường với các tiết học chính khóa. Đổi mới phương pháp, kỹ thuật dạy học, đổi mới trong sinh hoạt chuyên môn, trong kiểm tra đánh giá học sinh. Thực hiện giảng dạy đầy đủ các môn học cấp tiểu học. Việc tổ chức thực hiện được phân công cụ thể cho lãnh đạo nhà trường, tổ nhóm chuyên môn, các đoàn thể trong nhà trường. [H7-1.7-04]; [H23-5.1-03] [H1-1.1-02]; [H2-1.2-07].

Sau khi rà soát các điều kiện của nhà trường để xây dựng và hoàn thiện kế hoạch giáo dục, nhà trường trình và đề nghị UBND phường, phòng GDĐT Ông Bí phê duyệt, lấy căn cứ đó để triển khai thực hiện trong năm học [H7-1.7-04]; [H2-1.2-07]. [H1-1.1-02].

### **Mức 2:**

Kế hoạch giáo dục của nhà trường đảm bảo mục tiêu giáo dục toàn diện thông qua các hoạt động giáo dục được xây dựng trong kế hoạch. Nội dung kế hoạch được xây dựng cụ thể, phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, được giải trình và được phòng GDĐT thành phố Ông Bí xác nhận. Năm học 2023-2024 nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục thực hiện song song hai chương trình: Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GDĐT đối với lớp 1-2-3-4 và Chương trình Giáo dục phổ thông theo Quyết định số 16/BGDĐT ngày 5/5/2006 đối với lớp 5. Nội dung kế hoạch được xây dựng cụ thể, phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, rà soát, điều chỉnh thay thế nội dung lạc hậu, nội dung trùng lặp, nội dung khó. Thực hiện sắp xếp các bài học, các môn học theo chủ đề để tránh trùng lặp kiến thức được giải trình và được phòng GDĐT thành phố Ông Bí phê duyệt. Tuy nhiên, một số bài học sắp xếp theo chủ đề, và hoạt động trải nghiệm, các môn học tự chọn khi thực hiện gặp nhiều khó khăn bố trí thời gian, chưa thực sự hiệu quả. Nhà trường thường xuyên rà soát, cập nhật, bổ sung nội dung kế hoạch để phù hợp với từng thời điểm theo các văn bản hướng dẫn chuyên môn của phòng, sở GDĐT [H1-1.1-05]; [H7-1.7-04].

Kế hoạch giáo dục của nhà trường được phổ biến, công khai kế hoạch giáo dục tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh và cộng đồng thông qua các buổi họp hội đồng, qua hội nghị cán bộ viên chức lao động hàng năm, qua họp CMHS các lớp và hội nghị Ban đại diện CMHS nhà trường, qua Website của nhà trường, tại bảng công khai đặt cổng trường. [H7-1.7-04]; [H23-5.1-04]; [H1-1.1-02].

### **2. Điểm mạnh:**

Nhà trường, tổ chuyên môn và cá nhân xây dựng kế hoạch năm học trên cơ sở nhiệm vụ năm học một cách cụ thể, sát tình hình thực tế của trường, đảm bảo các



quy định của cấp trên, đảm bảo các quy định về chuyên môn của phòng, Sở GDĐT; được phòng GDĐT thành phố Uông Bí phê duyệt và xác nhận.

Căn cứ tình hình thực tế của đơn vị, nhà trường điều tra, rà soát, điều chỉnh, bổ sung để xây dựng kế hoạch giáo dục phù hợp với tình hình thực tế giảng dạy trong nhà trường.

Kế hoạch giáo dục của nhà trường đảm bảo tính cập nhật các quy định về chuyên môn của cơ quan quản lý giáo dục; được phổ biến, công khai để giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh, cộng đồng biết và phối hợp, giám sát nhà trường thực hiện kế hoạch.

Trong kế hoạch thể hiện rõ công tác chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ, chỉ tiêu và các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục, công tác trong trường. Để đảm bảo tính công khai, dân chủ kế hoạch, nhiệm vụ năm học được đưa vào Hội nghị cán bộ, viên chức, lao động để bàn bạc và đi đến thống nhất. Nhà trường thực hiện hiệu quả kế hoạch giáo dục.

### 3. Điểm yếu

Công tác phối hợp của giáo viên với nhà trường khi xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường còn chưa thực sự hiệu quả nguyên nhân là do giáo viên chưa mạnh dạn trong công tác tham mưu.

### 4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

STT	Công việc cần thực hiện	Người thực hiện	Điều kiện thực hiện	Thời gian	Dự kiến kinh phí
1	Bám sát hướng dẫn của cấp trên để chủ động xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường kịp thời, hiệu quả	BGH, TCM, GV	- Theo các văn bản hướng dẫn của cấp trên	Các năm học	Không
2	Thực hiện việc đổi mới phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, hình thức dạy học  - Tham gia các lớp tập huấn về sách giáo khoa, chương trình giáo dục phổ thông 2018; đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá.	BGH, GV  - Phó Hiệu trưởng, TCM, GV.	- Có lớp tập huấn  - Theo kế hoạch.	Các năm học	- Theo quy chế chi tiêu nội bộ

	<p>- Tổ chức các chuyên đề đổi mới phương pháp dạy học, ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học, kiểm tra, đánh giá; nghiên cứu bài học.</p>	<p>- Phó hiệu trưởng, TCM</p>	<p>- Theo kế hoạch năm học</p>	<p>- Các năm học</p>	<p>- Theo quy chế chi tiêu nội bộ</p>
	<p>- Tổ chức Hội thi giáo viên giỏi cấp trường, viết sáng kiến kinh nghiệm.</p>	<p>BGH, Hội đồng tư vấn, giáo viên</p>		<p>- Các năm học</p>	<p>- Theo quy chế chi tiêu nội bộ</p>

### **5. Tự đánh giá: Đạt mức 2**

#### **Tiêu chí 5.2. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học**

##### **Mức 1:**

a) *Tổ chức dạy học đúng, đủ các môn học và các hoạt động giáo dục đảm bảo mục tiêu giáo dục.*

b) *Vận dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học, tổ chức hoạt động dạy học đảm bảo mục tiêu, nội dung giáo dục, phù hợp đối tượng học sinh và điều kiện nhà trường.*

c) *Thực hiện đúng quy định về đánh giá học sinh tiểu học.*

##### **Mức 2:**

a) *Thực hiện đúng chương trình, kế hoạch giáo dục; lựa chọn nội dung, thời lượng, phương pháp, hình thức dạy học phù hợp với từng đối tượng và đáp ứng yêu cầu, khả năng nhận thức của học sinh.*

b) *Phát hiện và bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, phụ đạo học sinh gặp khó khăn trong học tập và rèn luyện.*

##### **Mức 3:**

*Hàng năm, rà soát, phân tích, đánh giá hiệu quả và tác động của các biện pháp, giải pháp tổ chức các hoạt động giáo dục nhằm nâng cao chất lượng dạy học của giáo viên, học sinh.*

#### **1. Mô tả hiện trạng:**

##### **Mức 1:**

Nhà trường đều thực hiện tổ chức dạy học đúng, đủ các môn học và các hoạt động giáo dục đảm bảo mục tiêu giáo dục. Tổ chức cho giáo viên nghiên cứu nắm vững chương trình giáo dục, tổ chức thực hiện dạy học đúng, đủ các môn học

và các hoạt động giáo dục đảm bảo mục tiêu giáo dục. Thực hiện vận dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học, tổ chức hoạt động dạy học đảm bảo mục tiêu, nội dung giáo dục, phù hợp đối tượng học sinh và điều kiện nhà trường. Dạy lớp 1-2 -3- 4 theo chương trình giáo dục phổ thông mới 2018, phương pháp bàn tay nặn bột để giảng dạy một số tiết của môn Khoa học, tự nhiên xã hội; phương pháp dạy học Đan Mạch đối với môn Mĩ thuật và sử dụng nhiều kỹ thuật dạy học như: Kỹ thuật sơ đồ tư duy, kỹ thuật khăn trải bàn, kĩ thuật trạm, ... [H1-1.1-05]; [H4-1.4-04]; [H4-1.4-03]; [H7-1.7-02]; [H7-1.7-04]; [H1-1.1-02].

Công tác kiểm tra, đánh giá học sinh thực hiện theo đúng Thông tư 30/2014/TT-BGDĐT, ngày 28/8/2014 và thông tư 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 với lớp 5; thông tư 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GDĐT; dưới nhiều hình thức như: kiểm tra viết, kiểm tra phỏng vấn trực tiếp, kiểm tra thông qua sản phẩm của học sinh. Đề kiểm tra định kì phù hợp chuẩn kiến thức, kĩ năng và định hướng phát triển năng lực, gồm các câu hỏi, bài tập được thiết kế theo 4 mức độ (đối với lớp 1,2,3,4 đánh giá theo thông tư 27/2020/TT-BGDĐT theo 3 mức độ), việc coi- chấm kiểm tra định kỳ có sự giám sát của Hội đồng coi-chấm kiểm tra [H1-1.1-02]; [H7-1.7-04].

### **Mức 2:**

Thực hiện giảng dạy các môn đảm bảo đúng chương trình, kế hoạch giáo dục theo chuẩn kiến thức kỹ năng; lựa chọn nội dung, thời lượng, phương pháp, hình thức phù hợp với từng đối tượng học sinh và đáp ứng yêu cầu, khả năng nhận thức của học sinh. [H7-1.7-04]; [H4-1.4-03]; [H7-1.7-02]; [H4-1.4-04]; [H1-1.1-02].

Vào đầu năm học giáo viên căn cứ vào biên bản bàn giao chất lượng, phân loại đối tượng học sinh, phát hiện học sinh có năng khiếu, học sinh còn hạn chế về kiến thức kỹ năng. Từ đó chuyên môn nhà trường, tổ khối, giáo viên xây dựng kế hoạch bồi dưỡng học sinh năng khiếu và phụ đạo học sinh gặp khó khăn trong học tập. Thực hiện bồi dưỡng, phụ đạo ở từng lớp phù hợp với đối tượng học sinh. Thường xuyên tổ chức các chuyên đề bồi dưỡng về phương pháp, hình thức dạy học, phân tích bài khó nâng cao năng lực chuyên môn cho giáo viên. Tiến hành lập thời khoá biểu bồi dưỡng, giúp đỡ học sinh vào các buổi 2 và xen kẽ trong các tiết học trong tuần. Nhà trường xây dựng quy chế cụ thể trong việc khen thưởng kịp thời giáo viên có học sinh đạt giải trong các kì giao lưu các môn học và hoạt động giáo dục các cấp để khích lệ tinh thần hăng say trong công tác bồi dưỡng học sinh năng khiếu, giúp đỡ học sinh dân tộc, học sinh chưa hoàn thành các môn học và hoạt động giáo dục. Với những lớp có học sinh học hòa nhập, giáo viên có sổ theo dõi và đưa ra mục tiêu, nội dung, phương pháp phù hợp với năng lực của từng em [H23-5.1-03]; [H8-51.8-02]; [H14-2.4-05]; [H1-1.1-05]; [H5-1.5-08].

### **Mức 3:**

Chỉ đạo chuyên môn nhà trường và tổ khối chuyên môn rà soát, phân tích, đánh giá hiệu quả các biện pháp, giải pháp đã triển khai hằng tháng có bổ sung, điều chỉnh nội dung, phương pháp, cách thức dạy học. Giúp học sinh nắm được

kiến thức, kỹ năng đảm bảo theo chuẩn. Thường xuyên dự giờ, tư vấn chuyên môn cho giáo viên, kiểm tra hồ sơ cá nhân, kiểm tra năng lực giáo viên. Tổ chức các chuyên đề phù hợp với từng khối lớp nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Hằng năm, 100% giáo viên tham gia viết sáng kiến kinh nghiệm nhằm nâng cao các hoạt động giáo dục trong nhà trường. Tổ chức hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường và tham gia thi giáo viên giỏi cấp thành phố [H1-1.1-02]; [H4-1.4-04]; [H5-1.5-08]; [H5-1.5-08]; [H24-5.2-01].

## 2. Điểm mạnh

Nhà trường, tổ chuyên môn và cá nhân xây dựng kế hoạch năm học trên cơ sở nhiệm vụ năm học một cách cụ thể, sát tình hình thực tế của trường, đảm bảo các quy định của cấp trên. 100% học sinh được học 2 buổi/ ngày. Học sinh được học tập trong phòng học trải nghiệm để nâng cao kiến thức và làm quen với các thiết bị công nghệ tại phòng học trải nghiệm, phòng học tin học, các tiết học công nghệ dành cho học sinh lớp 3 và 4.

Chỉ đạo và thực hiện nghiêm túc thời gian năm học, kế hoạch giảng dạy và học tập từng môn thông qua phân phối chương trình, kế hoạch của Sở GDĐT, của Phòng GDĐT.

Việc vận dụng chương trình giáo dục địa phương được giáo viên tích cực tích lũy và tìm tòi nên nội dung giáo dục ngày càng phong phú và hiệu quả.

## 3. Điểm yếu

Một số ít giáo viên việc vận dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học, tổ chức hoạt động dạy học đảm bảo mục tiêu, nội dung giáo dục chưa thực sự phù hợp đối tượng học sinh và điều kiện nhà trường.

## 4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

STT	Công việc cần thực hiện	Người thực hiện	Điều kiện để thực hiện	Thời gian thực hiện	Nguồn kinh phí
1	- Đẩy mạnh công tác thi đua, khen thưởng, trong đó chú trọng việc động viên và khen thưởng kịp thời. Tạo nguồn hỗ trợ cho học sinh khó khăn.	Hội đồng thi đua, Công đoàn	Phù hợp với Kế hoạch nhiệm vụ năm học của nhà trường	Trong các năm học	Xã hội hóa
2	- Xây dựng GV cốt cán, nhiệt huyết	BGH, TCM, GV cốt cán	Nhà trường chỉ đạo nội dung SHCM, phối hợp cùng các	Trong các năm học	Không

			trường trong cụm chuyên môn sinh hoạt.		
--	--	--	--	--	--

### **5. Tự đánh giá: Đạt mức 3.**

#### **Tiêu chí 5.3. Thực hiện các hoạt động giáo dục khác**

Mức 1:

a) *Đảm bảo theo kế hoạch.*

b) *Nội dung và hình thức tổ chức các hoạt động phong phú, phù hợp với điều kiện của nhà trường.*

c) *Đảm bảo cho tất cả học sinh được tham gia.*

Mức 2:

*Được tổ chức có hiệu quả, tạo cơ hội cho học sinh tham gia tích cực, chủ động, sáng tạo.*

Mức 3:

*Nội dung và hình thức tổ chức các hoạt động phân hóa theo nhu cầu, năng lực sở trường của học sinh.*

#### **1. Mô tả hiện trạng:**

##### **Mức 1:**

Nhà trường đã chủ động lập chương trình, kế hoạch tổ chức triển khai các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp hằng năm, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên tham gia hoạt động. Nhà trường thực hiện nghiêm túc và hiệu quả việc thực hiện chương trình, kế hoạch tổ chức hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp. Các hoạt động ngoài giờ tổ chức thường xuyên theo chủ đề hàng tháng tạo hứng thú cho học sinh [H25-5.3-01]; [H22-4.2-03]; [H1-1.1-02].

Liên đội phát động phong trào học và làm theo báo Đội, chương trình phát thanh măng non được duy trì hàng tuần với mục đích nêu gương tốt cho học sinh noi theo. Tổ chức tốt các phong trào "xây dựng trường học thân thiện học sinh tích cực", phong trào "Thi đua dạy tốt học tốt", phong trào "Đôi bạn cùng tiến". Chăm sóc các công trình măng non do các chi đội đảm nhận. Đảm bảo 100% cán bộ, giáo viên nhân viên, học sinh được tham gia tích cực, chủ động, sáng tạo góp phần giúp các em phát triển toàn diện Trong những năm gần đây, nhà trường đã tổ chức thành công các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp đem lại hiệu quả tốt trong việc nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh [H25-5.3-01]; [H22-4.2-03]; [H1-1.1-02].

Nội dung và hình thức trong các buổi hoạt động ngoài giờ lên lớp được phân hóa phù hợp với độ tuổi, nhu cầu, trình độ, năng lực, sở trường của học sinh; thu hút, tạo cơ hội cho tất cả học sinh của các khối lớp tham gia hào hứng, nhiệt tình, tích cực, chủ động [H25-5.3-01]; [H25-5.3-02]; [H25-5.3-03]; [H5-1.5-08]; [H4-1.4-04].

### **Mức 2:**

Đề kịp thời triển khai các hoạt động hỗ trợ giáo dục được hiệu quả, nhà trường phân công và huy động lực lượng giáo viên, nhân viên tham gia các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp cụ thể theo năng lực, sở trường và yêu cầu công việc cho từng cá nhân, đồng thời huy động các lực lượng cùng phối kết hợp để đạt kết quả tốt nhất với sự tham gia của tất cả học sinh trong trường. Các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp đã thực sự góp phần rèn luyện đạo đức, phát triển năng lực, rèn luyện kỹ năng sống, bồi dưỡng năng khiếu cho học sinh, giúp đỡ học sinh vươn lên trong học tập và trong sinh hoạt tập thể. Do có sự tham gia ủng hộ nhiệt tình của các bậc phụ huynh, khí thế thi đua của các đồng chí giáo viên, của toàn thể học sinh các lớp, với bề dày kinh nghiệm trong công tác tổ chức các hoạt động tập thể của Ban giám hiệu và Tổng phụ trách Đội đã đưa công tác này trở thành thể mạnh vững chắc của nhà trường, tạo cơ hội cho học sinh tham gia tích cực, chủ động, sáng tạo [H25-5.3-04].

### **Mức 3:**

Các hoạt động ngoại khóa, hoạt động vui chơi, thể dục thể thao, tham quan du lịch, giao lưu văn hóa; hoạt động bảo vệ môi trường; lao động công ích và các hoạt động xã hội khác đều có nội dung và hình thức tổ chức phân hóa theo nhu cầu, năng lực sở trường của học sinh. Các hoạt động ngoài giờ lên lớp được thực hiện theo chủ đề của từng tháng, 100% giáo viên, nhân viên tham gia quản lý và chỉ đạo các hoạt động ngoài giờ lên lớp với tinh thần tự giác, tích cực và ý thức trách nhiệm cao, 100% học sinh toàn trường được tham gia vào các hoạt động ngoại khóa. Nội dung và hình thức tổ chức các hoạt động phù hợp với năng lực, sở trường của học sinh. [H25-5.3-05]; [H25-5.3-06]; [H25-5.3-04]; [H1-1.1-02]; [H25-5.3-02]; [H5-1.5-08]; [H4-1.4-04]; [H25-5.3-03].

## **2. Điểm mạnh**

Chương trình, kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp đảm bảo theo yêu cầu quy định của Bộ GDĐT, phù hợp với thực tế của nhà trường, địa phương. Nhà trường có kế hoạch cho từng hoạt động ngoài giờ lên lớp cụ thể, rõ ràng, hình thức sinh hoạt phong phú, sáng tạo. Chất lượng tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp đảm bảo nội dung với các hình thức đa dạng, hấp dẫn và hiệu quả tạo cho học sinh hứng thú, tích cực tham gia hoạt động góp phần tích cực trong việc giáo dục đạo đức, kỹ năng sống cho học sinh. Nội dung và hình thức tổ chức các hoạt động phân hóa theo nhu cầu, năng lực sở trường của học sinh. 99,8% học sinh được đánh giá phẩm chất mức đạt trở lên. Nhà trường tham gia các hội thi đạt nhiều giải cao cấp thành phố.

Nhà trường đã chú trọng, quan tâm tổ chức các hoạt động với nội dung phong phú, đảm bảo tính phân hóa theo nhu cầu, năng lực sở trường của học sinh, tạo cơ hội cho học sinh tham gia tích cực, chủ động, sáng tạo. Các hình thức tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp nhằm hỗ trợ cho hoạt động dạy học rất phong phú và đa dạng, được tổ chức khoa học, hợp lý, phát huy được sức mạnh của các tổ chức đoàn thể cùng tham gia.

Sau mỗi đợt tổ chức hoạt động ngoại khóa đều có đánh giá rút kinh nghiệm. Từ đó các hoạt động sau tổ chức đạt hiệu quả hơn.

Học sinh năng khiếu tham gia đầy đủ các cuộc giao lưu, ngoại khóa các cấp tổ chức. Có 81 giải trong Hội thi giao lưu học sinh viết chữ và trình bày đẹp cấp trường (giải nhất: 15; giải nhì: 15; giải ba: 21; giải khuyến khích: 30). Có 82 giải trong Hội thi năng khiếu cấp trường (giải nhất: 15; giải nhì: 15; giải ba: 24; giải khuyến khích: 29 giải). Tham gia giao lưu viết chữ đẹp cấp thành phố đạt 15 giải = 100% số học sinh tham gia trong đó có 08 nhất; 05 nhì và 02 khuyến khích; Tham gia giao lưu học sinh năng khiếu thành phố đạt 20 giải = 100% số học sinh tham gia trong đó có : 03 nhất; 06 nhì, 06 giải ba và 05 giải khuyến khích).

Tham gia và đạt giải Học sinh nhà trường cũng đạt giải Khuyến khích toàn đoàn nội dung cờ vua cấp thành phố, Khuyến khích toàn đoàn giải điền kinh cấp thành phố; Khuyến khích toàn đoàn nội dung bơi lội cấp thành phố; có 01 giải Ba cá nhân cờ vua cấp thành phố; 02 giải nhì nội dung bơi ếch; 01 giải Nhì nội dung bơi tự do; 03 giải Ba nội dung lứa tuổi thiếu niên nhi đồng thành phố. Tổ chức thành công nội dung chuyên đề Hội thi Trải nghiệm và sáng tạo với nội dung hấp dẫn, đa dạng như Stem, Robotic, nghệ thuật, kiến thức với 3 đội thi tham gia.

### 3. Điểm yếu:

Chưa tổ chức được nhiều các hoạt động ngoại khóa đảm bảo cho tất cả các em học sinh tham gia.

### 4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

STT	Công việc cần thực hiện	Người thực hiện	Điều kiện để thực hiện	Thời gian thực hiện	Dự trù kinh phí
1	Tổ chức các hoạt động ngoại khóa, dạy học tại nơi có di sản văn hóa, tổ chức tham quan - trải nghiệm di sản văn hóa trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh dạy học thông qua các phương tiện truyền thông, đa phương tiện.	HT, PHT, GV	Phù hợp với kế hoạch giáo dục địa phương, kế hoạch tổ chức các hoạt động trải nghiệm của nhà trường.	Trong cuối các năm học	Nhà trường Xã hội hóa

### **5. Tự đánh giá: Đạt mức 3.**

#### **Tiêu chí 5.4. Công tác phổ cập giáo dục tiểu học**

Mức 1:

a) Thực hiện nhiệm vụ phổ cập giáo dục theo phân công.

b) Trong địa bàn tuyển sinh của trường tỷ lệ trẻ em 6 tuổi vào lớp 1 đạt ít nhất 90%.

c) Quản lý hồ sơ, số liệu phổ cập giáo dục tiểu học đúng quy định.

Mức 2: Trong địa bàn tuyển sinh của trường tỷ lệ trẻ 6 tuổi vào lớp 1 đạt ít nhất 95%.

Mức 3: Trong địa bàn tuyển sinh của trường tỷ lệ trẻ 6 tuổi vào lớp 1 đạt ít nhất 98%.

#### **1. Mô tả hiện trạng:**

##### **Mức 1:**

Trường Tiểu học Trần Phú nằm trên địa bàn phường Vàng Danh - phường có 01 trường tiểu học và 01 trường trung học cơ sở. Năm 2023 phường tiếp tục giữ vững Chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3.

Để chỉ đạo và thực hiện tốt công tác phổ cập, Ban giám hiệu nhà trường đã nghiên cứu kỹ các văn bản chỉ đạo của cấp trên về công tác phổ cập, lập kế hoạch, triển khai thực hiện công tác phổ cập giáo dục theo nhiệm vụ được phân công và tham mưu tích cực cho Ủy ban Nhân dân phường xây dựng kế hoạch phổ cập trên địa bàn phường [H5-1.5-01], [H26-5.04-01], [H26-5.04-02].

Nhà trường có đủ các hồ sơ thực hiện công tác phổ cập được ghi chép đầy đủ, rõ ràng theo các năm, ở từng độ tuổi, theo từng khu, xóm, theo dõi đầy đủ những trường hợp học sinh chuyển đến, chuyển đi theo thực tế tình hình địa phương. Kết quả thực hiện phổ cập giáo dục hàng năm đều được duy trì, giữ vững [H26-5.04-01], [H26-5.04-02], [H1-1.01-02].

Nhà trường đã tiến hành kiểm tra, đánh giá công tác phổ cập giáo dục theo định kỳ và có các biện pháp cải tiến, nâng cao hiệu quả công tác phổ cập giáo dục. [H1-1.01-02].

##### **Mức 2, 3**

Để thực hiện tốt kế hoạch "Ngày toàn dân đưa trẻ đến trường", nhà trường đã làm tốt công tác tuyên truyền sâu rộng tới các khu dân cư. Nhà trường phối hợp chặt chẽ với các thôn, khu, các trường mầm non trên địa bàn, Ban Dân số của phường, Công an phường, Trạm Y tế phường huy động trẻ trong độ tuổi (6 tuổi vào lớp 1) đến trường đạt 100% [H5-1.5-01], [H26-5.4-01], [H26-5.4-02], [H1-1.01-02].

#### **2. Điểm mạnh**



Kế hoạch công tác phổ cập của nhà trường hàng năm đều hợp lý, rõ ràng, huy động được toàn thể lực lượng cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia tích cực. Ban chỉ đạo phổ cập nhà trường có kinh nghiệm trong việc tổ chức, phân công, hướng dẫn giáo viên làm công tác phổ cập, việc điều tra, tổng hợp khoa học, chính xác và hiệu quả.

Bên cạnh đó, nhà trường còn phối hợp chặt chẽ với các ban ngành, đoàn thể nhất là các tổ trưởng tổ dân phố, các nhà trường trên địa bàn phường trong việc điều tra, tổng hợp, đối chiếu sổ phổ cập. Vì vậy, kết quả điều tra đảm bảo chính xác, mang tính thuyết phục.

Luôn giữ vững Chuẩn Phổ cập Giáo dục Tiểu học trên địa bàn phường. Trong năm qua, nhà trường không có học sinh bỏ học.

### **3. Điểm yếu**

Dân cư trên địa bàn biến động thường xuyên, nhiều đối tượng tạm trú, học sinh chuyển đi, chuyển đến liên tục vì vậy khó khăn trong công tác phổ cập. Số liệu phổ cập giáo dục tiểu học vẫn còn một số trường hợp chưa chính xác.

### **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

<b>STT</b>	<b>Công việc cần thực hiện</b>	<b>Người thực hiện</b>	<b>Điều kiện để thực hiện</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>	<b>Dự trù kinh phí</b>
1	Tăng cường công tác phối hợp với các trường, khu dân cư, công an phường Quang Trung thực hiện công tác điều tra đảm bảo mọi thông tin chính xác	PHT, GV	Phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường.	Trong năm học	Không

### **5. Tự đánh giá: Đạt mức 3.**

#### **Tiêu chí 5.5. Kết quả giáo dục**

Mức 1:

a) Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học đạt ít nhất 70%.

b) Tỷ lệ học sinh 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đạt ít nhất 65%.

c) Tỷ lệ trẻ em đến 14 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đạt ít nhất 80%, đối với trường thuộc xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đạt ít nhất 70%.

Mức 2:

a) Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học đạt ít nhất 85%.

b) Tỷ lệ học sinh 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đạt ít nhất 80%, đối với trường thuộc xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đạt ít nhất 70%; các trẻ em 11 tuổi còn lại đều đang học các lớp tiểu học.

Mức 3:

a) Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học đạt ít nhất 95%.

b) Tỷ lệ học sinh 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đạt ít nhất 90%, đối với trường thuộc xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đạt ít nhất 80%; các trẻ em 11 tuổi còn lại đều đang học các lớp tiểu học.

### **1. Mô tả hiện trạng**

#### **Mức 1, 2, 3**

Trường Tiểu học Trần Phú là một trường chất lượng. Nhà trường có đội ngũ giáo viên nhiệt tình, trách nhiệm, có trình độ chuyên môn và tay nghề vững vàng, các em học sinh có ý thức học tập và ý chí phấn đấu vươn lên. Với sự quyết tâm của tập thể sư phạm nhà trường, với tâm lòng hết lòng vì học sinh thân yêu, kết quả xếp loại giáo dục của nhà trường được nâng lên rõ rệt qua từng năm đáp ứng yêu cầu, mục tiêu giáo dục.

Năm học 2023-2024 nhà trường đã nghiêm túc thực hiện đánh giá học sinh theo Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 đối với lớp 1-2-3-4. Tiếp tục đánh giá theo quy định tại Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 và Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 của Bộ GDĐT đối với lớp 5. Tỷ lệ học sinh hoàn thành các môn học và hoạt động giáo dục 100%, tỉ lệ học sinh đạt về năng lực và phẩm chất 100%, tỉ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học 100%, tỉ lệ học sinh 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học  $227 / 227 = 100\%$ . Tỷ lệ học sinh được Hiệu trưởng tặng giấy khen là 711 em = 76% (trong đó khen toàn diện là 519 học sinh, khen từng mặt là 192 học sinh) **[H5-1.5-01], [H5-1.5-08], [H1-1.01-02], [H27-5.5-01], [H27-5.5-02]**.

100% khỏe mạnh, có chiều cao, cân nặng phát triển bình thường thuận lợi cho việc duy trì sĩ số, đảm bảo sức khỏe để học tập và rèn luyện **[H14-2.4-03]**.

Trong nhiều năm qua, công tác bồi dưỡng học sinh năng khiếu đã tạo nên không khí học tập, thi đua sôi nổi rộng khắp trong toàn trường. Học sinh năng khiếu tham gia đầy đủ các cuộc giao lưu, ngoại khóa các cấp tổ chức. Có 81 giải trong Hội thi giao lưu học sinh viết chữ và trình bày đẹp cấp trường (giải nhất: 15; giải nhì: 15; giải ba: 21; giải khuyến khích: 30). Có 82 giải trong Hội thi năng khiếu cấp trường (giải nhất: 15; giải nhì: 15; giải ba: 24; giải khuyến khích: 29 giải). Tham gia giao lưu viết chữ đẹp cấp thành phố đạt 15 giải = 100% số học sinh tham gia trong đó có 08 nhất; 05 nhì và 02 khuyến khích; Tham gia giao lưu học sinh năng khiếu thành phố đạt 20 giải = 100% số học sinh tham gia trong đó có : 03 nhất; 06 nhì, 06 giải ba và 05 giải khuyến khích).

## 2. Điểm mạnh

Đại đa số học sinh có ý thức, phương pháp học tập tốt, chăm chỉ, ngoan ngoãn, biết kính trọng thầy, cô giáo, người lớn tuổi, đoàn kết với bạn bè.

Nhà trường luôn đảm bảo hiệu quả giáo dục theo quy định. Kết quả xếp loại giáo dục của học sinh đáp ứng mục tiêu giáo dục. Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình tiểu học đạt cao. Đảm bảo chất lượng trong các Hội thi, giao lưu.

Nhà trường đã phối hợp chặt chẽ với CMHS, với các tổ chức đoàn thể trong và ngoài nhà trường để giáo dục sinh.

## 3. Điểm yếu

Một số học sinh có biểu hiện chậm phát triển trí tuệ mà không có giấy chứng nhận do giáo viên nhà trường chưa thực hiện tốt công tác tuyên truyền vận động nên chưa nhận được sự hợp tác từ phía gia đình.

## 4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Công việc cần thực hiện	Người thực hiện	Điều kiện để thực hiện	Thời gian thực hiện	Kinh phí
- Xây dựng kế hoạch chủ nhiệm chi tiết, chú trọng công tác giáo dục đạo đức học sinh. Phối kết hợp với hội cha mẹ học sinh và các ban ngành đoàn thể để vận động HS đến trường, giảm thiểu tình trạng hs bỏ học, quan tâm đến học sinh gặp khó khăn trong học tập.	BGH, GV	- Theo kế hoạch của nhà trường	- Các năm học	- Không
- Thực hiện hiệu quả công tác bồi dưỡng HSG, phụ đạo học sinh khó khăn trong học tập	BGH, GV CN, GV tham gia bồi dưỡng, phụ đạo	Theo kế hoạch của nhà trường	Các năm học	Không

## 5. Tự đánh giá: Đạt mức 3.

### Kết luận tiêu chuẩn 5:

Thực hiện tự đánh giá tiêu chuẩn 5, nhà trường đã tiến hành đánh giá lần lượt 5 tiêu chí và nhận thấy:

Trong năm học 2023-2024, nhà trường đã thực hiện tốt kế hoạch thời gian năm học theo quy định của Bộ, Sở GDĐT, các quy định về chuyên môn của Phòng GDĐT thành phố Uông Bí trên cơ sở triển khai kế hoạch giảng dạy và học tập các môn học đúng phân phối chương trình, kết hợp thực hiện tốt chủ đề năm học và tích cực hưởng ứng các cuộc vận động, phong trào thi đua. Tăng cường hoạt động dự giờ, thao giảng, hội giảng, thi giáo viên giỏi các cấp đề không ngừng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ nhà giáo. Khuyến khích đổi mới phương pháp dạy học theo hướng tích cực, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng thiết bị và đồ dùng dạy học.

Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp được thực hiện đúng chủ đề và thời lượng của từng khối lớp, giúp rèn luyện các kỹ năng sống, ứng xử, giao tiếp và hình thành nhân cách cho học sinh. Các hoạt động giáo dục thể chất, y tế trường học được thực hiện thông qua giảng dạy bộ môn thể dục, hội khỏe Phù Đổng và các hoạt động thể thao nhằm rèn luyện thể chất cho học sinh. Nhà trường thành lập ban chỉ đạo công tác y tế trường học, bố trí nhân viên y tế trực tiếp làm công tác chăm sóc sức khỏe, phục vụ sơ cấp cứu ban đầu và phòng chống dịch bệnh cho CB, GV, NV và học sinh.

Bằng việc thực hiện có hiệu quả các hoạt động giáo dục trong nhà trường, trong các năm học, việc rèn luyện và học tập của học sinh trong nhà trường luôn đạt kết quả cao. Nhiều học sinh đạt giải cao trong các kỳ thi các cấp. Không có học sinh bỏ học. Giữ vững Chuẩn chất lượng phổ cập giáo dục đúng độ tuổi.

Học sinh nhà trường ngoan ngoãn, lễ phép, đoàn kết, thân ái với bạn bè, thực hiện tốt nội quy trường, lớp. Hàng năm, nhà trường đều đảm bảo hiệu quả giáo dục. Tỷ lệ học sinh nhà trường thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ của người học sinh, đạt về phẩm chất của người học sinh, hoàn thành chương trình tiểu học đều đạt 100%.

100% học sinh được khám sức khỏe định kỳ hàng năm. Nhà trường còn thực hiện tốt việc tuyên truyền phòng chống dịch bệnh, tuyên truyền hiệu quả về giáo dục sức khỏe, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm cho học sinh.

Các hoạt động nhằm nâng cao chất lượng giáo dục thể chất, chất lượng giáo dục qua các hoạt động ngoài giờ lên lớp được tổ chức thường xuyên, chất lượng tốt.

Nhà trường đã coi trọng rèn luyện kỹ năng sống tạo cơ hội để học sinh tham gia vào quá trình học tập một cách tích cực chủ động, sáng tạo. Học sinh nhà trường có kỹ năng tốt. Các em tham gia tích cực vào việc bảo vệ môi trường sống, góp phần bảo vệ và phát huy truyền thống của nhà trường và của địa phương.

Các hoạt động xã hội, công tác đoàn thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp được học sinh tham gia sôi nổi và có tác dụng tích cực trong việc rèn luyện các kỹ năng và hình thành nhân cách cho học sinh.

**Số lượng tiêu chí đạt mức 2:** 01/5 tiêu chí; **mức 3:** 04/5 tiêu chí

**Số lượng tiêu chí không đạt:** 0 tiêu chí.

### **PHẦN III. KẾT LUẬN CHUNG**

Trường Tiểu học Trần Phú đã huy động mọi nguồn lực thực hiện quá trình tự đánh giá. Hội đồng tự đánh giá của nhà trường có đủ thành phần, cơ cấu, thực hiện đầy đủ các bước của quá trình tự đánh giá theo quy định. Hội đồng tự đánh giá đã căn cứ tiêu chuẩn đánh giá chất lượng trường tiểu học theo Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học. Trong năm qua, tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường đã phấn đấu không ngừng trong thực hiện các nhiệm vụ; tích lũy kinh nghiệm quản lý và dạy học, tích cực nghiên cứu khoa học sáng tạo, cống hiến cho ngành nhiều đề tài, sáng kiến kinh nghiệm có giá trị và được áp dụng có hiệu quả nhằm nâng cao chất lượng giáo dục. Nhà trường là một tập thể luôn đoàn kết nhất trí, phát huy cao độ tinh thần trách nhiệm, chủ động sáng tạo, khắc phục khó khăn. Nội bộ đoàn kết, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở. Đời sống của cán bộ, giáo viên, nhân viên được nâng cao, cải thiện. Các thành viên trong tập thể luôn thực hiện tốt chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước, sống và làm việc theo pháp luật. Nhà trường có phong trào thi đua dạy tốt, học tốt thường xuyên và hiệu quả. Nhiều cá nhân đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp thành phố, được Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh, UBND thành phố tặng bằng khen, giấy khen.

Báo cáo tự đánh giá của nhà trường đã trở thành một công trình khoa học với sự tập trung trí tuệ, đồng lòng hợp sức của Hội đồng sư phạm nhà trường và sự quyết tâm vượt khó khăn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Kết quả báo cáo tự đánh giá của nhà trường là niềm tự hào về hiệu quả giáo dục của tập thể CB, GV, NV, học sinh và CMHS nhà trường đã xây dựng và đạt được trong những năm qua.

Tất cả các minh chứng của 5 tiêu chuẩn theo quy định của Bộ GDĐT đã đánh giá khách quan chất lượng giáo dục của nhà trường. Đối chiếu các kết quả về chất lượng giáo dục mà nhà trường đã đạt được với Bộ tiêu chuẩn đánh giá trường tiểu học do Bộ GDĐT ban hành, nhà trường tự đánh giá những điểm mạnh, điểm yếu qua từng chỉ báo, từng tiêu chí. Đề xuất được những biện pháp cải tiến nhằm nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường trong những năm tiếp theo. Trên cơ sở đánh giá 5 tiêu chuẩn, 27 tiêu chí, căn cứ vào Điều 34, Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ GDĐT về ban hành Quy định kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học, cụ thể:

- Tổng số tiêu chí đánh giá là 27 tiêu chí
- Các tiêu chí đạt mức 1:  $27/27=100\%$
- Các tiêu chí đạt mức 2:  $27/27=100\%$

- Các tiêu chí đạt mức 3: 19/19= 100%
- Các tiêu chí đạt mức 4: 0

Nhà trường tự đánh giá đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3 và đạt chuẩn quốc gia mức độ 2. Nhà trường kính mong được các cơ quan lãnh đạo, các cấp uỷ Đảng, chính quyền địa phương, các thành viên Hội đồng đánh giá ngoài,...đóng góp ý kiến để công tác tự đánh giá của nhà trường ngày một chất lượng và hoàn thiện hơn.

**Nơi nhận:**

- Sở GDĐT Quảng Ninh (b/c);
- Phòng GDĐT Uông Bí (b/c);
- UBND phường Vàng Danh (b/c);
- Hội đồng tự đánh giá; Ban đại diện CMHS;
- Website trường;
- Lưu: VT, HĐ TĐG.

**TM. HỘI ĐỒNG TỰ ĐÁNH GIÁ  
CHỦ TỊCH**

**HIỆU TRƯỞNG**



**Nguyễn Trung Dũng**

## Phần IV. PHỤ LỤC. BẢNG DANH MỤC MÃ MINH CHỨNG

Tiêu chí	Mức	Số TT	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Số, ngày ban hành hoặc thời điểm khảo sát, điều tra, phỏng vấn, quan sát	Nơi ban hành hoặc người thực hiện	Ghi chú
<b>TIÊU CHÍ 1.1</b>	<b>Mức 1</b>	1	[H1 - 1.1 - 01]	Kế hoạch chiến lược phát triển của nhà trường được PGD phê duyệt	Giai đoạn 2021-2025	Trường tiểu học Trần Phú	
		2	[H1 - 1.1 - 02]	Các báo cáo sơ kết, tổng kết nhà trường	Năm học 2023-2024	Trường tiểu học Trần Phú	
		3	[H1 - 1.1 - 03]	Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp về định hướng phát triển kinh tế-xã hội của địa phương, của ngành	- Nghị quyết ĐHĐB phường VD NK 20-25; - Số 57-NQ/ĐU ngày 12/12/2022	Đảng bộ phường Vàng Danh, Chi bộ PGD&ĐT	
		4	[H1 - 1.1 - 04]	Chương trình hành động/ Kế hoạch thực hiện Nghị quyết của Đảng ủy/ UBND phường	KH thực hiện Nghị quyết ĐHĐB phường VD NK 20-25; Số 10-CTr/ĐU ngày 12/12/2022	Đảng ủy/ UBND phường Vàng Danh	
		5	[H1 - 1.1 - 05]	Sổ nghị quyết và kế hoạch công tác	Năm học 2023-2024	Trường tiểu học Trần Phú	
		6	[H1 - 1.1 - 06]	Đường dẫn truy cập vào Cổng thông tin điện tử của Phòng GDĐT, Sở GDĐT hoặc Cổng thông tin điện tử của nhà trường có đăng tải nội dung chiến lược phát triển	<a href="http://uongbi.quangninh.edu.vn/WebParts/Document/Layout/DownloadDocument.ashx?id=267331">http://uongbi.quangninh.edu.vn/WebParts/Document/Layout/DownloadDocument.ashx?id=267331</a>	Trường tiểu học Trần Phú	

<b>TIÊU CHÍ 1.2</b>	<b>Mức 2</b>		Sở nghị quyết của nhà trường			[H1 - 1.1 - 05]	
			Các báo cáo sơ kết, tổng kết			[H1 - 1.1 - 02]	
	<b>Mức 3</b>	7	[H1 - 1.1 - 07]	Biên bản có nội dung rà soát, bổ sung, điều chỉnh phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển	Năm học 2023-2024	Trường tiểu học Trần Phú	
		8	[H1 - 1.1 - 08]	Văn bản bổ sung, điều chỉnh phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển của nhà trường được cấp có thẩm quyền phê duyệt ( <b>kế hoạch phát triển hàng năm đã được PGD phê duyệt</b> )	Năm học 2023-2024	Phòng GD&ĐT Uông Bí	
	<b>Mức 1</b>	9	[H2 - 1.2 - 01]	Quyết định thành lập Hội đồng trường / Kiện toàn	Nhiệm kì 2021-2026	Phòng GD&ĐT; UBND TP Uông Bí	
		10	[H2 - 1.2 - 02]	Quyết định thành lập Hội đồng thi đua khen thưởng, kỷ luật	Năm học 2023-2024	Trường tiểu học Trần Phú	
		11	[H2 - 1.2 - 03]	Quyết định thành lập Hội đồng tư vấn (HĐ tư vấn chăm GVG, GVCNG, chăm SKKN, coi chăm kiểm tra định kì)	Năm học 2023-2024	Trường tiểu học Trần Phú	
		12	[H2 - 1.2 - 04]	Biên bản của các Hội đồng (HĐ tư vấn chăm GVG, GVCNG, chăm SKKN, coi chăm kiểm tra định kì)	Năm học 2023-2024	Trường tiểu học Trần Phú	



		13	[H2 - 1.2 - 05]	Các kế hoạch hoạt động, biên bản sinh hoạt và nghị quyết của hội đồng trường,	Năm học 2023-2024	Trường tiểu học Trần Phú		
		14	[H2 - 1.2 - 06]	Quy chế hoạt động của Hội đồng trường	Nhiệm kì 2021-2026	Hội đồng trường, Trường tiểu học Trần Phú		
		15	[H2 - 1.2 - 07]	Các biên bản có liên quan về việc kiểm tra của các cơ quan chức năng.	Năm học 2023-2024	Phòng GD&ĐT Uông Bí	có CATP-PCCC	
				Các báo cáo sơ kết, tổng kết			[H1 - 1.1 - 02]	
				Sổ nghị quyết và kế hoạch công tác			[H1 - 1.1 - 05]	
	<b>Mức 2</b>			Sổ nghị quyết và kế hoạch công tác			[H1 - 1.1 - 05]	
				Các báo cáo sơ kết, tổng kết			[H1 - 1.1 - 02]	
	<b>TIÊU CHÍ 1.3</b>	<b>Mức 1</b>	16	[H3 - 1.3 - 01]	Quyết định chuẩn y Công đoàn	Nhiệm kì 2023-2028	LĐLĐ TP Uông Bí	
			17	[H3 - 1.3 - 02]	Quyết định chuẩn y Đoàn	Năm học 2023-2024	BCH Đoàn phường Vàng Danh	
			18	[H3 - 1.3 - 03]	Quyết định chuẩn y hội khuyến học	Năm học 2023-2024	Hội khuyến học phường Vàng Danh	

<b>TIÊU CHÍ 1.4</b>		19	<b>[H3 - 1.3 - 04]</b>	Nghị quyết, biên bản đại hội Đội thiếu niên tiên phong Hồ Chí Minh	Năm học 2023-2024	Liên đội trưởng TH Trần Phú	
		20	<b>[H3 - 1.3 - 05]</b>	Kế hoạch hoạt động của Công đoàn, đoàn thanh niên, chi hội khuyến học, chương trình công tác đội và phong trào thiếu nhi	Năm học 2023-2024	Trường tiểu học Trần Phú	
				Báo cáo sơ kết, tổng kết			<b>[H1 - 1.1 - 02]</b>
	<b>Mức 2 + 3</b>	21	<b>[H3 - 1.3 - 06]</b>	Quyết định chuẩn y cấp uỷ, chi bộ nhà trường theo nhiệm kì	Nhiệm kì 2022-2025	Đảng uỷ phường Vàng Danh	
				Sổ nghị quyết và kế hoạch công tác			<b>[H1 - 1.1 - 05]</b>
		22	<b>[H3 - 1.3 - 07]</b>	Các văn bản của tổ chức Đảng cấp trên có nhận xét, đánh giá về thực hiện các hoạt động của chi bộ nhà trường, công đoàn, Đội thiếu niên tiên phong Hồ Chí Minh, Đoàn thanh niên và các tổ chức khác	Năm học 2023-2024	Đảng uỷ phường Vàng Danh	
		23	<b>[H3 - 1.3 - 08]</b>	Nghị quyết, quyết định hoặc giấy khen, bằng khen,... của tổ chức Đảng cấp trên công nhận tổ chức Đảng CSVN của nhà trường và các tổ chức đoàn thể khác hoàn thành tốt nhiệm vụ (5 năm)	Năm học 2023-2024	Đảng bộ phường Vàng Danh; LĐLĐ TP; Hội CTĐ phường Vàng Danh	
	<b>Mức 1</b>	24	<b>[H4 - 1.4 - 01]</b>	Quyết định bổ nhiệm Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng	Số: 912-QĐ/UBND ngày 04/3/2019  Số: 7737- QĐ/UBND ngày 26/8/2021	UBND TP Uông Bí	

25	[H4 - 1.4 - 02]	Quyết định thành lập các tổ chuyên môn và tổ văn phòng; Quyết định bổ nhiệm tổ trưởng, tổ phó tổ chuyên môn và tổ văn phòng	Năm học 2023-2024	Trường tiểu học Trần Phú	
26	[H4 - 1.4 - 03]	Kế hoạch hoạt động của tổ theo tháng, học kì, năm học (tổ chuyên môn, tổ văn phòng)	Năm học 2023-2024	Trường tiểu học Trần Phú	<b>Phòng lưu trữ</b>
		Sổ nghị quyết và kế hoạch công tác			[H1 - 1.1 - 05]
27	[H4 - 1.4 - 04]	Sổ ghi kế hoạch hoạt động chuyên môn và nội dung các cuộc họp chuyên môn (Sổ sinh hoạt chuyên môn-Dự giờ của GV)	Năm học 2023-2024	Trường tiểu học Trần Phú	<b>Tủ lưu trữ</b>
28	[H4 - 1.4 - 05]	Biên bản kiểm kê tài liệu, thiết bị, tài sản, tài chính, hồ sơ của tổ và của nhà trường hàng năm	Năm học 2023-2024	Trường tiểu học Trần Phú	<b>BB kiểm kê tài sản, tài chính Lưu phòng KT</b>
29	[H4 - 1.4 - 06]	Danh sách đăng kí thi đua và biên bản họp công tác thi đua của Tổ (BB Hội nghị VC cấp tổ)	Năm học 2023-2024	Tổ trưởng	
		Báo cáo sơ kết, tổng kết			[H1 - 1 - 01 - 02]

	30	[H4 - 1.4 - 07]	Hồ sơ đánh giá CNNGVTH ( <i>Biên bản/ Bảng tổng hợp về đánh giá, xếp loại giáo viên theo quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên hàng năm</i> )	Năm học 2022-2023	Trường tiểu học Trần Phú		
<b>Mức 2 + 3</b>			Kế hoạch hoạt động của tổ theo tháng, học kì, năm học (tổ chuyên môn, tổ văn phòng)			[H4 - 1.4 - 03]	
	31	[H4 - 1.4 - 08]	Báo cáo của tổ chuyên môn và tổ văn phòng	Năm học 2023-2024	Tổ CM, VP		
	32	[H4 - 1.4 - 09]	Sổ nghị quyết tổ chuyên môn và tổ văn phòng	Năm học 2023-2024	Tổ CM, VP	<b>Phòng lưu trữ</b>	
	33	[H4 - 1.4 - 10]	Hồ sơ tổ chức chuyên đề (của nhà trường và tổ CM)	Năm học 2023-2024	Trường tiểu học Trần phú	<b>Phòng lưu trữ</b>	
				Biên bản kiểm tra của các cấp có thẩm quyền về hoạt động của tổ chuyên môn (BB các đợt KT của PGD)			[H2 - 1.2 - 07]
				Các báo cáo sơ kết, tổng kết (có nội dung đánh giá về hoạt động của các tổ CM, VP).			[H1 - 1 - 01 - 02]

## TIÊU CHÍ 1.5

## Mức 1

34	[H5 - 1.5 - 01]	Sổ đăng bộ		Trường tiểu học Trần Phú	Tủ lưu trữ
35	[H5 - 1.5 - 02]	Thống kê số lớp, số học sinh từng năm	Năm học 2023-2024	Trường tiểu học Trần Phú	
36	[H5 - 1.5 - 03]	KHBD tiết sinh hoạt lớp hàng năm	Năm học 2023-2024 (link trên Driver)	GVCN các lớp	Tủ lưu trữ
37	[H5 - 1.5 - 04]	Biên bản bình bầu thi đua của các lớp	Năm học 2023-2024	Trường tiểu học Trần Phú	
38	[H5 - 1.5 - 05]	Sổ công tác giáo viên chủ nhiệm cấp tiểu học	Năm học 2023-2024	Trường tiểu học Trần Phú	Tủ lưu trữ
		Các báo cáo sơ kết tổng kết <i>(có nội dung đánh giá tổ chức lớp học trong nhà trường)</i>			[H1 - 1.1 - 02]
39	[H5 - 1.5 - 06]	Bảng tổng hợp thông tin về các lớp theo từng năm học (họ và tên GV chủ nhiệm, họ tên lớp trưởng, lớp phó, tổ trưởng, tổ phó)	Năm học 2023-2024	Trường tiểu học Trần Phú	

<b>TIÊU CHÍ 1.6</b>		40	<b>[H5 - 1.5 - 07]</b>	Biên bản họp bầu lớp trưởng, lớp phó, tổ trưởng của các lớp	Năm học 2023-2024	Trường tiểu học Trần Phú		
	<b>Mức 2</b>				Sổ đăng bộ			<b>[H5 - 1.5 - 01]</b>
					Sổ công tác giáo viên chủ nhiệm cấp tiểu học			<b>[H5 - 1.5 - 05]</b>
					Kế hoạch phát triển của nhà trường hàng năm			<b>[H1 - 1.1 - 08]</b>
			41	<b>[H5 - 1.5 - 08]</b>	Sổ theo dõi kết quả kiểm tra, đánh giá học sinh	Năm học 2023-2024	Trường tiểu học Trần Phú	<b>Tủ lưu trữ</b>
			42	<b>[H5 - 1.5 - 09]</b>	Phiếu lấy ý kiến học sinh về việc tổ chức các hoạt động trong lớp (có hình ảnh)	Năm học 2023-2024	Trường tiểu học Trần Phú	<b>Tủ lưu trữ</b>
		43	<b>[H5 - 1.5 - 10]</b>	Các hình ảnh, bài viết về tổ chức lớp học, linh hoạt và phù hợp với các hình thức hoạt động giáo dục	Năm học 2023-2024 (link trên trang Fage của trường)	Trường tiểu học Trần Phú		
	<b>Mức 1</b>		44	<b>[H6 - 1.6 - 01]</b>	Danh mục hệ thống hồ sơ sổ sách của nhà trường	Năm học 2023-2024		
			45	<b>[H6 - 1.6 - 02]</b>	Sổ quản lý công văn đi, đến	Năm học 2023-2024	Trường tiểu học Trần Phú	<b>Lưu Văn thư</b>

	46	[H6 - 1.6 - 03]	Sổ quản lý tài sản, tài chính		Trường tiểu học Trần Phú	Phòng kế toán
			Các biên bản, kết luận, thông báo liên quan của các cấp có thẩm quyền (BB kiểm tra của PGD về tài sản, tài chính/ biên bản phê duyệt quyết toán hàng năm của các cấp)			[H2 - 1.2 - 07]
			Các báo cáo sơ kết, tổng kết (có đánh giá về quản lý hành chính, tài chính và tài sản)			[H1 - 1.1 - 02]
	47	[H6 - 1.6 - 04]	Quy chế chi tiêu nội bộ của nhà trường hàng năm	Năm học 2023-2024	Trường tiểu học Trần Phú	
Mức 2	48	[H6 - 1.6 - 05]	Phần mềm quản lý hành chính, tài chính và tài sản của nhà trường	Năm học 2023-2024	Trường tiểu học Trần Phú	Phòng kế toán
			Sổ quản lý tài sản, tài chính			[H6 - 1.6 - 03]
			Các báo cáo sơ kết, tổng kết			[H1 - 1.1 - 02]
			Biên bản kiểm tra hoặc kết luận của cấp trên về việc thanh tra, kiểm toán,...) có đánh giá về các nội dung có liên quan			[H2 - 1.2 - 07]
	49	[H6 - 1.6 - 06]	Lập dự toán, thực hiện thu chi, quyết toán, thống kê, báo cáo tài chính và tài sản theo quy định	Năm học 2023-2024	Trường tiểu học Trần Phú	Phòng kế toán
	50	[H6 - 1.6 - 07]	Công khai và định kì tự kiểm tra tài chính, tài sản theo quy định	Năm học 2023-2024	Trường tiểu học Trần Phú	Phòng kế toán
	51	[H6 - 1.6 - 08]	Kết luận của thanh tra kiểm toán không có vi phạm liên quan đến quản lý hành chính, tài chính và tài sản	Năm học 2023-2024		

<b>TIÊU CHÍ 1.7</b>	<b>Mức 3</b>	52	<b>[H6 - 1.6 - 09]</b>	Kế hoạch ngắn hạn, trung hạn, dài hạn để tạo ra nguồn tài chính hợp pháp phù hợp với điều kiện nhà trường	Năm học 2023-2024	Trường tiểu học Trần Phú	<b>Phòng kế toán</b>
				Sổ nghị quyết và kế hoạch công tác			<b>[H1 - 1.1 - 05]</b>
				Sổ quản lý tài sản, tài chính			<b>[H6 - 1.6 - 03]</b>
				Các báo cáo sơ kết, tổng kết			<b>[H1 - 1.1 - 02]</b>
	<b>Mức 1 +2</b>	53	<b>[H7 - 1.7 - 01]</b>	Kế hoạch bồi dưỡng, phát triển đội ngũ hàng năm ( <b>Kế hoạch BDTX</b> )	Năm học 2023-2024	Trường tiểu học Trần Phú	
		54	<b>[H7 - 1.7 - 02]</b>	Kế hoạch cá nhân của giáo viên	Năm học 2023-2024	Trường tiểu học Trần Phú	,
				Sổ ghi kế hoạch hoạt động chuyên môn và nội dung các cuộc họp chuyên môn (Sổ sinh hoạt chuyên môn-Dự giờ của GV)			<b>[H4 - 1.4 - 04]</b>
	55	<b>[H7 - 1.7 - 03]</b>	Hồ sơ nhân sự		Trường tiểu học Trần Phú	<b>Phòng kế toán</b>	
			Sổ nghị quyết và kế hoạch công tác			<b>[H1 - 1.1 - 05]</b>	
	56	<b>[H7 - 1.7 - 04]</b>	Kế hoạch giáo dục	Năm học 2023-2024	Trường tiểu học Trần Phú	<b>Phòng lưu trữ</b>	



57	[H7 - 1.7 - 05]	Bảng phân công nhiệm vụ cho cán bộ, giáo viên, nhân viên hàng năm; Biên bản phân công GVCN hàng năm	Năm học 2023-2024	Trường tiểu học Trần Phú	
		Các báo cáo sơ kết, tổng kết (có đánh giá về biện pháp phát huy năng lực của CB, GV, NV trong việc xây dựng, phát triển nâng cao chất lượng GD)			[H1 - 1.1 - 02]
58	[H7 - 1.7 - 06]	Bảng lương và các chế độ phụ cấp khác của GV hàng tháng	Năm học 2023-2024	Trường tiểu học Trần Phú	Phòng kế toán
59	[H7 - 1.7 - 07]	Báo cáo sơ kết, tổng kết công tác của công đoàn	Năm học 2023-2024	Trường tiểu học Trần Phú	
60	[H7 - 1.7 - 08]	Quyết định, giấy triệu tập cử giáo viên đi học tập bồi dưỡng	Năm học 2023-2024	PGD Ưông Bí	
61	[H7 - 1.7 - 09]	Văn bằng, chứng chỉ của cán bộ quản lý, giáo viên...	Năm học 2023-2024	CBQL, GV	
62	[H7 - 1.7 - 10]	Biên bản hội nghị cán bộ, viên chức hàng năm	Năm học 2023-2024	Trường tiểu học Trần Phú	
63	[H7 - 1.7 - 11]	Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học của nhà trường	Năm học 2023-2024	Trường tiểu học Trần Phú	

## TIÊU CHÍ 1.8

Mức 1			Kế hoạch giáo dục nhà trường			[H7 - 1.7 - 04]
			Sổ công tác giáo viên chủ nhiệm cấp tiểu học			[H5 - 1.5 - 05]
	64	[H8 - 1.8 - 01]	Quyết định, danh sách khen thưởng	Năm học 2023-2024	Trường tiểu học Trần phú	
			Sổ ghi nội dung các cuộc họp chuyên môn (Sổ SHCM-Dự giờ)			[H4 - 1.4 - 04]
			Biên bản sinh hoạt chuyên môn (Trong sổ nghị quyết tổ)			[H4 - 1.4 - 09]
			Báo cáo sơ kết tổng kết (có biện pháp chỉ đạo, KT, đánh giá của nhà trường và hoạt động GD)			[H1 - 1.1 - 02]
			Biên bản kiểm tra của cấp trên có liên quan			[H2 - 1.2 - 07]
	65	[H8 - 1.8 - 02]	Thông báo điều chỉnh kế hoạch hoạt động giáo dục	Năm học 2023-2024	Trường tiểu học Trần phú	
Mức 2			Sổ nghị quyết của nhà trường			[H1 - 1.1 - 05]
			Kế hoạch giáo dục của nhà trường			[H7 - 1.7 - 04]
			Biên bản kiểm tra của cấp trên có liên quan			[H2 - 1.2 - 07]
			Báo cáo sơ kết tổng kết			[H1 - 1.1 - 02]

		66	[H8 - 1.8 - 03]	Kế hoạch kiểm tra định kì	Năm học 2023-2024	Trường tiểu học Trần Phú	
<b>TIÊU CHÍ 1.9</b>	<b>Mức 1</b>			Biên bản hội nghị cán bộ, viên chức hàng năm			[H7 - 1.7 - 10]
		67	[H9 - 1.9 - 01]	Nghị quyết Hội nghị cán bộ, viên chức	Năm học 2023-2024	Trường tiểu học Trần Phú	
		68	[H9 - 1.9 - 02]	Kế hoạch, Báo cáo của ban thanh tra nhân dân	Năm học 2023-2024	Trường tiểu học Trần Phú	
				Báo cáo sơ kết, tổng kết của công đoàn			[H7 - 1.7 - 07]
				Báo cáo sơ kết, tổng kết của nhà trường			[H1 - 1.1 - 02]
		69	[H9 - 1.9 - 03]	Sổ tiếp công dân		Trường tiểu học Trần Phú	Lưu phòng HT
		70	[H9 - 1.9 - 04]	Quy chế dân chủ và báo cáo thực hiện quy chế dân chủ của nhà trường	Năm học 2023-2024	Trường tiểu học Trần Phú	
				Sổ nghị quyết của nhà trường			[H1 - 1.1 - 05]
		71	[H9 - 1.9 - 05]	Các biểu thống kê công khai của nhà trường	Năm học 2023-2024	Trường tiểu học Trần Phú	

<b>TIÊU CHÍ 1.10</b>		<b>[H9 - 1.9 - 06]</b>	Biên bản tự kiểm tra về thực hiện quy chế dân chủ	Năm học 2023-2024			
				Biên bản kiểm tra của các cấp về thực hiện quy chế dân chủ			<b>[H2 - 1.2 - 07]</b>
	<b>Mức 2</b>	72	<b>[H9 - 1.9 - 07]</b>	Bảng công khai các biện pháp và cơ chế giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ của nhà trường; biên bản niêm yết, tháo dỡ công khai.	Năm học 2023-2024	Trường tiểu học Trần phú	
				Báo cáo thực hiện quy chế dân chủ của nhà trường			<b>[H9 - 1.9 - 04]</b>
				Nghị quyết sinh hoạt của các tổ chuyên môn			<b>[H4 - 1.4 - 09]</b>
				Kế hoạch, Báo cáo của ban thanh tra nhân dân			<b>[H9 - 1.9 - 02]</b>
				Báo cáo sơ kết, tổng kết công đoàn			<b>[H7 - 1.7 - 07]</b>
				Báo cáo sơ kết, tổng kết (về thực hiện dân chủ)			<b>H1 - 1.1 - 02]</b>
	<b>Mức 1</b>	73	<b>[H10 - 1.10 - 01]</b>	Các kế hoạch, phương án của nhà trường về đảm bảo an ninh trật tự, phòng chống tai nạn thương tích, phòng cháy chữa cháy bảo vệ cơ quan an toàn, phòng tránh các hiểm họa thiên tai, phòng tránh các tệ nạn xã hội, phòng tránh dịch bệnh, ngộ độc thực phẩm	Năm học 2023-2024	Trường tiểu học Trần phú	
		74	<b>[H10 - 1.10 - 02]</b>	Các báo cáo của nhà trường có nội dung đánh giá về việc đảm bảo an ninh trật tự, phòng chống tai nạn thương tích, phòng cháy chữa cháy bảo vệ cơ quan an toàn, phòng tránh các hiểm họa thiên tai, phòng tránh các tệ nạn xã hội, phòng tránh dịch bệnh, ngộ độc thực phẩm	Năm học 2023-2024	Trường tiểu học Trần phú	

75	[H10 - 1.10 - 03]	Văn bản phối hợp giữa nhà trường với cơ quan công an và cơ quan y tế về phương án đảm bảo an ninh trật tự, phòng chống tai nạn thương tích, cháy nổ, phòng tránh các hiểm họa thiên tai, phòng chống dịch bệnh, ngộ độc thực phẩm, phòng tránh các tệ nạn xã hội	Năm học 2023-2024	Trường tiểu học Trần phú	
76	[H10 - 1.10 - 04]	Hợp đồng với tổ chức, cá nhân; giấy chứng nhận cơ sở đảm bảo về vệ sinh an toàn thực phẩm (Hồ sơ đảm bảo về vệ sinh an toàn thực phẩm của nhà trường)	Năm học 2023-2024	Trường tiểu học Trần Phú; Cửa hàng Ánh Dương	
77	[H10 - 1.10 - 05]	Hộp thư góp ý của nhà trường	Năm học 2023-2024	Trường tiểu học Trần phú	<b>Dãy nhà Hiệu bộ</b>
78	[H10 - 1.10 - 06]	Điện thoại đường dây nóng của nhà trường	Năm học 2023-2024	Trường tiểu học Trần phú	<b>Website</b>
79	[H10 - 1.10 - 07]	Báo cáo tổng kết hàng năm của chính quyền địa phương đánh giá việc đảm bảo an toàn cho học sinh và cho cán bộ, giáo viên, nhân viên	Năm học 2023-2024	UBND phường Vàng Danh	
80	[H10 - 1.10 - 08]	Phiếu lấy ý kiến học sinh về hiện tượng kì thị, bạo lực, vi phạm về bình đẳng giới trong lớp, trường	Năm học 2023-2024	Học sinh	<b>Phòng lưu trữ</b>
81	[H10 - 1.10 - 09]	Các bài viết tuyên truyền về chủ đề bình đẳng giới, phòng chống bạo lực, xâm hại (Hồ sơ tổ chức tuyên truyền của TPT-Ban HĐNG)	Năm học 2023-2024	Trường tiểu học Trần Phú	
82	[H10 - 1.10 - 10]	Giấy chứng nhận của cấp trên về thành tích đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội của nhà trường	Năm học 2023-2024	UBND thành phố Uông Bí	

TIÊU CHÍ 2.1	Mức 2		Báo cáo sơ kết, tổng kết (có nội dung đánh giá về đảm bảo ATTT, VSATTP, ATPCCN, ATPCTNTT, phòng chống các tệ nạn xã hội và phòng chống bạo lực học đường)	Năm học 2023-2024		[H1 - 1.1 - 02]	
			Biên bản họp hội đồng nhà trường (sổ nghị quyết nhà trường)	Năm học 2023-2024		[H1 - 1.1 - 05]	
		83	[H10 - 1. 10 - 11]	Biên bản họp triển khai các phương án của nhà trường về đảm bảo an ninh trật tự, phòng chống tai nạn thương tích, phòng cháy chữa cháy bảo vệ cơ quan an toàn, phòng tránh các hiểm họa thiên tai, phòng tránh các tệ nạn xã hội, phòng tránh các dịch bệnh, ngộ độc thực phẩm	Năm học 2023-2024	Trường tiểu học Trần Phú	
				Sổ tiếp công dân	Năm học 2023-2024		[H9 - 1.9 - 03]
				Sổ công tác giáo viên chủ nhiệm cấp tiểu học	Năm học 2023-2024		[H5 - 1.5 - 05]
				Biên bản họp hội đồng nhà trường (sổ nghị quyết nhà trường)	Năm học 2023-2024		[H1 - 1.1 - 05]
				Giấy chứng nhận của cấp trên về thành tích đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội của nhà trường	Năm học 2023-2024		[H10-1.10-10]
				Báo cáo sơ kết, tổng kết (có nội dung đánh giá về đảm bảo ATTT, VSATTP, ATPCCN, ATPCTNTT, phòng chống các tệ nạn xã hội và phòng chống bạo lực học đường)	Năm học 2023-2024		[H1 - 1.1 - 02]
	Mức 1, 2, 3		Hồ sơ nhân sự	Năm học 2023-2024		[H7 - 1.7 - 03]	

TIÊU CHÍ 2.2	Mức 1, 2, 3	84	[H11 - 2.1 - 01]	Kết quả đánh giá xếp loại Hiệu trưởng và Phó hiệu trưởng hàng năm	Năm học 2023-2024	Trường tiểu học Trần Phú	
				Báo cáo sơ kết, tổng kết (có nội dung đánh giá HT, PHT)			[H1 - 1.1 - 02]
		85	[H11 - 2.1 - 02]	Các hình thức khen thưởng hiệu trưởng, phó hiệu trưởng (Bảng khen, Giấy khen)	Năm học 2023-2024	UBNDTP Ông Bí; LĐLĐTP Ông Bí; UBND tỉnh QN	
		86	[H11 - 2.1 - 03]	Công văn/ Văn bản triệu tập hiệu trưởng, phó hiệu trưởng tham dự các lớp bồi dưỡng, tập huấn về chuyên môn	Năm học 2023-2024	Sở GD&ĐT tỉnh QN Phòng GD&ĐT UB	
		87	[H11 - 2.1 - 04]	Kết quả học tập tại các lớp bồi dưỡng, tập huấn	Năm học 2023-2024	ĐH Hạ Long, Phòng GD&ĐT Ông Bí; TTBDCT	
		88	[H11 - 2.1 - 05]	Chứng chỉ hoặc chứng nhận đã qua lớp bồi dưỡng, tập huấn về chính trị và quản lý giáo dục	Năm học 2023-2024	Trường CT NVC; Trường ĐH Hạ Long	
		89	[H11 - 2.1 - 06]	Biên bản lấy ý kiến của giáo viên, nhân viên góp ý về công tác quản lý giáo dục của nhà trường hàng năm	Năm học 2023-2024		
					Hồ sơ nhân sự		

		90	[H12 - 2.2 - 01]	Quyết định khen thưởng giáo viên cuối năm học	Năm học 2023-2024	Trường tiểu học Trần Phú	
		91	[H12 - 2.2 - 02]	Các văn bản phân công giáo viên giảng dạy hàng năm	Năm học 2023-2024	Trường tiểu học Trần Phú	
		92	[H12 - 2.2 - 03]	Danh sách giáo viên có thông tin về trình độ đào tạo	Năm học 2023-2024	Trường tiểu học Trần Phú	
				Kết quả đánh giá, xếp loại giáo viên hàng năm theo quy định chuẩn nghề nghiệp			[H4 - 1.4 - 07]
				Văn bằng, chứng chỉ của cán bộ quản lý, giáo viên...			[H7 - 1.7 - 09]
				Báo cáo sơ kết, tổng kết			[H1 - 1.1 - 02]
				Báo cáo sơ kết, tổng kết công đoàn			[H7 - 1.7 - 07]
				Hồ sơ nhân sự			[H7 - 1.7 - 03]
				93	[H13 - 2.3 - 01]	Danh sách nhân viên có thông tin về trình độ đào tạo và nghiệp vụ	Năm học 2023-2024
				Bảng phân công nhiệm vụ cho giáo viên, nhân viên hàng năm; Biên bản phân công GVCN hàng năm			[H7 - 1.7 - 05]



		94	[H13 - 2.3 - 02]	Bảng tổng hợp đánh giá, xếp loại nhân viên hàng năm	Năm học 2023-2024	Trường tiểu học Trần Phú	
				Báo cáo sơ kết, tổng kết			[H1 - 1.1 - 02]
	Mức 3	95	[H13 - 2.3 - 03]	Văn bản triệu tập nhân viên tham dự các lớp bồi dưỡng, tập huấn về chuyên môn nghiệp vụ	Năm học 2023-2024	TTYT TP Uông Bí; PGD&ĐT	
		96	[H13 - 2.3 - 04]	Chứng chỉ, chứng nhận nhân viên đã nhận tại các lớp bồi dưỡng, tập huấn về chuyên môn nghiệp vụ	Năm học 2023-2024		
				Báo cáo sơ kết, tổng kết			[H1 - 1.1 - 02]
	TIÊU CHÍ 2.4	Mức 1			Sổ đăng bộ		
97			[H14 - 2.4 - 01]	Học bạ học sinh	Năm học 2023-2024 (link Học bạ trực tuyến)	Trường tiểu học Trần Phú	Phòng lưu trữ
				Sổ công tác giáo viên chủ nhiệm cấp tiểu học			[H5 - 1.5 - 05]
98			[H14 - 2.4 - 02]	Phiếu hỏi về việc đảm bảo quyền học sinh của nhà trường	Năm học 2023-2024	Trường tiểu học Trần Phú	
99			[H14 - 2.4 - 03]	Hồ sơ học sinh được chăm sóc, khám sức khỏe ban đầu ( <i>Kế hoạch phối hợp giữa nhà trường và cơ sở y tế về kiểm tra sức khỏe định kì cho HS; Lịch khám sức khỏe HS; Sổ theo dõi sức khỏe của HS</i> )	Năm học 2023-2024	Trường tiểu học Trần Phú	

		100	[H14 - 2.4 - 04]	Hồ sơ học sinh được nhận các chế độ chính sách theo quy định	Năm học 2023-2024	Trường tiểu học Trần Phú	Lưu phòng KT
				Báo cáo sơ kết, tổng kết <i>(Có nội dung về đảm bảo các quyền của học sinh theo quy định)</i>			[H1 - 1.1 - 02]
	Mức 2			Báo cáo sơ kết, tổng kết <i>( Có nội dung học sinh không vi phạm các hành vi không được làm, các biện pháp giáo dục phù hợp để HS có sự chuyển biến tích cực)</i>			[H1 - 1.1 - 02]
	Mức 3			Các hình thức khen thưởng học sinh (Các QĐ khen thưởng cuối năm)	Năm học 2023-2024	PGD&ĐT Uông Bí; Trường tiểu học Trần Phú	[H8 - 1.8 - 01]
				Báo cáo sơ kết, tổng kết <i>( Có nội dung về đánh giá chất lượng giáo dục, các thành tích của học sinh)</i>			[H1 - 1.1 - 02]
	Mức 1	101	[H15 - 3.1 - 01]	Hồ sơ thiết kế xây dựng của nhà trường		UBND TP Uông Bí	
		102	[H15 - 3.1 - 02]	Các hình ảnh có liên quan <i>(Sơ đồ tổng thể, ảnh toàn cảnh nhà trường, khuôn viên, ảnh sân chơi bãi tập, ...)</i>	Năm học 2023-2024	Trường tiểu học Trần Phú	
	Mức 2			Các hình ảnh có liên quan <i>(Sơ đồ tổng thể, ảnh toàn cảnh nhà trường, khuôn viên, ảnh sân chơi bãi tập, ...)</i>			[H15 - 3.1 - 02]
		103	[H15 - 3.1 - 03]	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất		UBND tỉnh QN	
				Báo cáo sơ kết, tổng kết <i>(có nội dung thể hiện sân chơi, bãi tập đảm bảo cho HS tập luyện thường xuyên và hiệu quả)</i>			[H1 - 1.1 - 02]
			Hồ sơ thiết kế xây dựng của nhà trường			[H15 - 3.1 - 01]	

TIÊU CHÍ 3.1

TIÊU CHÍ 3.2	Mức 3	104	[H15 - 3.1 - 04]	Danh mục thiết bị luyện tập TDDT	Năm học 2023-2024 (Danh mục TBDH)	Trường tiểu học Trần Phú	
				Các hình ảnh có liên quan ( <i>Sơ đồ tổng thể, ảnh toàn cảnh nhà trường, khuôn viên, ảnh sân chơi bãi tập, ...</i> )			[H15 - 3.1 - 02]
				Báo cáo sơ kết, tổng kết ( <i>có nội dung thể hiện sân chơi, bãi tập đảm bảo cho HS tập luyện thường xuyên và hiệu quả</i> )			[H1 - 1.1 - 02]
				Sổ quản lý tài sản, tài chính			[H6 - 1.6 - 03]
	Mức 1	105	[H16 - 3.2 - 01]	Các hình ảnh có liên quan ( <i>Ảnh toàn cảnh, sơ đồ phòng học, bàn ghế, ảnh phòng chức năng: MT, AN, TA, TN, Đội, thư viện, ...</i> )	Năm học 2023-2024	Trường tiểu học Trần Phú	
				Hồ sơ thiết kế xây dựng của nhà trường			[H15 - 3.1 - 01]
				Các hình ảnh có liên quan ( <i>Sơ đồ tổng thể, ảnh toàn cảnh nhà trường, khuôn viên, ảnh sân chơi bãi tập, ...</i> )			[H15 - 3.1 - 02]
				Biên bản kiểm kê tài sản, cơ sở vật chất ( <i>có nội dung đánh giá về phòng học, bàn, bàn ghế giáo viên-HS đảm bảo quy định, có tủ đựng thiết bị dạy học</i> )			[H4 - 1.4 - 05]
				Các hình ảnh, tư liệu có liên quan ( <i>phòng học bộ môn, khối phục vụ học tập.</i> )			[H16 - 3.2 - 01]

TIÊU CHÍ 3.3	Mức 2			Sổ quản lý tài sản, tài chính			[H6 - 1.6 - 03]	
				Hồ sơ thiết kế xây dựng của nhà trường			[H15 - 3.1 - 01]	
				Sổ quản lý tài sản, tài chính			[H6 - 1.6 - 03]	
				Các hình ảnh, tư liệu có liên quan ( <i>phòng học bộ môn, khối phục vụ học tập.</i> )			[H16 - 3.2 - 01]	
				Báo cáo sơ kết, tổng kết ( <i>có nội dung thể hiện cơ sở vật chất phòng học</i> )			[H1 - 1.1 - 02]	
				Biên bản kiểm kê tài sản, cơ sở vật chất			[H4 - 1.4 - 05]	
		Mức 3			Các hình ảnh có liên quan ( <i>Ảnh phòng học, phòng chức năng: MT, AN, TA, KT.</i> )			[H16 - 3.2 - 01]
					Báo cáo sơ kết, tổng kết ( <i>có nội dung thể hiện cơ sở vật chất phòng học</i> )			[H1 - 1.1 - 02]
					Hồ sơ thiết kế xây dựng của nhà trường			[H15 - 3.1 - 01]
					Sơ đồ tổng thể nhà trường			[H15 - 3.1 - 02]
	Mức 1	106	[H17 - 3.3 - 01]		Hồ sơ thiết kế xây dựng của nhà trường			[H15 - 3.1 - 01]
					Các hình ảnh có liên quan ( <i>Ảnh khối phòng phục vụ học tập, khối phòng hành chính-quản trị: nhà hiệu bộ, nhà xe, khu bếp ăn, phòng bảo vệ, y tế, truyền thống, lưu trữ, TV-TB</i> )	Năm học 2023-2024	Trường tiểu học Trần Phú	
					Các hình ảnh có liên quan ( <i>Sơ đồ tổng thể, ảnh toàn cảnh nhà trường, khuôn viên, ảnh sân chơi bãi tập, ...</i> )			[H15 - 3.1 - 02]

	Mức 2		Các hình ảnh có liên quan ( <i>Ảnh khối phòng phục vụ học tập, khối phòng hành chính-quản trị: nhà hiệu bộ, nhà xe, khu bếp ăn, phòng bảo vệ, y tế, truyền thống, lưu trữ, TV-TB</i> )			[H17 - 3.3 - 01]	
			Sổ quản lý tài sản, tài chính			[H6 - 1.6 - 03]	
			Biên bản kiểm kê tài sản, cơ sở vật chất			[H4 - 1.4 - 05]	
	Mức 3		Sổ quản lý tài sản, tài chính			[H6 - 1.6 - 03]	
			Biên bản kiểm kê tài sản, cơ sở vật chất			[H4 - 1.4 - 05]	
			Báo cáo sơ kết, tổng kết (có đánh giá về phòng phục vụ học tập, khối phòng hành chính-quản trị)			[H1 - 1.1 - 02]	
			Biên bản đánh giá của các cấp có thẩm quyền			[H2 - 1.2 - 07]	
			Hình ảnh, tư liệu liên quan ( <i>Ảnh khối phòng phục vụ học tập, khối phòng hành chính-quản trị</i> )			[H17 - 3.3 - 01]	
	TIÊU CHÍ 3.4	107	[H18 - 3.4 - 01]	Biên bản kiểm tra của cơ quan y tế về nước sạch (phiếu kết quả kiểm nghiệm)	Năm học 2023-2024	Sở Y tế Quảng Ninh	
				Báo cáo sơ kết, tổng kết ( <i>có đánh giá khu VS, hệ thống cấp thoát nước</i> )			[H1 - 1.1 - 02]
			Các hình ảnh có liên quan ( <i>Sơ đồ tổng thể, ảnh toàn cảnh nhà trường, khuôn viên, ảnh sân chơi bãi tập, ...</i> )			[H15 - 3.1 - 02]	
[H18 - 3.4 - 02]			Hình ảnh, tư liệu liên quan ( <i>Ảnh tổng thể và khu nhà VS, hệ thống cấp, thoát nước, thùng thu gom rác</i> )	Năm học 2023-2024	Trường tiểu học Trần Phú		

		109	[H18 - 3.4 - 03]	Hợp đồng thu gom vận chuyển rác (Hóa đơn nộp tiền thu gom vận chuyển và xử lý rác)	Năm học 2023-2024	UBND phường Vàng Danh	
		110	[H18 - 3.4 - 04]	Hợp đồng cung cấp nước sạch	Năm học 2023-2024	CTTNHH một thành viên kinh doanh nước sạch QN	
		111	[H18 - 3.4 - 05]	Hoá đơn thu tiền nước hàng tháng	Năm học 2023-2024		<b>Lưu phòng KT</b>
				Hồ sơ thiết kế xây dựng của nhà trường			[H15 - 3.1 - 01]
TIÊU CHÍ 3.5	Mức 1, Mức 2	112	[H19 - 3.5 - 01]	Thống kê danh mục thiết bị, đồ dùng, đồ chơi của nhà trường (Danh mục đồ dùng dạy học tối thiểu)	Năm học 2023-2024	Trường tiểu học Trần Phú	
				Sổ quản lý tài sản, tài chính			[H6 - 1.6 - 03]
				Biên bản kiểm kê tài sản, cơ sở vật chất			[H4 - 1.4 - 05]
				Biên bản kiểm tra của các cấp có thẩm quyền về nội dung liên quan ( <i>Biên bản về KT thiết bị, đồ dùng của PGD</i> )			[H2 - 1.2 - 07]
		113	[H19 - 3.5 - 02]	<b>Bảng thống kê các thiết bị được mua sắm, sửa chữa hàng năm</b>	<b>Năm học 2023-2024</b>	<b>Trường tiểu học Trần Phú</b>	
		114	[H19 - 3.5 - 03]	Hóa đơn sửa chữa các thiết bị	Năm học 2023-2024	Cục thuế tỉnh QN	<b>Lưu phòng KT</b>
		115	[H19 - 3.5 - 04]	Hợp đồng kết nối mạng LAN	Năm học 2023-2024	TT kinh doanh VNPT-Quảng Ninh	

		116	<b>[H19 - 3.5 - 05]</b>	Hóa đơn thanh toán tiền Internet hàng tháng của nhà trường hoặc thông báo tài trợ phí Internet của Viettel	Năm học 2023-2024		<b>Lưu phòng KT</b>
		117	<b>[H19 - 3.5 - 06]</b>	Đánh giá phản hồi của cán bộ, giáo viên, nhân viên về đường truyền Internet	Năm học 2023-2024	Trường tiểu học Trần Phú	
		118	<b>[H19 - 3.5 - 07]</b>	Thống kê danh mục thiết bị dạy học do giáo viên tự làm	Năm học 2023-2024	Trường tiểu học Trần Phú	
	<b>Mức 3</b>	119	<b>[H19 - 3.5 - 08]</b>	Sổ dự giờ, biên bản kiểm tra, đánh giá của hiệu của HT, PHT; Sổ kiểm tra của Tổ trưởng CM (nội dung về việc sử dụng thiết bị, đồ dùng hiệu quả)	Năm học 2023-2024	Trường tiểu học Trần Phú	
		120	<b>[H19 - 3.5 - 09]</b>	Quy chế quản lý và sử dụng tài sản		Trường tiểu học Trần Phú	<b>Lưu phòng KT</b>
<b>TIÊU CHÍ 3.6</b>	<b>Mức 1</b>			Sổ quản lý tài sản, tài chính			<b>[H6 - 1.6 - 03]</b>
				Biên bản kiểm tra của các cơ quan chức năng có nội dung liên quan			<b>[H2 - 1.2 - 07]</b>
		121	<b>[H20 - 3.6 - 01]</b>	Danh mục sách, báo, tài liệu, trang thiết bị được trang bị cho thư viện	Năm học 2023-2024	Trường tiểu học Trần Phú	
		122	<b>[H20 - 3.6 - 02]</b>	Sổ theo dõi cho mượn sách	Năm học 2023-2024	Trường tiểu học Trần Phú	

		123	[H20 - 3.6 - 03]	Danh mục sách, báo, tài liệu, trang thiết bị được bổ sung cho thư viện hàng năm	Năm học 2023-2024	Trường tiểu học Trần Phú	
		124	[H20 - 3.6 - 04]	Nội quy thư viện; <b>kế hoạch hoạt động của thư viện</b>	Năm học 2023-2024	Trường tiểu học Trần Phú	
		125	[H20 - 3.6 - 05]	Hoá đơn mua sách báo hoặc phiếu xuất nhập kho	Năm học 2023-2024	Ban Tuyên giáo tỉnh uỷ QN; CTCPTM & Truyền thông; CT TNHH Phù Sa Đô	
	Mức 2+3	126	[H20 - 3.6 - 06]	Báo cáo tự đánh giá thư viện trường học theo TT16/2022/TT-BGDĐT	Năm 2023-2024	Trường TH TP	
		127	[H20 - 3.6 - 07]	Quyết định Đánh giá công nhận thư viện đạt mức độ theo báo cáo tự đánh giá của cơ sở giáo dục của Phòng GD&ĐT	Chu kì 5 năm	Phòng GD&ĐT	<b>Chưa hết chu kì</b>
				Báo cáo sơ kết, tổng kết <i>(có đánh giá về thư viện tiên tiến, hệ thống máy tính của thư viện được kết nối Internet đáp ứng nhu cầu nghiên cứu, hoạt động dạy học, các hoạt động khác)</i>			[H1 - 1.1 - 02]



<b>TIÊU CHÍ 4.1</b>	<b>Mức 1</b>	128	<b>[H21 - 4.1 - 01]</b>	Văn bản thành lập Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp, trường	Năm học 2023-2024	Ban ĐDCMHS nhà trường	
		129	<b>[H21 - 4.1 - 02]</b>	Kế hoạch, quy chế hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh	Năm học 2023-2024	Ban ĐDCMHS nhà trường	
		130	<b>[H21 - 4.1 - 03]</b>	Báo cáo hoạt động của ban đại diện cha mẹ HS	Năm học 2023-2024	Ban ĐDCMHS nhà trường	
		131	<b>[H21 - 4.1 - 04]</b>	Biên bản các cuộc họp cha mẹ học sinh (định kì và đột xuất)	Năm học 2023-2024	Ban ĐDCMHS nhà trường	<b>Phòng kế toán</b>
				Báo cáo sơ kết, tổng kết <i>(có đánh giá về việc thành lập và hoạt động của BĐDCMHS)</i>			<b>[H1 - 1.1 - 02]</b>
				Biên bản kiểm tra của các cấp có thẩm quyền			<b>[H2 - 1.2 - 07]</b>
				Sổ nghị quyết và kế hoạch công tác			<b>[H1 - 1.1 - 05]</b>
	<b>Mức 2</b>			Biên bản các cuộc họp cha mẹ học sinh			<b>[H21 - 4.1 - 04]</b>
				Sổ nghị quyết và kế hoạch công tác			<b>[H1 - 1.1 - 05]</b>
				Kế hoạch, quy chế hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh			<b>[H21 - 4.1 - 02]</b>
				Báo cáo hoạt động của ban đại diện cha mẹ HS nhà trường			<b>[H21 - 4.1 - 03]</b>

			Biên bản các cuộc họp cha mẹ học sinh (định kỳ và đột xuất)			[H21 - 4.1 - 04]		
			Báo cáo sơ kết, tổng kết (có đánh giá về việc thành lập và hoạt động của BĐDCMHS)			[H1 - 1.1 - 02]		
		132	[H21 - 4.1 - 05]	Các văn bản có nội dung liên quan (Kế hoạch, chương trình tổ chức các cuộc họp định kỳ và đột xuất giữa nhà trường với cha mẹ học sinh; Văn bản phối hợp giữa nhà trường với ban đại diện cha mẹ học sinh trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học và các hoạt động giáo dục)	Năm học 2023-2024	Trường tiểu học Trần Phú		
				Sổ nghị quyết và kế hoạch công tác			[H1 - 1.1 - 05]	
	Mức 3			Biên bản các cuộc họp giữa ban đại diện cha mẹ học sinh và nhà trường			[H21 - 4.1 - 04]	
		133	[H21 - 4.1 - 06]	Danh sách các tổ chức, cá nhân ủng hộ kinh phí để khen thưởng học sinh năng khiếu, hỗ trợ học sinh nghèo	Năm học 2023-2024	Ban ĐDCMHS		
				Báo cáo sơ kết, tổng kết (có đánh giá về việc phối hợp hiệu quả với nhà trường của BĐDCMHS)			[H1 - 1.1 - 02]	
	TIÊU CHÍ 4.2	Mức 1	134	[H22 - 4.2 - 01]	Các văn bản tham mưu, phối hợp của nhà trường với các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương để thực hiện kế hoạch giáo dục	Năm học 2023-2024	Trường tiểu học Trần Phú	
					Biên bản các cuộc họp giữa ban đại diện cha mẹ học sinh và nhà trường			[H21 - 4.1 - 04]
				Báo cáo sơ kết, tổng kết			[H1 - 1.1 - 02]	
				Sổ quản lý tài sản, tài chính			[H6 - 1.6 - 03]	

			Các văn bản tham mưu của nhà trường với các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương để thực hiện kế hoạch giáo dục			[H22 - 4.2 - 01]
Mức 2	135	[H22 - 4.2 - 02]	Các báo cáo liên quan của chi bộ Đảng, của nhà trường, công đoàn và các tổ chức khác trong nhà trường (báo cáo của chi hội khuyến học)	Năm học 2023-2024	Chi bộ, CĐCS, chi hội Khuyến học	
	136	[H22 - 4.2 - 03]	Sổ công tác đội	Năm học 2023-2024	Trường Tiểu học Trần Phú	
	137	[H22 - 4.2 - 04]	Các hình ảnh, tư liệu về hoạt động lễ hội, sự kiện ( <i>Kế hoạch thực hiện chương trình, nội dung giáo dục học sinh về truyền thống lịch sử văn hoá dân tộc; Kế hoạch thực hiện việc chăm sóc di tích lịch sử, cách mạng, công trình văn hoá-chăm sóc gia đình TB, LS, gia đình có công với nước, mẹ VNAH ở địa phương; Ảnh chụp về hoạt động ngoại khóa chăm sóc di tích lịch sử, gia đình TB-LS, mẹ VN anh hùng.</i> )	Năm học 2023-2024	Trường Tiểu học Trần Phú	
Mức 3	138	[H22 - 4.2 - 05]	Các quyết định công nhận nhà trường đạt danh hiệu đơn vị văn hóa	Giai đoạn 2022 -2023	UB Nhân dân Thành phố Uông Bí	
	139	[H22 - 4.2 - 06]	Các hình ảnh, tư liệu về hoạt động lễ hội, sự kiện của địa phương được tổ chức tại nhà trường	Năm học 2023-2024	Trường Tiểu học Trần Phú	
			Hồ sơ công tác đội			[H22 - 4.2 - 03]

			Sổ nghị quyết và kế hoạch công tác			[H1 - 1.1 - 05]	
TIÊU CHÍ 5.1	Mức 1		Sổ nghị quyết và kế hoạch công tác			[H1 - 1.1 - 05]	
		140	[H23 - 5.1 - 01]	Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học		Bộ GD&ĐT	
		141	[H23 - 5.1 - 02]	Các quy định về chuyên môn của cơ quan quản lý giáo dục (Sở GD, Phòng GD)	Năm học 2023-2024	Sở GD&ĐT; Phòng GD&ĐT	
				Kế hoạch giáo dục nhà trường			[H7 - 1.7 - 04]
		142	[H23 - 5.1 - 03]	Thời khoá biểu, chương trình công tác tháng	Năm học 2023-2024	Trường TH Trần Phú	
				Báo cáo sơ kết, tổng kết			[H1 - 1.1 - 02]
			Biên bản kiểm tra của các cấp có thẩm quyền về thực hiện chương trình giáo dục của nhà trường.			[H2 - 1.2 - 07]	
	Mức 2			Sổ nghị quyết và kế hoạch công tác			[H1 - 1.1 - 05]
				Kế hoạch giáo dục nhà trường (được bổ sung)			[H7 - 1.7 - 04]
		143	[H23 - 5.1 - 04]	Báo cáo của hội đồng trường về giám sát thực hiện kế hoạch giáo dục	Năm học 2023-2024	HĐ trường	
				Báo cáo sơ kết, tổng kết			[H1 - 1.1 - 02]
	U CHÍ	Mức 1		Sổ nghị quyết và kế hoạch công tác			[H1 - 1.1 - 05]

		Sổ ghi kế hoạch hoạt động chuyên môn và dự giờ			[H4 - 1.4 - 04]
		Kế hoạch giáo dục nhà trường, của tổ chuyên môn, tổ văn phòng, của giáo viên được phê duyệt			[H7 - 1.7 - 04]; [H4 - 1.4 - 03]; [H7 - 1.7 - 02]
		Báo cáo sơ kết, tổng kết			[H1 - 1.1 - 02]
		Chương trình giáo dục của nhà trường đã được điều chỉnh			[H7 - 1.7 - 04]
<b>Mức 2</b>		Kế hoạch giáo dục nhà trường, của tổ chuyên môn, tổ văn phòng, của giáo viên được phê duyệt			[H7 - 1.7 - 04]; [H4 - 1.4 - 03]; [H7 - 1.7 - 02]
		Kế hoạch tổ chuyên môn có nội dung bồi dưỡng học sinh năng khiếu, giúp đỡ học sinh chưa hoàn thành, học sinh dân tộc thiểu số của TCM	Năm học 2023-2024		[H4 - 1.4 - 03]
		Thời khóa biểu bồi dưỡng học sinh năng khiếu, giúp đỡ học sinh chưa hoàn thành			[H23 - 5.1 - 03]
		Hồ sơ chuyên đề			[H8 - 1.8 - 02]
		Sổ theo dõi kết quả kiểm tra, đánh giá học sinh			[H5 - 1.5 - 08]
		Sổ nghị quyết và kế hoạch công tác			[H1 - 1.1 - 05]
		Sổ ghi kế hoạch hoạt động chuyên môn và dự giờ			[H4 - 1.4 - 04]
		Các hình thức khen thưởng học sinh (Các QĐ khen thưởng cuối năm)			[H14 - 2.4 - 05]
		Báo cáo sơ kết, tổng kết			[H1 - 1.1 - 02]
		Chương trình giáo dục của nhà trường đã được điều chỉnh			[H7 - 1.7 - 04]
<b>Mức 3</b>		Báo cáo sơ kết, tổng kết			[H1 - 1.1 - 02]
		Sổ ghi kế hoạch hoạt động chuyên môn và dự giờ			[H4 - 1.4 - 04]

TIÊU CHÍ 5.3			Sổ theo dõi kết quả kiểm tra, đánh giá học sinh			[H5 - 1.5 - 08]	
			Các báo cáo chuyên đề của nhà trường và tổ chuyên môn			[H24 - 5.2 - 03]	
		145	[H24 - 5.2 - 01]	QĐ công nhận SKKN cấp trường, cấp thành phố	Năm học 2023-2024	Trường tiểu học Trần Phú; HĐSK TP	
	Mức 1			Kế hoạch giáo dục nhà trường (có kế hoạch HĐGD ngoài giờ lên lớp)	Năm học 2023-2024	Trường tiểu học Trần Phú	[H7 - 1.7 - 04]
				Sổ công tác Đội			[H22 - 4.2 - 03]
				Báo cáo sơ kết, tổng kết (có nội dung đánh giá HĐNGLL)			[H1 - 1.1 - 02]
		146	[H25 - 5.3 - 01]	Báo cáo, thông báo kết quả hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp	Năm học 2023-2024	Trường tiểu học Trần Phú	
		147	[H25 - 5.3 - 02]	Hình ảnh về hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp (Hình ảnh HS tham gia; Danh sách HS tham gia đạt giải trong các Hội thi, giao lưu; Bằng khen, giấy khen, giấy chứng nhận của cấp có thẩm quyền đối với nhà trường và cá nhân HS đạt giải)	Năm học 2023-2024	Trường tiểu học Trần Phú; Phòng GD&ĐT;	
		Sổ theo dõi kết quả kiểm tra, đánh giá học sinh			[H5 - 1.5 - 08]		
		Sổ ghi kế hoạch hoạt động chuyên môn và dự giờ			[H4 - 1.4 - 04]		

	Mức 2	148	[H25 - 5.3 - 03]	Các văn bản của đoàn TN phường Vàng Danh, phòng GD&ĐT đánh giá, ghi nhận học sinh nhà trường khi thực hiện các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp	Năm học 2023-2024	BCH Đoàn phường Vàng Danh Phòng GD&ĐT [...]	
	Mức 3	149	[H25 - 5.3 - 04]	Bản đăng kí của học sinh tham gia các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp	Năm học 2023-2024	Học sinh	
		150	[H25 - 5.3 - 05]	Câu lạc bộ năng khiếu trong nhà trường	Năm học 2023-2024	Trường tiểu học Trần Phú	
				Các văn bản của cấp có thẩm quyền, các tổ chức xã hội đánh giá, ghi nhận học sinh nhà trường khi thực hiện các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp			[H25 - 5.3 - 04]
				Báo cáo sơ kết, tổng kết			[H1 - 1.1 - 02]
				Các sản phẩm của hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp			[H25 - 5.3 - 02]
				Sổ theo dõi kết quả kiểm tra, đánh giá học sinh			[H5 - 1.5 - 08]
				Sổ ghi kế hoạch hoạt động chuyên môn và dự giờ			[H4 - 1.4 - 04]
				Hình ảnh, tư liệu về hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp			[H25 - 5.3 - 03]
				Sổ đăng bộ			[H5 - 1.5 - 01]
TIÊU CHÍ 5.4	Mức 1			Sổ phổ cập giáo dục tiểu học		Trường tiểu học Trần Phú	Phòng lưu trữ
		151	[H26 - 5.4 - 01]	Kế hoạch tuyển sinh hàng năm của nhà trường	Năm học 2023-2024	Trường tiểu học Trần Phú	
		152	[H26 - 5.4 - 02]	Báo cáo sơ kết, tổng kết			[H1 - 1.1 - 02]

<b>TIÊU CHÍ 5.5</b>	<b>Mức 2 + Mức 3</b>		Sổ đăng bộ			[H5 - 1.5 - 01]	
			Sổ phổ cập giáo dục tiểu học			[H26 - 5.4 - 01]	
			Kế hoạch tuyển sinh hàng năm của nhà trường			[H26 - 5.4 - 02]	
			Báo cáo sơ kết, tổng kết			[H1 - 1.1 - 02]	
	<b>Mức 1 + Mức 2+ Mức 3</b>		Sổ đăng bộ			[H5 - 1.5 - 01]	
			Sổ theo dõi kết quả kiểm tra, đánh giá học sinh			[H5 - 1.5 - 08]	
			Báo cáo sơ kết, tổng kết			[H1 - 1.1 - 02]	
			Sổ đăng bộ			[H5 - 1.5 - 01]	
		153	[H27 - 5.5 - 01]	Hồ sơ phổ cập giáo dục tiểu học	Năm 2023	Trường tiểu học Trần Phú	Phòng lưu trữ
				Sổ theo dõi kết quả kiểm tra, đánh giá học sinh			[H5 - 1.5 - 08]
		Báo cáo sơ kết, tổng kết			[H1 - 1.1 - 02]		
154	[H27 - 5.5 - 02]	Quyết định công nhận và danh sách học sinh HTCTTH hàng năm	Năm học 2023-2024	Trường tiểu học Trần Phú			
		Hồ sơ học sinh được chăm sóc, khám sức khỏe ban đầu ( <i>Kế hoạch phối hợp giữa nhà trường và cơ sở y tế về kiểm tra sức khỏe định kì cho HS; Lịch khám sức khỏe HS; Sổ theo dõi sức khỏe của HS</i> )			[H14 - 2.4 - 03]		